

Số: 544/2025/CV-PGB

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển

- Mã chứng khoán: **PGB**

- Địa chỉ: Tầng 16, 23, 24 Tòa nhà Mípec, số 229 Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Điện thoại liên hệ/Tel.: 024 62811298

Fax: 024 62811298

- E-mail: vphdqt.pgbank@pgbank.com.vn

- Người đại diện theo pháp luật: Bà Cao Thị Thúy Nga Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển (PGBank) công bố thông tin về cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Tài liệu chi tiết được đính kèm.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 25/04/2025 tại đường dẫn: <https://www.pgbank.com.vn/nha-dau-tu/cong-bo>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố nêu trên.

NGÂN HÀNG TMCP THỊNH VƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH HĐQT *h*

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên;



Cao Thị Thúy Nga


NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua các vấn đề tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, đã được sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành (“Luật Doanh nghiệp”);
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024, đã được sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019, đã được sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển (“PGBank”/“Ngân hàng”);
- Căn cứ vào tình hình thực tế tại PGBank;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển số 01/2025/BB-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2025,

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và định hướng hoạt động năm 2025, nhiệm kỳ 2025 – 2030 theo Báo cáo số: 01/2025/BC-HĐQT ngày 24/04/2025.
- Điều 2.** Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và định hướng hoạt động năm 2025, nhiệm kỳ 2025 – 2030 theo Báo cáo số: 01/2025/BC-BKS ngày 24/04/2025.
- Điều 3.** Thông qua toàn văn Báo cáo của Tổng Giám đốc về Kết quả hoạt động năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 theo Báo cáo ngày 24/04/2025.
- Điều 4.** Thông qua toàn văn Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, cụ thể:
1. Thông qua toàn văn Báo cáo tài chính năm 2024 của PGBank đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam với các chỉ tiêu chủ yếu như sau: 

Đơn vị: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024
1	Tổng tài sản	73.015.114.167.532
2	Vốn chủ sở hữu	5.166.050.076.176
	Trong đó: Vốn điều lệ	4.200.000.000.000
3	Tổng dư nợ tín dụng	41.533.481.865.423
4	Tổng huy động	66.685.373.743.308
5	Lợi nhuận trước thuế	425.448.449.178
6	Lợi nhuận sau thuế	339.803.141.745

2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2024 như sau:

Đơn vị: Đồng

TT	Khoản mục	Giá trị
1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước năm 2024	305.990.816.061
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2024	425.448.449.178
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024	85.645.307.433
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 [(2)-(3)]	339.803.141.745
5	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ [(4) x 10%]	33.980.314.175
6	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính [(4) x 10%]	33.980.314.175
7	Lợi nhuận còn lại sau thuế và trích lập các quỹ năm 2024 [(4)-(5)-(6)]	271.842.513.396
8	Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối sau khi trích lập các Quỹ [(1)+(7)]	577.833.329.457
9	Chia cổ tức	500.000.000.000
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối sau khi chia cổ tức [(8)-(9)]	77.833.329.457

Điều 5. Thông qua quyết toán thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và Thông qua ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025, cụ thể:

1. Thông qua quyết toán mức thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động thực tế của

14001
NGÂN
SÁCH M
THỊNH
VÀ PHÁ
V.G.D.

02

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 như sau:

- a) Quyết toán mức thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động thực tế của Hội đồng quản trị năm 2024 là **13.989.997.136 đồng**, trong đó thù lao **9.181.161.818 đồng**. Số thực hiện ngân sách hoạt động năm 2024 bao gồm thù lao của Hội đồng quản trị không vượt quá hạn mức đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
 - b) Quyết toán mức thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động thực tế của Ban kiểm soát năm 2024 là **4.732.732.513 đồng**, trong đó thù lao **3.595.320.000 đồng**. Số thực hiện ngân sách hoạt động năm 2024 bao gồm thù lao của Ban kiểm soát không vượt quá hạn mức đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.
2. Thông qua ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 như sau:
- a) Thông qua ngân sách hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị như sau:
 - Thông qua ngân sách hoạt động dự kiến là: **15.500.000.000 đồng** trong đó thù lao là: **10.656.000.000 đồng**.
 - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị: (i) Quyết định mức thù lao cụ thể đối với từng thành viên Hội đồng quản trị; (ii) Quyết định mức thưởng, lợi ích khác của các thành viên Hội đồng quản trị trên cơ sở phù hợp với: Tình hình thực tế kinh doanh của PGBank; Quy định chi trả thưởng, lợi ích khác; Quy định về quản lý và thu chi tài chính của PGBank và phù hợp với quy định pháp luật.
 - b) Thông qua ngân sách hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát như sau:
 - Thông qua ngân sách hoạt động dự kiến là: **8.200.000.000 đồng** trong đó thù lao là: **6.240.000.000 đồng**.
 - Ủy quyền cho Ban kiểm soát: (i) Quyết định mức thù lao cụ thể đối với từng thành viên Ban kiểm soát; (ii) Quyết định mức thưởng, lợi ích khác của các thành viên Ban kiểm soát trên cơ sở phù hợp với: Tình hình thực tế kinh doanh của PGBank; Quy định chi trả thưởng, lợi ích khác; Quy định về quản lý và thu chi tài chính của PGBank và phù hợp với quy định pháp luật.
- Điều 6.** Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2024	KH 2025	Tăng/giảm (+/-)	Tăng/giảm (%)
1	Tổng tài sản	73.015	91.226	18.211	24,9%
2	Tổng dư nợ tín dụng	41.533	48.653	7.119	17,1%
3	Tổng huy động	66.685	78.449	11.763	17,6%
4	Tổng thu thuần	1.831	2.657	826	45,1%
5	Chi phí hoạt động & dự phòng	1.406	1.656	250	17,8%
6	Lợi nhuận trước thuế	425	1.001	576	135,3%
7	Vốn điều lệ	4.200	10.000	5.800	138,1%

al₂

Điều 7. Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

1. Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2026, dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính năm 2026:
 - a) Tổ chức kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.
 - b) Phạm vi dịch vụ cung cấp:
 - Soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính;
 - Thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
2. Tổ chức kiểm toán đối với các nội dung/công việc khác ngoài Khoản 1 Điều này:
Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trong danh sách các công ty kiểm toán độc lập được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán và đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định pháp luật để thực hiện:
 - a) Kiểm toán Báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm về tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với trái phiếu còn dư nợ của PGBank theo quy định của pháp luật hiện hành đối với các kỳ báo cáo của năm 2025;
 - b) Thực hiện các hoạt động kiểm toán độc lập đối với các nội dung, hoạt động khác theo phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc theo quy định pháp luật trong từng thời kỳ.

Điều 8. Thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm, cụ thể như sau:

1. Thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm tại Phụ lục đính kèm Tờ trình số 05/2025/TTr-HĐQT ngày 24/04/2025 của Hội đồng quản trị.
2. Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị thực hiện báo cáo Ngân hàng Nhà nước theo yêu cầu tại Khoản 4 Điều 143 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và văn bản sửa đổi, bổ sung.
3. Trong trường hợp Phương án khắc phục đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Ngân hàng Nhà nước có ý kiến điều chỉnh (sửa đổi, bổ sung) thì việc điều chỉnh Phương án khắc phục theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước sẽ do Hội đồng quản trị thực hiện trên cơ sở phù hợp quy định của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và văn bản sửa đổi, bổ sung.

Điều 9. Thông qua cơ cấu, số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030 và bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030:

1. Thông qua cơ cấu, số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát PGBank nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:
 - a) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 06 thành viên, trong đó có: 02 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.
 - b) Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 05 thành viên.

2. Thông qua danh sách thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát PGBank nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

a) Thông qua danh sách thành viên Hội đồng quản trị PGBank nhiệm kỳ 2025 – 2030:

STT	Họ và tên ứng viên	Chức danh
1	Bà Cao Thị Thúy Nga	Thành viên Hội đồng quản trị
2	Ông Nguyễn Văn Hương	Thành viên Hội đồng quản trị
3	Ông Vương Phúc Chính	Thành viên Hội đồng quản trị
4	Ông Đinh Thành Nghiệp	Thành viên Hội đồng quản trị
5	Ông Nguyễn Văn Tý	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

b) Thông qua danh sách thành viên Ban kiểm soát PGBank nhiệm kỳ 2025 – 2030:

STT	Họ và tên ứng viên	Chức danh
1	Ông Trần Ngọc Dũng	Thành viên Ban Kiểm soát
2	Ông Trịnh Mạnh Hoán	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Bà Hạ Hồng Mai	Thành viên Ban Kiểm soát
4	Bà Đinh Thụy Trâm	Thành viên Ban Kiểm soát

3. Giao Hội đồng quản trị chỉ đạo, thực hiện các thủ tục cần thiết sau khi Đại hội đồng cổ đông hoàn tất việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát PGBank nhiệm kỳ 2025 – 2030 theo quy định pháp luật.

Điều 10. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 4 năm 2025. Các Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Ban điều hành và các đơn vị, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- NHNN (để báo cáo);
- UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.



PHẠM MẠNH THẮNG

NGHỊ QUYẾT

V/v: Thông qua phương án tăng Vốn Điều lệ
Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, đã được sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành (“Luật Doanh nghiệp”);
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024, đã được sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019, đã được sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển (“PGBank”/“Ngân hàng”);
- Căn cứ vào tình hình thực tế tại PGBank;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển số 01/2025/BB-ĐHĐCĐ ngày 24/ 4 /2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua phương án tăng Vốn Điều lệ PGBank như sau:

1. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 đính kèm Tờ trình số 06/2025/TTr-HĐQT ngày 24/04/2025 của Hội đồng quản trị. Vốn Điều lệ tối đa dự kiến sau khi hoàn tất việc tăng Vốn Điều lệ năm 2025 là 10.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười nghìn tỷ đồng).
2. Phê duyệt sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 17 tại Điều lệ PGBank về mức Vốn Điều lệ mới tương ứng sau khi thực hiện hoàn tất việc tăng vốn theo Phương án tăng Vốn Điều lệ năm 2025 theo quy định pháp luật đồng thời có quyết định của Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi mức vốn điều lệ tại Giấy phép.
3. Thông qua việc đăng ký, lưu ký tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số cổ phiếu chào bán, phát hành thêm.
4. Ngoài các nội dung đã giao/ủy quyền cụ thể tại Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025, Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chủ động thực hiện các công việc cụ thể để triển khai Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của PGBank, quy định pháp luật và yêu cầu/hướng dẫn của Cơ quan có thẩm quyền, bao gồm các vấn đề sau:

- a) Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh và giải trình toàn bộ vấn đề, nội dung của Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 (bao gồm các nội dung chưa được trình bày trong Phương án tăng vốn điều lệ (nếu có)) để thực hiện việc tăng vốn theo đúng quy định pháp luật, yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
 - b) Xem xét, quyết định thời điểm cụ thể thực hiện các phương án tăng vốn điều lệ, thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm phân phối cổ phiếu.
 - c) Điều chỉnh đối với kế hoạch sử dụng vốn thu được trên cơ sở hiệu quả, phù hợp với thực tế kinh doanh của PGBank và phù hợp theo quy định pháp luật.
 - d) Quyết định và thực hiện các thủ tục và ký hồ sơ, tài liệu để triển khai, thực hiện Phương án tăng vốn điều lệ bao gồm nhưng không giới hạn: (i) Hồ sơ, thủ tục xin chấp thuận Phương án tăng vốn điều lệ của PGBank theo quy định và các nội dung yêu cầu/hướng dẫn của Cơ quan có thẩm quyền về việc này; (ii) Hồ sơ, thủ tục đăng ký, lưu ký, đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung; (iii) Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép, các thủ tục, hồ sơ, giấy tờ pháp lý khác có liên quan đến việc cập nhật mức Vốn điều lệ mới theo thực tế kết quả thực hiện của Phương án tăng vốn điều lệ của PGBank.
 - e) Quyết định việc sửa đổi các nội dung liên quan đến Vốn điều lệ và cổ phần trong Điều lệ của PGBank sau khi hoàn tất việc chào bán, phát hành và thực hiện thủ tục sửa đổi Giấy phép của PGBank. Người ký Điều lệ là Người đại diện theo pháp luật của PGBank.
 - f) Quyết định các phương án xử lý cổ phiếu lẻ khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, xử lý cổ phiếu không chào bán hết khi phát hành cổ phiếu để chào bán cho cổ đông hiện hữu, quyết định việc ghi nhận số lượng cổ phần phát hành thực tế.
 - g) Điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trong trường hợp cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế, chiến lược đầu tư và định hướng phát triển của PGBank và đảm bảo tuân thủ quy định tại Khoản 2 Điều 9 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, và chỉ thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, phát hành khi được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và theo quy định tại Điều lệ. Khi thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành Hội đồng quản trị sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
 - h) Quyết định nội dung khác (nếu có phát sinh) để hoàn tất việc tăng vốn điều lệ.
5. Trong quá trình thực hiện, trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị được quyền giao/ủy quyền lại nội dung được giao/ủy quyền nêu trên phù hợp với quy định nội bộ của Ngân hàng và quy định của pháp luật.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 4 năm 2025. Các Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Ban điều hành và các đơn vị, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận: *th*

- Như Điều 2;
- NHNN (để báo cáo);
- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA *th*



[Signature]
PHẠM MẠNH THẮNG





Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2025

BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 NGÂN HÀNG TMCP THỊNH VƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN

Hôm nay, vào hồi 8h 40 phút, Thứ năm, ngày 24 tháng 04 năm 2025, tại Hội trường Nhà câu lạc bộ - The Five Villas & Resort Ninh Bình - Xã Yên Thắng, Huyện Yên Mô, Tỉnh Ninh Bình, Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển đã tổ chức cuộc họp thường niên năm 2025, cụ thể như sau:

A. THÔNG TIN CHUNG

Tên ngân hàng : NGÂN HÀNG TMCP THỊNH VƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN (PGBank)
Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 16, 23, 24 Tòa nhà MIPEC, số 229 Tây Sơn, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
Giấy phép thành lập và hoạt động : Số 42/GP-NHNN ngày 16/6/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
Mã số doanh nghiệp : Số 1400116233 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 29/11/1993, đăng ký thay đổi lần thứ 25 ngày 10/04/2024.

B. THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Các Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền dự họp;
2. Đại diện Cục Quản lý giám sát tổ chức tín dụng - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Đại diện Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Khu vực I;
3. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban điều hành của PGBank.

C. CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CUỘC HỌP (ĐẠI HỘI)

I. Thông qua kết quả kiểm tra tư cách cổ đông của Tổ kiểm tra tư cách cổ đông tại thời điểm khai mạc Đại hội (có Biên bản kèm theo) như sau:

Ông Trịnh Mạnh Hoán – Thành viên Ban kiểm soát – Tổ trưởng Tổ kiểm tra tư cách cổ đông đọc Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông. Cụ thể như sau:

1. Tổng số Cổ đông của Ngân hàng có quyền tham dự Đại hội theo Danh sách Cổ đông chốt ngày 28/03/2025 là: **9.403** Cổ đông đại diện cho tổng số cổ phần sở hữu là **420.000.000** cổ phần, tương đương **100%** tổng số phiếu biểu quyết.

th

hàng để tăng năng lực cạnh tranh của Ngân hàng là yếu tố tiên quyết để tăng trưởng và phát triển trong môi trường kinh doanh ngày càng nhiều biến động ngày nay.

Câu hỏi 2: Được biết giai đoạn vừa rồi PGBank đang đề xuất tăng vốn lên 5000 tỷ đồng, và trong Đại hội này, tiếp tục đề xuất tăng vốn điều lệ lên 10.000 tỷ đồng vào cuối năm 2025, vui lòng chia sẻ thêm thông tin về kế hoạch này? Ban chủ tọa chia sẻ thêm về phương án tăng vốn điều lệ của PGBank?

Trả lời: Hiện tại PGBank đang là ngân hàng với vốn điều lệ còn khá khiêm tốn so với thị trường - 4200 tỷ, chúng tôi đang trong quá trình hoàn thiện thủ tục tăng vốn điều lệ lên 5000 tỷ bằng phương thức bán cho cổ đông hiện hữu, dự kiến sẽ hoàn thành vào tháng 5-6 này.

Chúng tôi cũng có kế hoạch tăng vốn điều lệ lên 10.000 tỷ trong thời gian tới bằng phương thức bán cho cổ đông hiện hữu, nhằm tăng cường năng lực vốn, mở rộng quy mô ngân hàng, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của Khách hàng.

Câu hỏi 3: PGBank có mời thêm các cổ đông chiến lược hay quỹ đầu tư ngoài hay không?

Trả lời:

PGBank không có giới hạn về cổ đông chiến lược, PGBank hiện cũng đang tìm kiếm các cổ đông chiến lược có chung chiến lược phát triển với PGBank. Ngoài ra, việc tăng vốn của PGBank cũng phải được sự chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Câu hỏi 4: Ngân hàng Nhà nước đang có lộ trình bỏ room tín dụng, điều này có ảnh hưởng gì đến PGBank hay không?

Trả lời:

Về phía PGBank khi được NHNN thông báo room tăng trưởng tín dụng từ đầu năm trên cơ sở xếp hạng tín dụng của ngân hàng, PGBank đã chủ động tính toán để tăng tín dụng theo room đã được NHNN thông báo. PGBank đã xây dựng chiến lược tập trung vào hoạt động kinh doanh như cấp tín dụng cho hoạt động xuất nhập khẩu bền vững, tiếp tục tập trung cho vay khách hàng kinh doanh hiệu quả, cho vay các sản phẩm tiêu dùng mang lại lợi ích cho người dân.

Câu hỏi 5: Mục tiêu lợi nhuận năm 2025 của PGBank là 1001 tỷ đồng, đề nghị chủ tọa đoàn đánh giá sơ bộ về triển vọng thực hiện kế hoạch năm 2025?

Trả lời:

Với mục tiêu lợi nhuận năm 2025 của PGBank là 1001 tỷ đồng, PGBank đã tập trung vào các kế hoạch để thực hiện mục tiêu này:

Trước hết, tăng trưởng quy mô: PGBank tập trung tăng quy mô từ đầu năm, nên quy mô của cả năm 2025 sẽ tăng.

Thứ hai, tập trung vào mảng doanh thu ngoài lãi: PGBank có rất nhiều tiềm năng để tăng doanh thu ngoài lãi và tập trung vào tăng doanh thu ngoài lãi từ hoạt động ngoại hối, dịch vụ, thanh toán quốc tế, bảo lãnh.

Từ việc tăng trưởng quy mô và tập trung vào mảng doanh thu ngoài lãi bên cạnh các hoạt động truyền thống, từ đó đặt mục tiêu tăng doanh thu thuần.

Bên cạnh đó, PGBank tập trung tinh giảm bộ máy, cơ cấu tổ chức, nâng cao chất lượng nhân sự và tiết giảm chi phí, tiếp tục tăng cường xử lý nợ xấu và giảm tỷ lệ nợ xấu.

Với việc tập trung tăng doanh thu và cắt giảm chi phí, chúng tôi tự tin sẽ đạt được mục tiêu lợi nhuận như đã đề ra trong năm 2025.

dh

Câu hỏi 6: Xin Ban điều hành cho biết kết quả kinh doanh Quý I/2025 của PGBank?

Trả lời: Trong Quý I/2025, PGBank ghi nhận một số kết quả tích cực trong bối cảnh còn nhiều thách thức từ môi trường vĩ mô và áp lực cạnh tranh trên thị trường.

Tính đến 31/3/2025, tổng tài sản của PGBank đạt 74.890 tỷ đồng, tăng 25% so với cùng kỳ. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng đạt 242,5 tỷ đồng, tăng mạnh 53,4% so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế Quý I đạt 95,9 tỷ đồng, hoàn thành 13,4% kế hoạch tạm giao năm nay. Tỷ lệ nợ xấu kiểm soát ở mức 2,09%, tiếp tục duy trì ở ngưỡng an toàn.

Về cơ cấu thu nhập hoạt động, thu nhập lãi thuần của PGBank tăng 21,4% cùng kỳ, tương ứng tăng 80,7 tỷ đồng, đạt 458,3 tỷ đồng, cao nhất trong nhiều năm qua, nhờ Ngân hàng đẩy mạnh tăng trưởng khách hàng và đa dạng hóa nguồn thu. Nguồn thu từ hoạt động tín dụng chiếm tỷ trọng lớn, chiếm đến 90,6% tổng thu nhập của Ngân hàng.

Từ kết quả này, Ban Điều hành đánh giá rằng, cùng với việc đẩy mạnh các mảng hoạt động dịch vụ và kiểm soát chi phí hiệu quả, PGBank hoàn toàn có khả năng hoàn thành – thậm chí vượt – kế hoạch kinh doanh đã được đề ra cho năm 2025.

- 2.3. Ông Trần Quốc Hùng – Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực I đã có ý kiến phát biểu chỉ đạo PGBank thực hiện hoạt động kinh doanh theo chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và định hướng của Ngân hàng Nhà nước.
- 2.4. Sau khi Đại hội không có thêm ý kiến nào khác, Ông Phạm Mạnh Thắng thay mặt Đoàn chủ tọa cảm ơn, ghi nhận và tiếp thu ý kiến đóng góp của các cổ đông, tiếp thu ý kiến chỉ đạo của đại diện Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực I. Ông Phạm Mạnh Thắng có ý kiến kết thúc phần thảo luận.

3. Đại hội biểu quyết thông qua các Báo cáo, tờ trình và bầu thành viên HĐQT, BKS

Tổ trưởng tổ kiểm phiếu hướng dẫn Đại hội cách thức biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình và bầu thành viên HĐQT, BKS tại Đại hội.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình và bầu thành viên HĐQT, BKS.

4. Công bố kết quả biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình

Tổ trưởng Tổ kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình như sau:

Tổng số phiếu biểu quyết phát ra là 17 Phiếu, tương ứng với 18 Cổ đông và Người đại diện theo ủy quyền Cổ đông dự họp, đại diện cho 347.667.134 cổ phần, chiếm: 100,000% phiếu biểu quyết.

Tổng số phiếu biểu quyết thu về là 14 Phiếu, tương ứng với 15 Cổ đông và Người đại diện theo ủy quyền Cổ đông dự họp, đại diện cho 347.667.118 cổ phần, tương đương 100,000% phiếu biểu quyết.

Tổng số phiếu biểu quyết không thu về là 3 Phiếu, tương ứng với 3 Cổ đông và Người đại diện theo ủy quyền Cổ đông dự họp, đại diện cho 16 cổ phần, tương đương 0,000% phiếu biểu quyết.

Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu kín.

Kết quả biểu quyết¹ thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình như sau:

¹ Tỷ lệ tại kết quả biểu quyết thông qua tờ trình được làm tròn theo nguyên tắc lấy đến 03 số thập phân sau dấu phẩy (.).

4.1. Kết quả biểu quyết Báo cáo của Tổng Giám đốc về Kết quả hoạt động năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 như sau:

Số phiếu hợp lệ:	347.667.108CP	100,000%
• Số phiếu tán thành:	292.652.683CP	84,176%
• Số phiếu không tán thành:	0CP	0,000%
• Số phiếu không ý kiến:	55.014.425CP	15,824%
Số phiếu không hợp lệ:	10CP	0,000%

4.2. Kết quả biểu quyết Báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và định hướng hoạt động năm 2025, nhiệm kỳ 2025 – 2030 như sau:

Số phiếu hợp lệ:	347.667.108CP	100,000%
• Số phiếu tán thành:	215.817.711CP	62,076%
• Số phiếu không tán thành:	0CP	0,000%
• Số phiếu không ý kiến:	131.849.397CP	37,924%
Số phiếu không hợp lệ:	10CP	0,000%

4.3. Kết quả biểu quyết Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và định hướng hoạt động năm 2025, nhiệm kỳ 2025 – 2030 như sau:

Số phiếu hợp lệ:	347.667.108CP	100,000%
• Số phiếu tán thành:	347.667.108CP	100,000%
• Số phiếu không tán thành:	0CP	0,000%
• Số phiếu không ý kiến:	0CP	0,000%
Số phiếu không hợp lệ:	10CP	0,000%

4.4. Kết quả biểu quyết Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận như sau:

Số phiếu hợp lệ:	347.667.108CP	100,000%
• Số phiếu tán thành:	347.667.108CP	100,000%

dh

• Số phiếu không tán thành:	0CP	0,000%
• Số phiếu không ý kiến:	0CP	0,000%
Số phiếu không hợp lệ:	10CP	0,000%

4.5. Kết quả biểu quyết Tờ trình Quyết toán thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và Thông qua ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2025 như sau:

Số phiếu hợp lệ:	347.667.108CP	100,000%
• Số phiếu tán thành:	347.667.108CP	100,000%
• Số phiếu không tán thành:	0CP	0,000%
• Số phiếu không ý kiến:	0CP	0,000%
Số phiếu không hợp lệ:	10CP	0,000%

4.6. Kết quả biểu quyết Tờ trình Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2025 như sau:

Số phiếu hợp lệ:	347.667.108CP	100,000%
• Số phiếu tán thành:	212.515.431CP	61,126%
• Số phiếu không tán thành:	0CP	0,000%
• Số phiếu không ý kiến:	135.151.677CP	38,874%
Số phiếu không hợp lệ:	10CP	0,000%

4.7. Kết quả biểu quyết Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

Số phiếu hợp lệ:	347.667.108CP	100,000%
• Số phiếu tán thành:	291.556.189CP	83,861%
• Số phiếu không tán thành:	0CP	0,000%
• Số phiếu không ý kiến:	56.110.919CP	16,139%
Số phiếu không hợp lệ:	10CP	0,000%

4.8. Kết quả biểu quyết Tờ trình Thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm như sau: *se*

dh

Số phiếu hợp lệ:	347.667.108CP	100,000%
• Số phiếu tán thành:	347.667.108CP	100,000%
• Số phiếu không tán thành:	0CP	0,000%
• Số phiếu không ý kiến:	0CP	0,000%
Số phiếu không hợp lệ:	10CP	0,000%

4.9. Kết quả biểu quyết Tờ trình Thông qua phương án tăng Vốn Điều lệ PGBank như sau:

Số phiếu hợp lệ:	347.667.108CP	100,000%
• Số phiếu tán thành:	347.667.108CP	100,000%
• Số phiếu không tán thành:	0CP	0,000%
• Số phiếu không ý kiến:	0CP	0,000%
Số phiếu không hợp lệ:	10CP	0,000%

4.10. Kết quả biểu quyết Tờ trình về Bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát PGBank nhiệm kỳ 2025-2030

Số phiếu hợp lệ:	347.667.108CP	100,000%
• Số phiếu tán thành:	347.667.108CP	100,000%
• Số phiếu không tán thành:	0CP	0,000%
• Số phiếu không ý kiến:	0CP	0,000%
Số phiếu không hợp lệ:	10CP	0,000%

Đối chiếu kết quả biểu quyết với quy định pháp luật và quy định tại Điều lệ của PGBank thì nội dung các báo cáo, tờ trình nêu trên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

5. Công bố kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS tại Đại hội

Tổ trưởng Tổ kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử như sau:

- Tổng số phiếu bầu phát ra là 17 phiếu, tương ứng với 18 Cổ đông và Người đại diện theo ủy quyền Cổ đông dự họp, đại diện cho 347.667.134 cổ phần, chiếm 100,000% tổng số phiếu biểu quyết. *Ne*

- Tổng số phiếu bầu thu về là 14 phiếu, tương ứng với 15 cổ đông và người đại diện theo ủy quyền cổ đông dự họp, đại diện cho 347.667.118 cổ phần, tương đương 100,000% phiếu biểu quyết:
 - + Số phiếu bầu hợp lệ: 13 phiếu
 - + Số phiếu bầu không hợp lệ: 1 phiếu
- Tổng số phiếu bầu không thu về: 3 phiếu, đại diện cho 16 cổ phần, tương đương 0,000% phiếu biểu quyết.
- Phương thức bầu: Bầu dồn phiếu.
- Kết quả bầu cử² như sau:

5.1. Cơ cấu, số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát PGBank nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

- a) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 06 thành viên, trong đó có: 02 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.
- b) Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 05 thành viên.

5.2. Nhân sự được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị PGBank nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ được bầu
Ông Nguyễn Văn Tý	281.006.617 CP	80,826%
Ông Vương Phúc Chính	311.146.962 CP	89,496%
Ông Nguyễn Văn Hương	284.861.527 CP	81,935%
Bà Cao Thị Thúy Nga	581.941.377 CP	167,385%
Ông Đinh Thành Nghiệp	279.379.057 CP	80,358%

5.3. Nhân sự được bầu làm thành viên Ban Kiểm soát PGBank nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ được bầu
Ông Trần Ngọc Dũng	362.763.410 CP	104,342%
Ông Trịnh Mạnh Hoán	351.904.802 CP	101,219%
Bà Hạ Hồng Mai	338.651.134 CP	97,407%
Bà Đinh Thụy Trâm	337.349.086 CP	97,032%

6. Thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

- 6.1. Bà Ngô Thị Hà - Tổ trưởng Tổ thư ký đọc dự thảo Biên bản họp, dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 để Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.
- 6.2. Đoàn Chủ tọa điều hành biểu quyết thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. ✓


² Tỷ lệ tại kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS được làm tròn theo nguyên tắc lấy đến 03 số thập phân sau dấu phẩy (,).

6.3. Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 với tỷ lệ tán thành đạt **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

7. Bế mạc đại hội

- 7.1. Ông Phạm Mạnh Thắng thay mặt Đoàn chủ tọa tuyên bố bế mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển.
- 7.2. Cuộc họp kết thúc vào hồi 13 giờ 30 phút cùng ngày.
- 7.3. Biên bản này được lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 24/04/2025 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển kết thúc chương trình nghị sự và được thông qua toàn văn tại Đại hội.
- 7.4. Biên bản này được lập bằng tiếng Việt, thành 03 (ba) bản có giá trị pháp lý như nhau và là cơ sở để ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

**TM. TỔ THƯ KÝ ĐẠI HỘI
TỔ TRƯỞNG**



NGÔ THỊ HÀ

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**



PHẠM MẠNH THẮNG

Tài liệu lưu kèm:

- Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Quy chế tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông;
- Các báo cáo, tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng.



PGBank

**NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
THỊNH VƯỢNG
VÀ PHÁT TRIỂN**

THAM DỰ HỌ

Ninh Bình, ngày 24 tháng 04 năm 2025

**BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
NGÂN HÀNG TMCP THỊNH VƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN**

Hôm nay ngày 24/04/2025, tại Hội trường nhà Câu lạc bộ, The Five Villas & Resort Ninh Bình, xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, chúng tôi được Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển giao nhiệm vụ kiểm tra tư cách Cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Chúng tôi đã tiến hành kiểm tra tư cách Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông về dự Đại hội, kết quả kiểm tra đến thời điểm này như sau:

1. Tổng số Cổ đông của Ngân hàng có quyền tham dự Đại hội theo Danh sách Cổ đông chốt ngày 28/03/2025 là: 9.403 Cổ đông đại diện cho tổng số cổ phần sở hữu là 420.000.000 cổ phần, tương đương 100% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Tổng số Cổ đông và Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông dự họp Đại hội tại thời điểm này có đủ tư cách là: 18 người, đại diện cho 347.667.134 cổ phần tương đương với 82,778% tổng số phiếu biểu quyết.

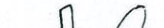
Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 (và văn bản sửa đổi, bổ sung hướng dẫn thi hành), Điều lệ Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển: *Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện **trên 50%** tổng số phiếu biểu quyết.* Như vậy, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển đã đủ điều kiện để tiến hành. Các Cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông có mặt tại cuộc họp có quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu/số cổ phần được đại diện.

Biên bản này được lập lúc 08 giờ 40 phút ngày 24/04/2025.

Tổ Kiểm tra tư cách cổ đông xin báo cáo với Đại hội./.

TM. TỔ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

TỔ TRƯỞNG


Trịnh Mạnh Hoán

NGÂN HÀNG TMCP THỊNH VƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN
DANH SÁCH CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN ỦY QUYỀN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025



STT	Mã tham dự	Số CP sở hữu	STT Trực tiếp	Số CP được ủy quyền	Chi tiết ủy quyền		Tổng	Ghi chú
					STT UQ	Số lượng		
1	1	20.414.198	1	0			20.414.198	Trực tiếp
2	2	4.306.932	2	0			4.306.932	Trực tiếp
3	3	0		1	1	1	1	Ủy quyền
4	4	10	3	0			10	Trực tiếp
5	5	20.387.404	4	0			20.387.404	Trực tiếp
6	6	0		55.014.425	2	55.014.425	55.014.425	Ủy quyền
7	7	20.513.808	5	0			20.513.808	Trực tiếp
8	8	19.050.976	6	0			19.050.976	Trực tiếp
9	9	0		56.873.535	3	56.873.535	56.873.535	Ủy quyền
10	10	20.440.000	7	0			20.440.000	Trực tiếp
11	11	20.124.609	8	0			20.124.609	Trực tiếp
12	12	19.477.769	9	0			19.477.769	Trực tiếp
13	13	20.724.053	10	0			20.724.053	Trực tiếp
14	14	14	11	0			14	Trực tiếp
15	15	1	12	0			1	Trực tiếp
16	16	14.228.480	13	0			14.228.480	Trực tiếp
17	17	0		56.110.919	4	56.110.919	56.110.919	Ủy quyền



QUY CHẾ

TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CỦA NGÂN HÀNG TMCP THỊNH VƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- 1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (sau đây gọi là “Đại hội”) của Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển (sau đây gọi là “PGBank”).
- 1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội, người tham dự Đại hội, điều kiện và thủ tục tiến hành Đại hội.
- 1.3. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, người tham dự Đại hội của PGBank có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Cơ sở pháp lý

- 2.1. Luật Doanh nghiệp năm 2020, các văn bản sửa đổi, bổ sung (sau đây gọi là “Luật Doanh nghiệp năm 2020”) và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- 2.2. Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung.
- 2.3. Luật Chứng khoán năm 2019.
- 2.4. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- 2.5. Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- 2.6. Điều lệ PGBank được Đại hội đồng cổ đông của PGBank thông qua theo Nghị quyết số 05/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2024 (sau đây gọi là “Điều lệ”).

Điều 3. Nguyên tắc làm việc của Đại hội

- 3.1. Công khai, công bằng, dân chủ.
- 3.2. Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và của PGBank.
- 3.3. Phù hợp với các quy định pháp luật, các quy định của PGBank và Quy chế này.

Điều 4. Trật tự của Đại hội

- 4.1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi vào phòng tham dự Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định, tuân thủ việc sắp xếp của Ban tổ chức.
- 4.2. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội, không nói chuyện riêng; Không sử dụng các thiết bị ghi âm, ghi hình; Điện thoại di động phải để chế độ im lặng và giữ trật tự trong suốt quá trình

diễn ra Đại hội.

Điều 5. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

- 5.1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu với Tổ Thư ký, Tổ thư ký có trách nhiệm tổng hợp và báo cáo Đoàn Chủ tọa.
- 5.2. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tập trung phát biểu vào những nội dung trọng tâm phù hợp với chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua trên tinh thần góp ý xây dựng.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

6.1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội tại ngày đăng ký cuối cùng có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội. Việc ủy quyền của cổ đông phải tuân thủ các quy định về ủy quyền dự họp tại Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Trường hợp có hơn một đại diện được ủy quyền tham dự theo quy định của pháp luật được quyền tham dự, thì cổ đông phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện theo ủy quyền. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi Người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả Người đại diện theo ủy quyền.

6.2. Quyền của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

- a) Được nhận 01 Phiếu biểu quyết, 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu bầu thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT), 01 Phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát (BKS) và tài liệu họp, các tài liệu khác (nếu có) sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Tổ kiểm tra tư cách cổ đông và được hướng dẫn bỏ phiếu theo quy định của PGBank.
- b) Được tham dự và phát biểu trực tiếp tại Đại hội theo sự điều hành của Đoàn Chủ tọa và/hoặc gửi ý kiến về Ban tổ chức Đại hội (nếu có).
- c) Trường hợp đến dự họp sau khi Đại hội đã khai mạc vẫn được quyền đăng ký tham dự và có quyền tham gia biểu quyết đối với các nội dung chưa được tiến hành biểu quyết ngay sau khi đăng ký nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm tạm dừng Đại hội. Trong trường hợp này, hiệu lực của các nội dung đã được biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.
- d) Được thảo luận và tiến hành biểu quyết tất cả các vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều lệ và Quy chế này.

6.3. Nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

- a) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp phải thực hiện thủ tục Đăng ký tham dự Đại hội theo hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và phải xuất trình các giấy tờ sau:
 - i. Đối với cổ đông là cá nhân:
 - Trường hợp cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội, cổ đông phải mang xuất trình:
 - Bản gốc CMND/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng của cổ đông.
 - Trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải xuất trình:

- Bản gốc CMND/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu còn thời hạn sử dụng của người đại diện theo ủy quyền; và
- Bản gốc Giấy ủy quyền tham dự Đại hội hợp lệ.

ii. Đối với cổ đông là tổ chức:

- Trường hợp người đại diện theo pháp luật/người đại diện quản lý phần vốn góp của cổ đông trực tiếp tham dự Đại hội phải xuất trình:
 - Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập; và
 - Bản gốc CMND/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật/người đại diện quản lý phần vốn góp còn thời hạn sử dụng; và
 - Bản sao Văn bản cử người đại diện quản lý phần vốn góp của cổ đông (trong trường hợp người đại diện quản lý phần vốn góp của cổ đông tham dự Đại hội).
- Trường hợp người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo ủy quyền (người đại diện quản lý phần vốn góp) của cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, người được ủy quyền này phải xuất trình:
 - Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập; và
 - Bản gốc CMND/Thẻ Căn cước công dân/Hộ chiếu của người được ủy quyền tham dự Đại hội còn thời hạn sử dụng; và
 - Bản sao Văn bản cử người đại diện quản lý phần vốn góp của cổ đông (trong trường hợp người đại diện quản lý phần vốn góp của cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội); và
 - Bản gốc Giấy ủy quyền tham dự Đại hội hợp lệ.
- b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu theo quy định của pháp luật và quy định của PGBank ban hành trong từng thời kỳ; không sao chép, cung cấp thông tin cho những người không tham dự Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tọa cho phép.
- c) Tuân thủ quy định của pháp luật, quy định tại Điều lệ và Quy chế này.
- d) Tuân thủ sự điều hành của Đoàn Chủ tọa Đại hội, Ban tổ chức Đại hội.
- e) Không được có các hành động cản trở, gây rối hoặc gây mất trật tự Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Tổ kiểm tra tư cách cổ đông

Tổ kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị PGBank quyết định trước ngày khai mạc Đại hội để thực hiện các nhiệm vụ sau:

- 7.1. Kiểm tra việc xuất trình giấy tờ xác minh tư cách cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội theo quy định tại Điểm a Khoản 6.3 Điều 6 Quy chế này.
- 7.2. Kiểm tra tỷ lệ cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội.
- 7.3. Phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu thành viên HĐQT, Phiếu bầu thành viên BKS, tài liệu họp và tài liệu khác (nếu có) cho các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông

tham dự Đại hội.

7.4. Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Tổ kiểm phiếu

Tổ kiểm phiếu do Đại hội bầu theo đề nghị của Chủ tọa. Tổ kiểm phiếu có các quyền hạn và trách nhiệm sau:

- 8.1. Hướng dẫn cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu thành viên HĐQT, Phiếu bầu thành viên BKS.
- 8.2. Kiểm đếm Thẻ biểu quyết, thu Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu thành viên HĐQT, Phiếu bầu thành viên BKS sau khi kết thúc biểu quyết, kết thúc bầu theo chương trình Đại hội và tiến hành kiểm phiếu.
- 8.3. Lập Biên bản kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.
- 8.4. Báo cáo Đoàn chủ tọa những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc có đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu để Đoàn chủ tọa xem xét, quyết định.
- 8.5. Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Điều 9. Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa, Đoàn Chủ tọa

Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Đại hội. Chủ tọa đề cử các thành viên vào Đoàn chủ tọa. Đoàn chủ tọa do Đại hội biểu quyết thông qua và có chức năng điều hành Đại hội. Chủ tọa, Đoàn chủ tọa có các quyền và trách nhiệm sau:

- 9.1. Tiến hành các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành Đại hội một cách có trật tự, theo đúng chương trình nghị sự, Quy chế đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- 9.2. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.
- 9.3. Đề xuất Đại hội thay đổi chương trình họp; Được quyền hoãn/tạm dừng Đại hội; Thay đổi địa điểm họp phù hợp với quy định tại Điều lệ PGBank và các quy định của pháp luật có liên quan.
- 9.4. Quyết định các biện pháp an ninh cần thiết để duy trì trật tự, an ninh, đảm bảo an toàn Đại hội và các nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ PGBank và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 10. Quyền và trách nhiệm của Tổ thư ký

Tổ thư ký, Tổ trưởng Tổ thư ký do Chủ tọa cử, có các quyền và trách nhiệm sau:

- 10.1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến chương trình Đại hội và tất cả các vấn đề đã được cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết tại Đại hội.
- 10.2. Ghi chép Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.
- 10.3. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về những vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
- 10.4. Tiếp nhận ý kiến của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông gửi Đoàn chủ tọa, tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội.
- 10.5. Tổ trưởng Tổ thư ký đại diện Tổ thư ký ký Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.
- 10.6. Thực hiện các công việc khác theo phân công của Đoàn chủ tọa.

Điều 11. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

Điều 12. Cách thức tiến hành Đại hội

- 12.1. *Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết*: Phương thức này được dùng để thông qua các nội dung gồm: Danh sách thành viên Đoàn chủ tọa; Tổ kiểm phiếu; Chương trình Đại hội; Quy chế Đại hội; Biên bản Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nội dung khác theo Chương trình họp mà không thuộc nội dung biểu quyết được ghi tại Phiếu biểu quyết (nếu có).
- 12.2. *Biểu quyết bằng cách điền vào Phiếu biểu quyết*: Phương thức này được dùng để thông qua các Tờ trình tại Đại hội đã được xác định và ghi rõ trong Phiếu biểu quyết gửi cho mỗi cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự.
- 12.3. *Biểu quyết bằng cách điền vào Phiếu bầu thành viên HĐQT, Phiếu bầu thành viên BKS*: Phương thức này được dùng để thông qua việc bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS theo danh sách ứng viên đã được xác định và ghi rõ trong Phiếu bầu thành viên HĐQT, Phiếu bầu thành viên BKS gửi cho mỗi cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự.
- 12.4. Nguyên tắc, cách thức biểu quyết bằng thẻ biểu quyết, bỏ phiếu, cách thức bầu được quy định cụ thể tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quy chế này.

Điều 13. Thông qua Quyết định của Đại hội

- 13.1. Trừ các trường hợp tại Khoản 13.2 và Khoản 13.3 Điều này, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
- 13.2. Đối với quyết định về nội dung: Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán; Các nội dung tại Điểm q, điểm s Khoản 1 Điều 33 Điều lệ PGBank thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
- 13.3. Đối với việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS: Người trúng cử được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng Thành viên HĐQT, BKS cần bầu. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho Thành viên cuối cùng của HĐQT/BKS thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó.

Điều 14. Trường hợp tổ chức Đại hội không thành

- 14.1. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được tổ chức lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 11 Quy chế này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự kiến họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- 14.2. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự kiến họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 lần thứ ba được tiến hành không

phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp.

Điều 15. Biên bản họp

Tất cả những vấn đề, nội dung tại Đại hội phải được Tổ thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và phải được thông qua trước khi bế mạc Đại hội. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông là cơ sở để ban hành (các) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được lưu giữ tại PGBank.

Điều 16. Hiệu lực thi hành

- 16.1. Quy chế này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội.
- 16.2. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Phạm Mạnh Thắng

PHỤ LỤC I

THẺ LỆ BẦU CỬ, BIỂU QUYẾT

(Ban hành kèm theo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PGBank)

I. Phạm vi áp dụng:

Phụ lục này được sử dụng cho việc biểu quyết thông qua các Tờ trình, các nội dung xin ý kiến và sử dụng cho việc bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PGBank.

II. Phương thức biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết

1. Phương thức này được dùng để thông qua các nội dung gồm: Danh sách thành viên Đoàn chủ tọa; Tổ kiểm phiếu; Chương trình Đại hội; Quy chế Đại hội; Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Các nội dung khác theo Chương trình họp mà không thuộc nội dung biểu quyết được ghi tại Phiếu biểu quyết (nếu có). Các nội dung này được biểu quyết theo phương thức giao Thẻ biểu quyết trực tiếp tại Đại hội và được thông qua theo quy định tại Điều 13 Quy chế này.
2. Việc biểu quyết tại Đại hội do Chủ tọa điều hành theo diễn biến Chương trình họp đã được Đại hội thông qua.
3. Các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tán thành giao Thẻ biểu quyết trước, sau đó đến lượt người không tán thành, cuối cùng là người không có ý kiến giao Thẻ biểu quyết theo đề nghị của Chủ tọa.
4. Trường hợp cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông không giao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của một vấn đề được xin ý kiến hoặc giao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một lần trong tổng số ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của một vấn đề được xin ý kiến thì được xem như việc biểu quyết cho vấn đề đó là không hợp lệ.
5. Tổ kiểm phiếu sẽ trực tiếp kiểm đếm kết quả biểu quyết tại thời điểm cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết và Chủ tọa công bố ngay kết quả biểu quyết trước Đại hội đối với từng nội dung xin ý kiến Đại hội.

III. Phương thức biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết

1. Phương thức này được dùng để thông qua các Tờ trình tại Đại hội.
2. Cách thức biểu quyết
 - 2.1. Việc biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín.
 - 2.2. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông lựa chọn một trong ba phương án: “Tán thành”/ “Không tán thành”/ “Không có ý kiến” bằng cách đánh dấu (X) hoặc (✓) vào ô tương ứng. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải ký và ghi rõ họ tên của mình vào Phiếu biểu quyết trước khi gửi Phiếu biểu quyết về cho Tổ Kiểm phiếu. Trường hợp muốn sửa đổi phương án đã chọn thì phải khoanh tròn ô đã chọn đồng thời chọn lại phương án. Nếu muốn chọn lại phương án đã khoanh tròn thì bôi đen phương án đó, ký tên ngay bên cạnh những phương án đã chỉnh sửa.
 - 2.3. Sau khi Đoàn Chủ tọa trình bày xong tất cả các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội theo Chương

trình hợp đã được thông qua, Đại hội tiến hành biểu quyết, sau đó gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Tổ Kiểm phiếu.

3. Phiếu biểu quyết/nội dung biểu quyết

3.1. Phiếu biểu quyết là phiếu in sẵn, do Ban tổ chức phát hành. Trên phiếu có ghi rõ tên cổ đông, tên người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, số cổ phần mà cổ đông sở hữu/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được ủy quyền đại diện, số phiếu biểu quyết tương ứng, được phát cho cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đăng ký kiểm tra tư cách cổ đông và đáp ứng đủ điều kiện tham dự Đại hội, được sử dụng để biểu quyết tại Đại hội.

3.2. Những phiếu sau được coi là không hợp lệ:

- Phiếu không phải Phiếu biểu quyết do Ban tổ chức phát ra.
- Phiếu bị rách rời, có tẩy xóa, sửa chữa các nội dung đã in sẵn trên phiếu không đúng theo quy định tại Điều 2.2 Khoản 2 Mục III nêu trên, phiếu có viết thêm nội dung, ký tự.
- Phiếu biểu quyết lựa chọn quá 1 trong 3 phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” hoặc Phiếu biểu quyết không đánh dấu (X) hoặc (✓) vào bất kỳ phương án nào trong ba phương án: “Tán thành”/ “Không tán thành”/ “Không có ý kiến”.
- Phiếu không có chữ ký và/hoặc không ghi rõ họ tên của người ký.
- Một nội dung biểu quyết được coi là không hợp lệ sẽ không ảnh hưởng tới hiệu lực của các nội dung biểu quyết khác được biểu quyết hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết nộp cho Tổ Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu kín đã được niêm phong.

4. Kiểm phiếu

- Việc kiểm phiếu phải được Tổ kiểm phiếu tiến hành tại phòng kiểm phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc. Tổ kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa bất kỳ thông tin, nội dung nào trên Phiếu biểu quyết.
- Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ không được tính vào kết quả kiểm phiếu.

5. Công bố kết quả kiểm phiếu

5.1. Tổ kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu, Tổ trưởng đọc báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

5.2. Biên bản kiểm phiếu phải được giao cho Tổ thư ký và lưu giữ cùng các văn kiện của Đại hội theo quy định của PGBank.

IV. Phương thức bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS bằng Phiếu bầu

1. Phiếu bầu thành viên HĐQT, Phiếu bầu thành viên BKS là phiếu in sẵn, do Ban tổ chức Đại hội phát ra cho mỗi cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
2. Trên Phiếu bầu có ghi rõ tên cổ đông, tên người đại diện được ủy quyền của cổ đông, số cổ phần mà cổ đông sở hữu/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được ủy quyền đại diện, tổng số phiếu bầu tương ứng, được phát cho cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đăng ký kiểm tra tư cách cổ đông và đáp ứng

đủ điều kiện tham dự Đại hội, được sử dụng để bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030 tại Đại hội.

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được tính bằng: Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm số cổ phần sở hữu hoặc nhận ủy quyền đại diện) nhân với số lượng thành viên HĐQT, thành viên BKS cần bầu.

3. Việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS được thực hiện theo phương thức dồn phiếu (theo quy định tại Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020 và điểm d Khoản 6 Điều 40 Điều lệ PGBank). Cổ đông bầu ứng viên nào thì điền cụ thể số phiếu bầu cho ứng viên đó và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu cho một ứng viên hoặc chia tổng số phiếu bầu của mình cho một số hoặc tất cả ứng viên.
4. Phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS được coi là không hợp lệ trong các trường hợp sau đây:
 - Phiếu bầu không do Ban tổ chức Đại hội phát ra.
 - Phiếu không có chữ ký và/hoặc không ghi rõ họ tên của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
 - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông được ghi trên Phiếu bầu.
 - Phiếu bị tẩy xóa, sửa chữa các nội dung đã in sẵn trên phiếu, phiếu có viết thêm nội dung, ký tự gây sai lệch thông tin hoặc có ghi thêm tên/thông tin ứng cử viên không có trong danh sách ứng cử viên, bị rách nát, hư hỏng.
 - Phiếu nộp cho Tổ Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu kín đã được niêm phong.
5. Nguyên tắc trúng cử
Nguyên tắc trúng cử theo quy định tại quy định tại Khoản 13.3 Điều 13 Quy chế này.

C.P. ★ 10.1

NGÂN HÀNG TMCP THỊNH VƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN



BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG NĂM 2024
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2025

MỤC LỤC

PHẦN I: MÔI TRƯỜNG KINH DOANH	3
1. Kinh tế vĩ mô	3
2. Thị trường tiền tệ	4
PHẦN II: KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2024	6
1. Hoạt động huy động vốn	6
2. Hoạt động tín dụng	7
3. Kết quả xử lý nợ	7
4. Kết quả tài chính	8
5. Công tác quản trị điều hành	9
PHẦN III: KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025	13
1. Môi trường kinh doanh	13
2. Mục tiêu hoạt động kinh doanh của PGBank	14
3. Mục tiêu tài chính năm 2025	15
4. Giải pháp và hành động trọng tâm 2025	17

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG 2024 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH 2025

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tổng Giám đốc kính báo cáo Đại hội Đồng cổ đông về Kết quả hoạt động năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh 2025 như sau:

PHẦN I: MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

1. Kinh tế vĩ mô

1.1. Điểm sáng và tích cực:

Theo dữ liệu Cục thống kê, trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều bất ổn, khó khăn hơn hẳn thuận lợi nhưng kinh tế năm 2024 của nước ta tăng trưởng tích cực, quý sau cao hơn quý trước (quý I tăng 5,98%; quý II tăng 7,25%; quý III tăng 7,43%; quý IV tăng 7,55%), vượt mục tiêu Quốc hội đề ra, thuộc nhóm ít các nước tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới. Tính chung cả năm 2024, GDP tăng 7,09% so với năm trước.

Chất lượng tăng trưởng kinh tế được cải thiện, thể hiện qua chỉ tiêu GDP bình quân đầu người và năng suất lao động. GDP bình quân đầu người năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 114 triệu đồng/người, tương đương 4.700 USD, tăng 377 USD so với năm 2023. Năng suất lao động của toàn nền kinh tế năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 221,9 triệu đồng/lao động (tương đương 9.182 USD/lao động, tăng 726 USD so với năm 2023).

Các hoạt động sản xuất kinh doanh phục hồi tích cực góp phần thúc đẩy hoạt động đầu tư. Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội cả năm 2024 tăng 7,5%; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam đạt 25,35 tỷ USD, mức cao nhất từ trước đến nay.

Lạm phát được kiểm soát ở mức phù hợp, hỗ trợ tích cực cho tăng trưởng kinh tế. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2024 so với năm trước tăng 3,63%, vượt mục tiêu Quốc hội đề ra là 4%-4,5%.

Thu nhập bình quân của lao động quý IV/2024 là 8,2 triệu đồng/tháng, tăng 550 nghìn đồng so với quý III/2024 và tăng 890 nghìn đồng so với cùng kỳ năm 2023. Tính chung cả năm 2024 đạt 7,7 triệu đồng/tháng, tăng 610 nghìn đồng so với năm 2023.

1.2. Hạn chế và tồn tại:

Mặc dù nhu cầu tiêu dùng trong nước tăng trưởng tích cực, chỉ tiêu của người dân đã hồi phục so với năm 2023 nhưng chưa đạt được kỳ vọng so với thời kỳ trước dịch Covid-19.

Số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh đã vượt mốc 100 nghìn doanh nghiệp, cho thấy những khó khăn của doanh nghiệp vẫn còn hiện hữu. Số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường

năm 2024 là 197,9 nghìn doanh nghiệp, trong đó, chủ yếu là các doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh trong ngắn hạn với 100,1 nghìn doanh nghiệp, chiếm hơn 50% tổng số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường. Bên cạnh đó, sức mua và nhu cầu trong nước phục hồi chậm cũng khiến các doanh nghiệp gặp khó khăn cho đầu ra của sản phẩm.

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước đạt thấp, ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công cả năm 2024. Vốn thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước năm 2024 ước đạt 661,3 nghìn tỷ đồng, bằng 84,6% kế hoạch năm và tăng 3,3% so với năm trước, thấp hơn nhiều các năm kể từ năm 2016 đến nay (riêng năm 2021 giảm 7,1% do ảnh hưởng của dịch Covid-19).

Thiên tai diễn biến phức tạp, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản do thiên tai gây ra trong năm 2024 ước tính gần 89.253,6 tỷ đồng, gấp 17,5 lần năm 2023.

2. Thị trường tiền tệ

Bức tranh ngành Ngân hàng năm 2024 có gam màu sáng, tối đan xen. Dù vậy, 2024 là một năm mang dấu ấn thành công của hoạt động hệ thống ngân hàng với nhiều thành tựu quan trọng: Mặt bằng lãi suất cho vay giảm so với cuối năm 2023; tỷ giá cơ bản ổn định trong bối cảnh thị trường quốc tế biến động mạnh (theo Cục thống kê) và nhiều chính sách, giải pháp được triển khai nhằm hỗ trợ hoạt động của các ngân hàng, cụ thể:

2.1. Nới room tín dụng chủ động

Năm 2024 đánh dấu một năm thay đổi về chính sách điều hành tín dụng khi Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã thực hiện phân bổ hết room tín dụng 15% cho các ngân hàng thương mại ngay từ đầu năm. Động thái này nhằm mục đích thúc đẩy việc bơm vốn ra nền kinh tế trong bối cảnh trong nước và quốc tế còn nhiều khó khăn.

2.2. Lãi suất cho vay chạm đáy

Trong năm 2024, NHNN tiếp tục duy trì lãi suất điều hành ở mức thấp để định hướng thị trường giảm lãi suất cho vay hỗ trợ doanh nghiệp và người dân.

Mặt bằng lãi suất cho vay đối với các giao dịch phát sinh mới của các ngân hàng thương mại đã giảm 0,76% so với năm 2023. Đây là nỗ lực lớn nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh và đồng hành cùng người dân, doanh nghiệp vượt qua khó khăn.

2.3. Chiến dịch sinh trắc học

Từ ngày 01/7/2024, Quyết định số 2345/QĐ-NHNN của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước có hiệu lực, quy định tất cả các giao dịch điện tử cá nhân có giá trị trên 10 triệu đồng hoặc tổng thanh toán trong ngày vượt 20 triệu đồng phải áp dụng xác thực sinh trắc học

khuôn mặt nền ngành ngân hàng đã "chạy nước rút" triển khai xác thực sinh trắc học trước thời hạn 01/01/2025.

Ngày 01/10/2024, Thông tư số 18/2024/TT-NHNN yêu cầu cá nhân mở thẻ ngân hàng hoặc ví điện tử trực tuyến phải thực hiện xác thực sinh trắc học. Cùng với đó, Thông tư số 50/2024/TT-NHNN đưa ra khung pháp lý đảm bảo an toàn và bảo mật cho dịch vụ trực tuyến ngành ngân hàng.

2.4. Bình ổn thị trường vàng, thu hẹp chênh lệch giá vàng trong nước và thế giới

NHNN đã quay lại tổ chức đấu thầu vàng miếng vào tháng 4/2024, sau gần 11 năm tạm ngưng hoạt động này. Theo đó, NHNN đã tổ chức tổng cộng 9 phiên đấu thầu vàng miếng SJC, cung ứng hơn 48.000 lượng vàng ra thị trường. Trước khi triển khai bán vàng trực tiếp, chênh lệch giữa giá vàng trong nước và thế giới lên tới 15-18 triệu đồng/lượng. Sau khi thực hiện biện pháp này, chênh lệch đã giảm xuống còn 3-4 triệu đồng/lượng, góp phần bình ổn thị trường vàng trong nước.

2.5. Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 có hiệu lực

Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 (Luật Các TCTD) là hành lang pháp lý quan trọng góp phần giúp hệ thống các TCTD hoạt động ổn định, minh bạch và tiệm cận với chuẩn mực quốc tế; đáp ứng được yêu cầu thực tiễn, bảo đảm sự an toàn, lành mạnh và phát triển bền vững của ngành ngân hàng, một số quy định, chính sách đáng chú ý như:

Về hoạt động cho vay: Luật Các TCTD bổ sung quy định mới đối với khoản cấp tín dụng có giá trị nhỏ, cụ thể: Đối với khoản cho vay có mức giá trị nhỏ không bắt buộc phải có phương án sử dụng vốn khả thi, nhưng phải có tối thiểu thông tin về mục đích sử dụng vốn hợp pháp, khả năng tài chính của khách hàng trước khi quyết định cho vay. Ngoài ra, Luật Các TCTD còn bổ sung quy định về việc xác định khách hàng phải cung cấp thông tin về người có liên quan và nội dung thông tin phải cung cấp cho tổ chức tín dụng khi đề nghị cấp tín dụng và việc xét duyệt cấp tín dụng bằng phương tiện điện tử theo hướng dẫn của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;

Về giới hạn cấp tín dụng: Giới hạn cấp tín dụng đối với Khách hàng, Khách hàng và người có liên quan của Khách hàng được điều chỉnh giảm theo hướng quy định lộ trình cụ thể với thời hạn giảm dần giới hạn cấp tín dụng trong 5 năm từ khi Luật Các TCTD có hiệu lực đến năm 2029.

Về hoạt động Kinh doanh bất động sản: Mở rộng thời hạn TCTD được nắm giữ bất động sản do việc xử lý nợ, cụ thể: Trong thời hạn 05 năm (quy định cũ là 03 năm) kể từ ngày quyết định xử lý tài sản bảo đảm là bất động sản, TCTD phải bán, chuyển nhượng hoặc mua lại bất động sản này. Trường hợp mua lại bất động sản phải bảo đảm mục đích sử dụng quy định tại khoản 1 Điều này và tỷ lệ đầu tư vào tài sản cố định quy định tại khoản 3 Điều 144.

Ngoài ra, Luật Các TCTD 2024 đã luật hóa quy định về nợ xấu, xử lý và mua, bán nợ xấu của tổ chức mua bán, xử lý nợ vào Luật Các TCTD 2024, đồng thời bổ sung quy định về việc TCTD được quyền chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản là tài sản bảo đảm để thu hồi nợ theo quy định về chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản của Luật Kinh doanh bất động sản và quy định khác của pháp luật có liên quan nhưng không phải áp dụng quy định về điều kiện chủ thể kinh doanh bất động sản đối với bên chuyển nhượng dự án bất động sản của Luật Kinh doanh bất động sản. Điều này đã tạo hành lang, cơ chế để TCTD đẩy nhanh hoạt động xử lý nợ xấu và khả năng thu hồi nợ, xử lý tài sản bảo đảm đối với khoản nợ xấu.

2.6. Bút tốc về người dùng số và thanh toán số

Năm 2024 cũng là năm đánh dấu Việt Nam đã hoàn tất kết nối hệ thống thanh toán xuyên biên giới qua mã QR cùng Thái Lan, Campuchia, Lào với sự tham gia của khoảng 18 ngân hàng thương mại và 3 tổ chức trung gian thanh toán, theo Công ty Thanh toán Quốc gia Việt Nam (Napas). Dự kiến 2025 mở rộng kết nối thanh toán bằng mã QR với các quốc gia như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Indonesia, Malaysia, Philippines và Singapore. Cũng theo số liệu mới nhất từ NAPAS, năm 2024, hệ thống NAPAS xử lý 9,56 tỷ giao dịch, tăng khoảng 30% về số lượng giao dịch và 14,4% về giá trị giao dịch so năm 2023.

PHẦN II: KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2024

Trước những biến động về môi trường kinh doanh vĩ mô và thực trạng ngành ngân hàng 2024, PGBank vẫn kiên định với các mục tiêu đã đặt ra, tiếp tục thực thi và hoàn thành nhiều nhiệm vụ trọng tâm đề về đích 2024 với các kết quả đáng khích lệ.

1. Hoạt động huy động vốn

Tổng huy động vốn đến 31/12/2024 đạt 66.685 tỷ đồng, hoàn thành 118% kế hoạch, tăng 33,9% ~ tăng 16.888 tỷ đồng so với cuối năm 2023.

DVT: Tỷ đồng

Chi tiêu	TH 2023	TH 2024	KH 2024	So với 2023		So với KH 2024	
				+-	%	TH- KH	TH/KH
Tổng Huy động vốn	49.798	66.685	56.530	16.888	33,9%	10.156	118,0%
I. Tiền gửi khách hàng	35.730	43.326	41.230	7.596	21,3%	2.096	105,1%
Huy động KHDN	9.428	13.049	10.531	3.621	38,4%	2.518	123,9%
Huy động KBL	26.302	30.277	30.699	3.975	15,1%	(422)	98,6%
II. Tiền gửi, vay từ NHNN và các TCTD khác	13.568	21.080	14.300	7.512	55,4%	6.780	147,4%

Chỉ tiêu	TH 2023	TH 2024	KH 2024	So với 2023		So với KH 2024	
				+-	%	TH- KH	TH/KH
III. Phát hành GTCG	500	2.280	1.000	1.780	356,0%	1.280	228,0%

Tiền gửi khách hàng vẫn chiếm tỷ trọng chủ yếu trong tổng huy động. Đến cuối năm 2024, Tiền gửi khách hàng đạt 43.326 tỷ đồng, tăng 7.596 tỷ đồng so với cuối năm 2023, hoàn thành 105% kế hoạch. Năm 2024, PGBank đa dạng hóa nguồn huy động, tăng phát hành GTCG nhằm thu hút nguồn tiền có kì hạn dài. Tổng số dư phát hành Giấy tờ có giá (GTCG) đến cuối năm 2024 là 2.280 tỷ đồng, tăng 1.780 tỷ đồng so với cuối năm 2023.

2. Hoạt động tín dụng

Dư nợ tín dụng đến 31/12/2024 là 41.533 tỷ đồng, đạt 99,4% room tín dụng được cấp, hoàn thành 103% kế hoạch đặt ra. So với cuối năm 2023, dư nợ tín dụng tăng 15,8% ~ tăng 5.676 tỷ đồng so với cuối năm 2023. Trong đó, dư nợ bán lẻ tăng 2.940 tỷ đồng, hoàn thành 106% kế hoạch; dư nợ Khách hàng doanh nghiệp tăng 3.235 tỷ đồng, hoàn thành 100% kế hoạch và Dư nợ phát hành Trái phiếu doanh nghiệp giảm 500 tỷ đồng.

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH 2023	TH 2024	KH 2024	So với 2023		So với KH 2024	
				+-	%	TH-KH	TH/KH
DƯ NỢ TÍN DỤNG	35.858	41.533	40.476	5.676	15,8%	1.058	102,6%
I. Dư nợ cho vay	35.358	41.533	40.476	6.176	17,5%	1.058	102,6%
Cho vay KHDN	20.556	23.792	23.768	3.235	15,7%	24	100,1%
Cho vay KBL	14.801	17.742	16.708	2.940	19,9%	1.034	106,2%
II. TPDN	500	-	-	(500)	-100,0%	-	0,0%

3. Kết quả xử lý nợ

Kết quả xử lý thu hồi nợ xấu, nợ có vấn đề đến 31/12/2024 như sau: Thu hồi được 628 tỷ đồng nợ xấu, hoàn thành 167% kế hoạch; Thu 202 tỷ đồng nợ đã sử dụng dự phòng, đạt 87% kế hoạch; Thu 52 tỷ đồng nợ đã bán VAMC, chỉ đạt 14% kế hoạch. Kết quả thu hồi nợ đã bán VAMC thấp là một trong những nguyên nhân chính khiến kết quả kinh doanh toàn hàng không hoàn thành kế hoạch

4. Kết quả tài chính

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu (tỷ đồng)	TH 2023	TH 2024	KH 2024	So với 2023		So sánh KH 2024	
					±	%	TH-KH	TH/KH
1	Tổng tài sản	55.491	73.015	63.503	17.524	31,6%	9.512	115,0%
2	Dư nợ tín dụng	35.858	41.533	40.476	5.676	15,8%	1.058	102,6%
	- KHDN	21.056	23.792	23.768	2.735	13,0%	24	100,1%
	- KBL	14.801	17.742	16.708	2.940	19,9%	1.034	106,2%
3	Tỷ lệ nợ xấu nội bảng TT1	2,85%	2,55%	2,80%	-0,3%		-0,25%	
4	Đầu tư tài chính	1.726	3.537	3.513	1.811	105,0%	24	100,7%
5	Tiền gửi/cho vay các TCTD	14.270	23.802	18.179	9.532	66,8%	5.623	130,9%
6	Tổng huy động	49.798	66.685	56.530	16.888	33,9%	10.156	118,0%
6.1	Huy động TT1	35.730	43.326	41.230	7.596	21,3%	2.096	105,1%
	- KHDN	9.428	13.049	10.531	3.621	38,4%	2.518	123,9%
	- KBL	26.302	30.277	30.699	3.975	15,1%	(422)	98,6%
6.2	Tiền gửi và vay từ NHNN & các TCTD khác	13.568	21.080	14.300	7.512	55,4%	6.780	147,4%
6.3	Phát hành giấy tờ có giá	500	2.280	1.000	1.780	356,0%	1.280	228,0%
7	Tổng thu thuần	1.393,5	1.831,4	2.085,9	437,9	31,4%	(254,5)	87,8%
	Thu nhập lãi thuần	1.184,6	1.435,5	1.568,4	250,9	21,2%	(132,9)	91,5%
	Thu lãi từ hoạt động đầu tư	116,8	95,9	96,1	(20,9)	-17,9%	(0,2)	99,8%
	Thu thuần phí	60,6	100,0	164,5	39,4	65,0%	(64,5)	60,8%
	Thu sử dụng dự phòng	31,5	200,0	256,9	168,5	534,5%	(56,9)	77,9%
8	Chi phí hoạt động & dự phòng	1.042,2	1.405,9	1.531,8	363,7	34,9%	(125,9)	91,8%
	Chi phí hoạt động	808,2	974,0	1.221,2	165,8	20,5%	(247,2)	79,8%
	Dự phòng rủi ro	234,0	432,0	310,7	198,0	84,6%	121,3	139,0%
9	Lợi nhuận trước thuế	351,2	425,4	554,0	74,2	21,1%	(128,6)	76,8%

Tổng tài sản đến 31/12/2024 đạt 73.015 tỷ đồng, hoàn thành 115% kế hoạch, tăng 31,6% ~ tăng 17.524 tỷ đồng so với cuối năm 2023; Tổng huy động vốn đạt 66.685 tỷ đồng, hoàn thành 118% kế hoạch, tăng 33,9% ~ tăng 16.888 tỷ đồng so với cuối năm 2023; Dư nợ tín dụng đến 31/12/2024 đạt 41.533 tỷ đồng, hoàn thành 103% kế hoạch, tăng trưởng 15,8% ~ tăng 5.676 tỷ đồng so với cuối năm 2023. Lợi nhuận trước thuế (LNTT) năm 2024 đạt 425 tỷ đồng, thực hiện 77% kế hoạch.

Nguyên nhân LNTT không đạt kế hoạch: Chủ yếu do thu nhập ngoài lãi và thu xử lý nợ không đạt kế hoạch. Thu nhập ngoài lãi thấp hơn kế hoạch chủ yếu do diễn biến thị trường không thuận lợi khiến thu nhập từ kinh doanh ngoại hối và đầu tư tài chính thấp hơn nhiều

so với kỳ vọng. Kết quả thu hồi nợ không đạt kế hoạch ảnh hưởng lớn làm giảm thu nhập, tăng chi phí trích lập dự phòng của Ngân hàng.

5. Công tác quản trị điều hành

5.1. Kiện toàn bộ máy tổ chức và phát triển nguồn nhân lực

Năm 2024, PGBank vinh dự được vinh danh ở 03 hạng mục quan trọng tại lễ trao giải "Nhà tuyển dụng yêu thích – Employer of Choice 2024": Top 08 Nhà tuyển dụng được yêu thích ngành Tài chính - Ngân hàng - Chứng khoán, Top 10 Nhà tuyển dụng được nhân viên nội bộ yêu thích - Khối Doanh nghiệp lớn, Top 40 Nhà tuyển dụng được yêu thích - Khối Doanh nghiệp Lớn do Career Viet tổ chức. Để đạt được các danh hiệu này PGBank đã đáp ứng tiêu chí của Ban tổ chức đề ra như: Tổ chức luôn không ngừng tạo cơ hội cho nhân viên đánh giá và nâng cao chất lượng môi trường làm việc, không ngừng cải tiến tổ chức nhằm gia tăng động lực và động viên cho nhân viên.

Tái cấu trúc theo hướng tinh gọn hiệu quả để phát triển bền vững cũng là một trong các nhiệm vụ trọng tâm của PGBank năm 2024, theo đó Ngân hàng hoàn tất tái cấu trúc 10/15 Đơn vị tại Hội sở, 02 Đơn vị được thành lập mới là Văn phòng Ban Điều hành, Ban Kiểm tra nội bộ và tuân thủ để tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong công tác thanh kiểm tra, giám sát, phòng ngừa và xử lý các hành vi gian lận, tiêu cực hướng tới sự minh bạch, chuẩn mực trong hoạt động kinh doanh và vận hành.

Năm 2024, PGBank đã và đang đi vào vận hành thí điểm mô hình mới tại 03 Chi nhánh (*Đông Đô, Vũng Tàu, Quảng Ninh*), theo đó hướng tới việc quản lý, vận hành, xây dựng cơ cấu tổ chức các Chi nhánh theo quy mô hoạt động (*quy mô Chi nhánh dưới 5000 tỷ; Quy mô Chi nhánh từ 5000 – dưới 20.000 tỷ; Quy mô Chi nhánh trên 20.000 tỷ*). Dự kiến trong năm 2025, PGBank sẽ tổng kết các mô hình thí điểm và đánh giá về tính khả thi áp dụng mô hình Chi nhánh thí điểm cho hệ thống. Ngoài việc thí điểm mô hình Chi nhánh thì các chính sách về tín dụng, thẩm định và phê duyệt, thu hồi nợ cũng có những thay đổi lớn trong vận hành, quản lý với mục tiêu nâng cao vai trò trong công tác phê duyệt tín dụng, thu hồi nợ vay của Chi nhánh tại các khâu của quy trình tín dụng.

Cũng trong năm 2024, PGBank tiếp tục hoàn thiện chính sách tiền lương/thưởng hiệu suất để tạo động lực cho cán bộ nhân viên, thu hút và giữ chân nhân tài. Đồng thời, cơ chế sàng lọc đối với các cán bộ có hiệu suất thấp cũng được áp dụng để nâng cao chất lượng cán bộ và hiệu quả công việc. Quy chế về luân chuyển, bổ nhiệm, tuyển dụng được hoàn thiện, tạo ra lộ trình nghề nghiệp rõ ràng để khích lệ người lao động tiếp tục phấn đấu, cống hiến cho Ngân hàng.

5.2. Hoạt động phát triển mạng lưới

Năm 2024, PGBank được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận và hoàn thành khai trương mở mới 05 Chi nhánh, 04 Phòng giao dịch tại các tỉnh/thành phố: Hà Nội (Đông Anh), Ninh Bình, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Nghệ An, và di dời 07 Chi nhánh/Phòng giao dịch sang các địa điểm khang trang, hiện đại hơn, nâng cao nhận diện thương hiệu Ngân hàng. Tính tới 31/12/2024, PGBank đã có mặt tại 19 tỉnh thành với 91 Đơn vị kinh doanh (23 chi nhánh, 68 Phòng giao dịch), kết nối, hỗ trợ các thành phần kinh tế, tạo ra nhiều việc làm cho người dân trên địa bàn, đóng góp cho ngân sách Nhà nước và sự phát triển chung của tỉnh/thành địa phương.

5.3. Công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Năm 2024, có thể được coi là năm nền tảng chuyển đổi số mạnh mẽ của Ngân hàng, trong đó các Dự án Công nghệ thông tin trọng điểm được Hội đồng Quản trị phê duyệt làm tiền đề triển khai cho 2025 như: Dự án Corebanking (Ngân hàng lõi), ứng dụng nền tảng hợp kênh ngân hàng số dành cho Khách hàng doanh nghiệp và Khách hàng cá nhân (OMNI), Hệ thống phòng chống rửa tiền, Chữ ký số, E-office, , Đầu tư hạ tầng khác ... Các dự án này sau khi đi vào hoạt động chính thức trong 2025 sẽ góp phần đáng kể nâng cao năng lực số của Ngân hàng, cụ thể:

- Nâng cao trải nghiệm Khách hàng doanh nghiệp và khách hàng cá nhân qua các giao dịch nền tảng số với nhiều tính năng được nâng cấp, cá nhân hóa theo nhu cầu khách hàng.
- Tự động hóa các quy trình tín dụng, quy trình vận hành nội bộ, rút ngắn thời gian xử lý công việc, tiết giảm thủ tục hành chính, tối ưu hóa chi phí vận hành, tăng năng suất tổ chức.
- Hoàn thành dự án trang bị phần mềm rà quét kiểm tra an toàn cho mã nguồn – Scan Source Code tháng 11/2024.
- Triển khai dự án dịch vụ rà quét, đánh giá, kiểm thử các ứng dụng, dịch vụ quan trọng của PGBank thường xuyên, kịp thời phát hiện các lỗ hổng để cảnh báo và khắc phục.
- Trang bị giải pháp tường lửa bảo vệ chống tấn công từ dịch vụ WAF, Ddos cho các ứng dụng của PGBank.
- Ban hành quy định nội bộ đáp ứng 100% kiến nghị Ngân hàng Nhà nước và 100% kiến nghị kiểm toán nội bộ theo kiến nghị bao gồm: 13 văn bản về an toàn thông tin vận hành công nghệ.

5.4. Công tác Quản trị rủi ro và tuân thủ

Năm 2024 PGBank đã điều chỉnh cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ của Khối Quản lý rủi ro theo hướng tinh gọn, phù hợp với thông lệ quản trị rủi ro tiên tiến và nội tại của PGBank.

Kết quả phân loại nợ, cam kết ngoài bảng, trích lập dự phòng rủi ro, sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro và tổn thất được thực hiện đầy đủ theo quy định tại Thông tư 31/2024/TT-NHNN ngày 30.06.2024 và Nghị định 86/2024/NĐ-CP ngày 11.07.2024 đến thời điểm ngày 31.12.2024 như sau:

Kết quả phân loại nợ tại ngày 31.12.2024

- Tổng dư nợ nội bảng: 62,096 tỷ đồng
- Tổng nợ xấu: 1,285 tỷ đồng
- Tỷ lệ nợ xấu: 2.07%
- Tổng cam kết ngoài bảng: 5,508 tỷ đồng

Kết quả trích lập dự phòng rủi ro tại ngày 31.12.2024

- Tổng dự phòng chung đã trích lập: 40,2 tỷ đồng
- Tổng dự phòng cụ thể và các khoản trích lập dự phòng khác đã trích lập: 337,4 tỷ đồng

Kết quả sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro từ ngày 01.01.2024 đến ngày 31.12.2024

- Tổng số dự phòng cụ thể đã sử dụng để xử lý rủi ro là: 154 tỷ đồng sử dụng để xử lý rủi ro đối với khách hàng là tổ chức kinh tế và cá nhân.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản liên quan đến hoạt động quản lý rủi ro với 112 văn bản đã được xây dựng và sửa đổi/bổ sung (trong đó có 30 văn bản thuộc cấp Hội đồng Quản trị); Tham gia xây dựng, sửa đổi 35 sản phẩm; rà soát, đánh giá và đề xuất các chốt kiểm soát trong 189 quy trình, quy định, văn bản hướng dẫn của toàn hàng.

Công tác giám sát rủi ro cũng được tăng cường: Tất cả các chỉ số rủi ro, hạn mức rủi ro đều được theo dõi, giám sát hàng ngày, hàng tháng đảm bảo luôn tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước và yêu cầu quản trị nội bộ của PGBank. Ngoài ra trong năm 2024 đã thực hiện giám sát trực tiếp và từ xa 1030 Khách hàng tín dụng, 3869 khế ước và 122 Bảo lãnh; Thực hiện 02 chuyên đề rà soát các giao dịch tài khoản thanh toán có dấu hiệu gian lận và rà soát các thẻ tín dụng có dấu hiệu thanh toán không; Giám sát với 24.744 giao dịch đáng ngờ thẻ và ngân hàng điện tử, 101 sự kiện rủi ro hoạt động, hoàn thành 08 báo cáo xác minh gian lận. Ngoài ra, Chương trình tự đánh giá rủi ro và hiệu quả của chốt kiểm soát (RCSA) đối với nghiệp vụ tín dụng cũng đã được triển khai và hoàn thành trong năm 2024; Hoàn thành việc xây dựng, kiểm thử BCM.

Trong năm 2024, PGBank đã tiếp tục chuẩn bị về mặt dữ liệu, con người để xây dựng và hoàn thiện các mô hình xếp hạng tín dụng nội bộ và triển khai Basel 3 trong năm 2025.

Công tác đào tạo, truyền thông và xây dựng văn hóa rủi ro cũng được chú trọng với các chương trình đào tạo về quản lý rủi ro hoạt động, phòng chống gian lận, RCSA và đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục (BCM).

5.5. Hoạt động thanh toán, tài trợ thương mại và vận hành khác

Thanh toán trong nước/quốc tế và tài trợ thương mại: Hoạt động chuyển tiền 24/7, tăng trưởng gấp 3 lần so với năm 2023 về số lượng và giá trị giao dịch: 19,648,738 lệnh chuyển tiền đi; 23,253,530 lệnh chuyển tiền về; 842,700 dịch vụ ngân hàng điện tử; tổng giá trị giao dịch 525 nghìn tỷ đồng. Phát hành L/C: 223,24 triệu USD, thanh toán chứng từ theo L/C: 207,4 triệu USD, thanh toán nhờ thu 2,03 triệu USD; Về xuất khẩu: Tổng giá trị thanh toán xuất khẩu 27,67 triệu USD. Chuyển tiền trong nước đạt 1554 GD, giá trị 69,22 triệu USD, 2412 giao dịch đạt giá trị 176,19 triệu USD.

Hoạt động Nguồn vốn và Kinh doanh tiền tệ: Số lượng giao dịch FX đạt: 1168 (tăng 103% so với 2023), MM: 3716 (tăng 169%), chuyển vốn nội bộ: 1139 (tăng 102%), giao dịch Giấy tờ có giá: 36 (tăng 164%), giao dịch hàng hóa phái sinh 1668 (tăng 77%). Trong năm 2024, PGBank đã phát hành thành công trái phiếu mệnh giá 1.000.000.000.000 vnd (một nghìn tỷ đồng) cho Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức với lãi suất 5.8%/năm. Đồng thời, đã hoàn thành công bố thông tin sau phát hành và công bố thông tin định kỳ theo quy định pháp luật.

5.6. Hoạt động phát triển thẻ:

PGBank đã thực hiện xử lý duyệt dữ liệu 90,021 lượt, trong đó phát hành mới 30,307 thẻ nội địa (tăng 25% so với năm 2023, đạt 22,438 thẻ), thẻ Visa tăng 55% so với năm 2023.

Đồng thời, hoàn thành các dự án kích hoạt thẻ tín dụng trên APP, xây dựng phần mềm quản lý tài sản, hệ thống quản lý thẻ Way 4.

Bên cạnh đó, PGBank đã triển khai các biện pháp, đầu tư, trang bị hệ thống, hạ tầng để đáp ứng đầy đủ các Nghị định/Thông tư của Ngân hàng Nhà nước về chiến dịch triển khai xác nhận sinh trắc học, Thông tư số 15/2024/TT-NHNN về quy định cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt,...

5.7. Hoạt động Marketing và phát triển thương hiệu:

Chỉ số nhận diện thương hiệu tăng 7% từ 31% vào tháng 9/2024 lên 38% vào tháng 12/2024 (kết quả khảo sát thực hiện bởi Công ty Nghiên cứu Thị trường CI).

Lượt truy cập Fanpage PGBank tăng hơn gấp đôi từ 17,844 (tháng 1/2024), lên 35,895 (tháng 12/2024); số lượt tiếp cận (reach) tăng 507% từ 361,582 (tháng 1/2024), lên 1,8 triệu (tháng 12/2024).

Các hoạt động gắn kết nội bộ và hội thao được tổ chức sôi nổi trong suốt năm 2024 góp phần nâng cao tinh thần đoàn kết, gắn bó, chia sẻ trong cả công việc và đời sống nhân viên.

5.8. Công tác tài chính kế toán

- Kiểm soát và giám sát ngân sách chi phí toàn hàng đảm bảo sử dụng ngân sách hiệu quả.

- Tham gia tích cực vào các Dự án quan trọng của PGBank: Dự án Quản lý tài sản;
- Ban hành, sửa đổi các văn bản đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và phù hợp với thực tế hoạt động của PGBank.

PHẦN III: KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

1. Môi trường kinh doanh

Chính phủ đặt ra mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025 đạt 8% trong bối cảnh kinh tế thế giới năm 2025 được dự báo đang dần trở lại quỹ đạo tăng trưởng, xu hướng phục hồi rõ nét hơn nhưng không đồng đều giữa các quốc gia. Các tổ chức như OECD, IMF và EU nhận định tốc độ tăng trưởng GDP toàn cầu trong năm 2025 tăng nhẹ hoặc ổn định ở mức 3,2%-3,3%. Đối với Việt Nam, hầu hết các tổ chức quốc tế như WB, ADB, OECD và IMF đều dự báo tăng trưởng của Việt Nam năm 2025 ở mức từ 6,1%-6,6%. Trong nước, kinh tế Việt Nam dự kiến sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, tuy nhiên sẽ phải đối mặt với những thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, theo Cục thống kê:

Một số thuận lợi cho kinh tế Việt Nam năm 2025:

Nhìn từ góc độ sản xuất, ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản đang có xu hướng tăng trưởng khá rõ nét nhờ vào động lực xuất khẩu, ứng dụng mạnh khoa học kỹ thuật và cơ hội từ các hiệp định FTA. Ngành công nghiệp dự báo có thể duy trì tốc độ tăng trưởng trong khoảng 7-9%, với động lực chính từ xuất khẩu, đầu tư công và chuyển đổi công nghệ. Khu vực dịch vụ cũng có xu hướng tăng trưởng tốt nhờ sự phục hồi của hoạt động du lịch và xuất nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ.

Thế chế chính sách và môi trường kinh doanh đang được rà soát hoàn thiện và đồng bộ. Cơ hội mở rộng thị trường, tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu và thu hút đầu tư khi Việt Nam tham gia tích cực vào các hiệp định thương mại tự do (FTA)

Đầu tư về cơ sở hạ tầng và công nghiệp công nghệ cao đang được định hướng và tập trung thúc đẩy mạnh mẽ.

Quá trình chuyển đổi số và công nghệ đang được triển khai mạnh mẽ trong cả bộ máy nhà nước cũng như các đơn vị kinh tế sẽ tạo động lực mới cho phát triển.

Những khó khăn, thách thức kinh tế Việt Nam phải đối mặt trong năm 2025:

Rủi ro, thách thức của kinh tế toàn cầu, chính sách thuế của Mỹ và quan hệ Trung Quốc sẽ tác động tới Việt Nam cả ở tầm vĩ mô và vi mô (chính sách vĩ mô của nhà nước và hoạt động của các doanh nghiệp, các thị trường tài chính, tiền tệ, hàng hóa, lao động v.v...).

Lao động chi phí rẻ không còn là lợi thế quốc gia; lao động có trình độ để bắt kịp với công nghệ hiện đại còn thiếu, chưa đồng đều trong lực lượng lao động, thiếu lao động chất lượng cao

Khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế còn yếu, đặc biệt đối với các doanh nghiệp trong nước; thị trường vốn, thị trường chứng khoán chưa phát huy tương xứng với tiềm năng.

Triển vọng ngành ngân hàng kỳ vọng lợi nhuận tăng 10 - 25%.

Năm 2025, mục tiêu tăng trưởng tín dụng được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đặt ra ở mức 16%, cao hơn 1% so với năm 2024 và giới phân tích tài chính dự báo, tín dụng có thể tăng 15 - 16%. Với tín dụng năm nay được nhận định tích cực hơn khi sức hấp thụ vốn của nền kinh tế cải thiện, nhiều ngân hàng đặt mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận cao hơn.

Dữ liệu từ báo cáo cho thấy tỷ lệ hình thành nợ có vấn đề sẽ giảm xuống mức 2,2% vào năm 2025, từ mức 2,3% trong năm 2024, nhờ vào khả năng trả nợ của khách hàng cải thiện khi thu nhập kinh doanh và thị trường lao động ổn định hơn. Bên cạnh đó, tăng trưởng tín dụng dự kiến đạt 15-16%, hỗ trợ bởi nhu cầu vay dài hạn trong các lĩnh vực sản xuất, thương mại, xây dựng và bất động sản. Trong khi đó, biên lãi ròng (NIM) cũng được dự báo sẽ tăng từ 5-10 điểm cơ bản, lên 3,5% trong năm 2025, nhờ vào chi phí vốn được kiểm soát tốt hơn.

Về khả năng sinh lời và chiến lược kinh doanh: Lợi nhuận toàn ngành ngân hàng năm 2025 được dự báo sẽ cải thiện nhẹ, với tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA) tăng từ 1,55% lên 1,60%. Sự tăng trưởng này đến từ: Biên lãi ròng mở rộng, giúp ngân hàng cải thiện thu nhập từ hoạt động cho vay. Tỷ lệ NIM dự kiến đạt 3,5%, cao hơn so với mức 3,4% năm 2024; Doanh thu ngoài lãi tăng nhẹ, nhờ vào kinh doanh trái phiếu, thu hồi nợ và bán bảo hiểm. Tổng doanh thu từ các nguồn này có thể tăng 5-7% so với năm trước; Chi phí tín dụng giảm, đặc biệt ở nhóm NHTMCP Nhà nước (SOBs) và ngân hàng lớn, khi chất lượng tài sản được nâng cao. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu toàn ngành dự kiến đạt 120-130%, đảm bảo an toàn tài chính.

Bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh số và chuyển đổi số tiếp tục đóng vai trò quan trọng. Các ngân hàng đang đầu tư mạnh vào nền tảng số để tăng khả năng tiếp cận khách hàng, giảm chi phí vận hành và nâng cao hiệu quả hoạt động. Dự báo, tỷ lệ giao dịch ngân hàng số sẽ chiếm trên 70% tổng giao dịch vào cuối năm 2025, theo Cục thống kê.

2. Mục tiêu hoạt động kinh doanh của PGBank

Với những triển vọng nền kinh tế và ngành ngân hàng 2025 như trên, cùng với sự chỉ đạo điều phối sát sao của NHNN, PGBank kỳ vọng và quyết tâm đặt mục tiêu 2025 sẽ là năm tăng trưởng mạnh mẽ với các hoạt động chính:

Mở rộng dịch vụ Ngân hàng bán lẻ:

- Dự nợ tăng 17,9% so với 2024 lên mức 20.917 tỷ đồng, huy động đạt 36.212 tỷ đồng tăng 19,6% so với 2024.

- Đẩy mạnh các sản phẩm thu phí, đặc biệt FX đang còn dư địa rất tốt. Xây dựng sản phẩm cho nhóm khách hàng có nguồn thu ổn định từ lương.
- Phát triển tệp khách hàng trung lưu và cao cấp thông qua các chính sách sản phẩm và cơ chế chăm sóc khách hàng ưu tiên vượt trội.
- Phát triển liên kết với các Dự án có pháp lý đầy đủ.

Mảng Khách hàng doanh nghiệp:

- Dư nợ tăng 16,6% lên mức 27.736 tỷ đồng, huy động tăng 18,3% lên mức 15.473 tỷ đồng năm 2025.
- Xây dựng chính sách sản phẩm theo combo hướng tới các nhóm khách hàng có hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu, FDI.
- Phát triển quan hệ với đối tác lớn, hệ sinh thái

Kiểm soát nợ xấu:

- Kiểm soát tỷ lệ nợ xấu dưới mức 2% theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Xử lý dứt điểm các khoản nợ lớn, tồn đọng lâu năm. Tổng thu dự kiến 2025 là 1.445 tỷ.

Chuyển đổi số mạnh mẽ:

- Nâng cao năng lực cạnh tranh số trong ngành ngân hàng sau khi hoàn thành và “go-live” các dự án trọng điểm 2025.
- Tăng số lượng giao dịch qua kênh số 90% năm 2025, bình quân số sản phẩm trên mỗi khách hàng 1.5 – 2 sản phẩm/khách hàng bằng các giải pháp ứng dụng AI, dữ liệu lớn (data lake) và nền tảng số.

Nâng cao năng lực các Đơn vị kinh doanh (Chi nhánh/Phòng giao dịch):

- Đơn vị kinh doanh mở mới, quy mô nhỏ, hiệu quả thấp yêu cầu rà soát chất lượng nhân sự, lập kế hoạch hành động cải thiện cụ thể theo từng tuần/tháng với mục tiêu 100% các Đơn vị đều có lãi tại 31/12/2025.
- Xây dựng tiêu chí xếp hạng các Chi nhánh và Phòng Giao dịch theo quy mô/hiệu quả kinh doanh để tạo động lực thi đua tăng trưởng giữa các Đơn vị.
- Nâng cao trải nghiệm khách hàng với chất lượng dịch vụ tận tâm, vượt trội.
- Đào tạo, huấn luyện kỹ năng, tuyên truyền chính sách, quy định pháp luật thông qua nhiều hình thức: trực tiếp, trực tuyến,

3. Mục tiêu tài chính năm 2025

3.1. Chỉ tiêu kinh doanh, ngân sách, nhân sự chung toàn hàng

Chỉ tiêu kinh doanh: Đến 31/12/2025, Tổng tài sản đạt 91.226 tỷ đồng tăng 24,9% ~ tăng 18.211 tỷ đồng so với cuối năm 2024; Tổng huy động đạt 78.449 tỷ đồng tăng 17,6% so với cuối 2024, trong đó huy động vốn thị trường 1 đạt 51.649 tỷ đồng, tăng trưởng 19,2%; Dư nợ tín dụng đạt 48.653 tỷ đồng tăng trưởng 17,1% so với cuối 2024; Lợi nhuận trước thuế đạt 1.001,1 tỷ đồng, tăng 135,3% so với kết quả năm 2024.

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chi tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	So sánh TH 2024	
				+-	%
1	Tổng tài sản	73.015	91.226	18.211	24,9%
2	Dư nợ tín dụng	41.533	48.653	7.119	17,1%
	- KHDN	23.792	27.736	3.944	16,6%
	- KBL	17.742	20.917	3.175	17,9%
3	Tỷ lệ nợ xấu nội bảng TT1	2,55%	< 2%		
4	Đầu tư tài chính	3.537	5.938	2.401	67,9%
5	Tiền gửi/cho vay các TCTD	23.802	32.023	8.221	34,5%
6	Tổng huy động	66.685	78.449	11.763	17,6%
6.1	Huy động TT1	43.326	51.649	8.323	19,2%
	- KHDN	13.049	15.437	2.388	18,3%
	- KBL	30.277	36.212	5.934	19,6%
6.2	Tiền gửi và vay từ NHNN & các TCTD khác	21.080	24.520	3.441	16,3%
6.3	Phát hành giấy tờ có giá	2.280	2.280	-	0,0%
7	Tổng thu thuần	1.831,4	2.656,9	825,5	45,1%
	Thu nhập lãi thuần	1.435,5	1.791,5	356,0	24,8%
	Thu lãi từ hoạt động đầu tư	95,9	175,5	79,6	83,0%
	Thu thuần phí	100,0	340,0	240,0	240,1%
	Thu sử dụng dự phòng	200,0	349,9	149,9	74,9%
8	Chi phí hoạt động & dự phòng	1.405,9	1.655,8	249,9	17,8%
	Chi phí hoạt động	974,0	1.325,9	351,9	36,1%
	Dự phòng rủi ro	432,0	330,0	(102,0)	-23,6%
9	Lợi nhuận trước thuế	425,4	1.001,1	575,6	135,3%
10	CIR	53,2%	49,9%	-3,3%	

- Kế hoạch ngân sách:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Đầu mục ngân sách	Kế hoạch
1	Ngân sách mua sắm Công nghệ thông tin (chưa VAT)	476
2	Ngân sách phát triển mạng lưới (chưa VAT)	156
3	Kế hoạch chi phí hoạt động 2025	1.326

- Kế hoạch Nhân sự:

Đơn vị: Người

TT	Đơn vị	Kế hoạch
1	Hội sở	883
2	Chi nhánh	1.335

4. Giải pháp và hành động trọng tâm 2025

4.1. Công tác Khách hàng doanh nghiệp

Triển khai xây dựng các chính sách, sản phẩm mới, đa dạng hóa sự lựa chọn cho khách hàng, cụ thể:

- Tăng trưởng tín dụng ngay từ đầu năm:
 - ✓ Tập trung vào các ngành mục tiêu (Chế biến chế tạo, thương mại dịch vụ, xây lắp, đầu tư).
 - ✓ Giảm dư nợ tập trung nhóm chứng khoán
- Tăng trưởng huy động, đặc biệt là Casa:
 - ✓ Khai thác tệp khách hàng hiện hữu (Sở ban ngành, bệnh viện, trường học..).
 - ✓ Tập trung khai thác danh mục khách hàng FDI và xuất nhập khẩu
- Tập trung thu ngoài lãi từ tài trợ thương mại, thanh toán quốc tế & FX:
 - ✓ Tiếp tục duy trì tăng trưởng thu phí bảo lãnh - dịch vụ mà PGBank có thế mạnh
 - ✓ Tập trung thu từ các dịch vụ: LC, kinh doanh ngoại tệ

4.2. Công tác Khách hàng bán lẻ

- Sửa đổi chính sách cho vay hộ kinh doanh, tín chấp, xe ô tô.
- Phát hành thẻ tín dụng.
- Xây dựng TOI Tree Banca, quản lý thực thi đảm bảo doanh số theo từng kênh.
- Định hướng khai thác nhóm khách hàng NIM cho vay cao nhưng quản trị rủi ro tốt. Tập trung khai thác nhóm khách hàng giàu có, nhiều tiềm năng khai thác các sản phẩm, dịch vụ khách hàng ưu tiên.
- Nâng cao tỷ trọng doanh số thu phí trên tổng thu thuần của mảng bán lẻ (đẩy mạnh mảng kinh doanh ngoại tệ, phí bán tài khoản số đẹp, bảo hiểm – đặc biệt phi nhân thọ).
- Đẩy mạnh tỷ trọng huy động vốn không kỳ hạn trên tổng cơ cấu huy động vốn.
- Đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn đội ngũ bán hàng và đội ngũ cấp quản lý.
- Xây dựng các chương trình thi đua, khen thưởng, vinh danh hiệu quả.
- Các cơ chế cảnh báo & hỗ trợ nâng cao năng suất của đội ngũ năng suất thấp; Nâng cao năng suất bình quân.

4.3. Công tác Nguồn vốn và kinh doanh tiền tệ

a. Kinh doanh ngoại tệ:

- Hoạt động bán trực tiếp cần phát triển thêm khách hàng là các doanh nghiệp xuất nhập khẩu để tăng giao dịch ngoại tệ.
- Chi nhánh: Thực hiện chính sách thúc đẩy hoạt động ngoại tệ, các sản phẩm phái sinh, phát hành Giấy tờ có giá thị trường 1 phối hợp với các Khối Dịch vụ Ngân hàng Bán lẻ và Khối Dịch vụ Ngân hàng Doanh nghiệp nhằm tăng trưởng lâu dài cải thiện NIM về kinh doanh ngoại tệ.

b. Kinh doanh tiền tệ và giấy tờ có giá:

- Đầu tư giấy tờ có giá và huy động trên TT2 hiệu quả.
- Xây dựng Cơ chế mua bán vốn giữa bộ phận trading FX, MM và ALM (hệ thống).

4.4. Công tác thu hồi nợ

- Sửa đổi quy trình, quy chế phù hợp với thực tế, đẩy nhanh tốc độ phê duyệt.
- Giao KPIs đến từng chuyên viên xử lý nợ, đơn vị kinh doanh và xây dựng chính sách incentive nhằm đẩy mạnh công tác xử lý nợ.
- Hội đồng Quản trị và Ban điều hành trực tiếp tham gia xử lý các khoản nợ lớn.
- Khối Xử lý nợ và Đơn vị kinh doanh thống nhất mục tiêu thực hiện từng tháng và phối hợp triển khai đảm bảo các chỉ số %NPL, DPCT, Lợi nhuận.
- Đào tạo kỹ năng, nghiệp vụ xử lý nợ tới các Đơn vị kinh doanh.

4.5. Công tác quản trị và phát triển nguồn nhân lực

- Tiếp tục tinh chỉnh cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành, tổ chức sắp xếp nhân sự, nâng cao năng lực, hoàn thiện cơ chế thu nhập thúc đẩy hiệu quả hoạt động của toàn PGBank và cán bộ nhân viên.
- Áp dụng đơn giá tiền lương, cơ chế thưởng hiệu suất cho toàn hệ thống để đảm bảo cơ chế trả lương cạnh tranh, gắn với năng lực của người lao động.
- Xây dựng, điều chỉnh các quy trình, quy định về chế độ chính sách, tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, tạo nền tảng thu hút và giữ chân nhân sự.
- Xây dựng *Bản đồ học tập* để đào tạo, huấn luyện kỹ năng, cải thiện năng lực và tạo dựng lộ trình nghề nghiệp cán bộ nhân viên, từ đó nâng cao hiệu quả lao động của Tổ chức.
- Thu hút và tuyển chọn nhân tài thông qua các cơ chế chính sách cạnh tranh và phương pháp hiệu quả.

4.6. Công tác quản trị rủi ro và tuân thủ

- Cải thiện chỉ số xếp hạng theo Thông tư số 52/2018/TT-NHNN và các văn bản sửa đổi, bổ sung.
- Triển khai Basel III.

- Xây dựng các kịch bản cảnh báo sớm để phòng ngừa rủi ro, đảm bảo hoạt động kinh doanh an toàn, hiệu quả.
- Tiếp tục hoàn thiện các văn bản chính sách quản lý rủi ro, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, hướng tới đáp ứng theo các chuẩn mực và thông lệ quốc tế, phù hợp với hoạt động thực tế kinh doanh của Ngân hàng.

4.7. Công tác hỗ trợ vận hành

- Hoạt động hỗ trợ Nguồn vốn và Kinh doanh tiền tệ, tài trợ thương mại:
 - ✓ Tạo luồng luân chuyển chứng từ điện tử từ Khối Nguồn vốn và Kinh doanh tiền tệ/Đơn vị kinh doanh.
 - ✓ Tích hợp công nghệ chữ ký số
 - ✓ Hỗ trợ sinh diện tự động ra các hệ thống thanh toán, đặc biệt với dự án chuyển đổi SWIFT ISO 20022, dự án nâng cấp Corebanking.
- Hoạt động tác nghiệp tín dụng:
 - ✓ Thực hiện chính sách chi trả lương theo KPI gắn với hiệu suất làm việc tại tác nghiệp tín dụng.
 - ✓ Đẩy mạnh kiểm tra nghiệp vụ tác nghiệp tín dụng từ Hội sở đối với các đơn vị tại Chi nhánh.
- Hoạt động vận hành thẻ, thanh toán
 - ✓ Số hóa hoạt động vận hành thẻ và thanh toán trong nước.
 - ✓ Tự động hóa quy trình (RPA): Xây dựng Robotic RPA chạy Accept dữ liệu thẻ; Hoạt động tra soát đối soát thẻ và NHĐT, đối soát Nostro.
 - ✓ Áp dụng chữ ký số và lưu chuyển chứng từ điện tử.
- Hoạt động hỗ trợ Đơn vị kinh doanh
 - ✓ Chuyển đổi kênh tiếp nhận hỗ trợ Chi nhánh từ issue tracking sang hệ thống LOS.
 - ✓ Phân loại theo các nhóm nghiệp vụ chi tiết, phản hồi tự động theo biểu mẫu, giúp công tác hỗ trợ được nhanh hiệu quả.

4.8. Công tác Marketing và phát triển thương hiệu

- Gia tăng nhận diện thương hiệu: Tăng 15% so với năm 2024. Hỗ trợ kinh doanh hiệu quả, góp phần tăng doanh thu.
- Triển khai xây dựng văn hóa doanh nghiệp, gia tăng độ hài lòng nhân viên và mức độ hiểu về văn hóa doanh nghiệp qua các chương trình truyền thông nội bộ. Triển khai hội thảo văn hóa doanh nghiệp, xác định giá trị cốt lõi của PGBank.
- Truyền thông, triển khai chiến lược ESG (Environmental – Social – Governance) tiệm cận với các lộ trình của Ngân hàng Nhà nước.

4.9. Công tác kế toán tài chính

- Tham gia các dự án trọng điểm năm 2025: Dự án Corebanking; quy trình số hóa (E-office) để theo dõi ngân sách tự động & Xây dựng các báo cáo quản trị chi phí lợi nhuận;
- Hoàn thành giao kế hoạch kinh doanh năm 2025; Hoàn thành đánh giá KPIs các Đơn vị năm 2025.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động 2024 và Kế hoạch kinh doanh 2025 của PGBank, kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Như đề trình;
- Lưu: VT, VPBDH, VPHĐQT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VĂN HƯƠNG



Số: 01/2025/BC-HĐQT

Ninh Bình, ngày 24 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024, NHIỆM KỲ 2020 - 2025
VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025, NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển (PGBank),

Hội đồng Quản trị (HĐQT) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động năm 2024, tổng kết nhiệm kỳ 2020 - 2025 và định hướng năm 2025, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Cụ thể như sau:

A. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024, TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2020 - 2025

I. Kết quả chỉ đạo triển khai các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

1. Về kết quả kinh doanh

Bám sát những nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT đã định hướng và chỉ đạo triển khai các giải pháp kinh doanh hàng năm, hướng tới mục tiêu tăng trưởng, an toàn và bền vững. Trong giai đoạn từ năm 2020 – 2024, các kết quả quan trọng đạt được như sau:

Tổng tài sản tăng trưởng liên tục từ 12%-32% (đến cuối năm 2024, tổng tài sản đạt trên 73.015 tỷ đồng, tăng gần 32% so với 2023); Vốn chủ sở hữu tăng liên tục từ 5%-10% (đến cuối năm 2024, vốn chủ sở hữu đạt trên 5.166 tỷ đồng, tăng trên 6% so với 2023), trong đó vốn điều lệ năm 2024 đạt 4.200 tỷ đồng thông qua việc phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu để tăng 1.200 tỷ đồng.

Tiền gửi của khách hàng: Trước bối cảnh dịch bệnh Covid-19 bùng phát, tiền gửi khách hàng tại PGBank giảm nhẹ trong năm 2021. Kể từ năm 2022 đến nay, tiền gửi của khách hàng tại PGBank tăng trưởng liên tục trở lại với tốc độ tăng từ 11%-21%.

Cho vay khách hàng tăng trưởng liên tục giai đoạn 2020-2024, đặc biệt tăng trưởng khá cao trong năm 2023, 2024 với tốc độ tăng lần lượt là trên 21% và trên 16%.

Hoạt động kinh doanh có lãi, lợi nhuận trước thuế năm 2024 tăng gấp 2 lần so với năm 2020.

Luôn kiểm soát chặt và đảm bảo tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ an toàn theo quy định của NHNN và pháp luật, góp phần ổn định hoạt động của ngân hàng: Hệ số an toàn vốn (CAR) thường xuyên duy trì ở mức 10% - 12%, luôn cao hơn quy định của NHNN. Chất lượng tín dụng được kiểm soát tốt, tỷ lệ nợ xấu dưới 3% trong đó tỷ lệ nợ xấu trong giai đoạn từ năm 2020-2023 tăng nhẹ trước bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế, nhưng đến cuối năm 2024 chất lượng tín dụng được nâng cao, tỷ lệ nợ xấu giảm xuống còn 2,07%.

Hiệu quả hoạt động nhìn chung được cải thiện trong giai đoạn 2020-2022; tuy nhiên đến năm 2023, thu nhập phi tín dụng giảm, chi phí hoạt động tăng dẫn đến các chỉ tiêu hiệu quả bị giảm, nhưng đến năm 2024, lợi nhuận ngân hàng tăng trở lại, các tỷ lệ đã cải thiện tích cực, tạo tiền đề cho sự phát triển trong giai đoạn tiếp theo. *(Kết quả kinh doanh PGBank giai đoạn 2020 - 2024 chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm. Về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 được trình*

bày tại Báo cáo của Tổng Giám đốc về Kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 được trình bày tại Đại hội).

2. Về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập

Căn cứ ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên hàng năm, HĐQT đã phê duyệt chủ trương thuê đơn vị kiểm toán độc lập để: Soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ, kiểm toán báo cáo tài chính, đánh giá hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của PGBank trong năm tài chính và các hoạt động cần thiết theo đúng quy định của pháp luật trong từng thời kỳ.

Trong đó năm 2024, PGBank đã lựa chọn: Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam (để thực hiện Soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ, kiểm toán báo cáo tài chính và đánh giá hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của PGBank trong năm tài chính) và Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY (để kiểm toán báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm về tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với trái phiếu còn dư nợ của PGBank) đồng thời thực hiện công bố thông tin theo quy định pháp luật hiện hành.

3. Về việc kiện toàn nhân sự lãnh đạo cấp cao; Mức thù lao của Hội đồng Quản trị

- HĐQT PGBank nhiệm kỳ 2020 – 2025 được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020. Trong nhiệm kỳ, đã có thay đổi trong cơ cấu nhân sự nhằm kiện toàn bộ máy quản trị, đáp ứng yêu cầu phát triển và chiến lược kinh doanh của Ngân hàng. Các thành viên HĐQT được bầu đều có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng và quản trị doanh nghiệp lớn. Điều này giúp củng cố năng lực quản trị phù hợp với mục tiêu phát triển của PGBank. Đến hiện tại, HĐQT PGBank bao gồm có 06 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập. Cơ cấu nhân sự của HĐQT đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật, quy định nội bộ của PGBank hiện hành. Danh sách thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 hiện nay như sau:

SIT	Thành viên HĐQT	Chức vụ
1	Ông Phạm Mạnh Thắng	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Đào Phong Trúc Đại	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Vương Phúc Chính	Thành viên HĐQT
4	Ông Đinh Thành Nghiệp	Thành viên HĐQT
5	Ông Đào Quốc Tính	Thành viên độc lập HĐQT
6	Bà Cao Thị Thúy Nga	Thành viên độc lập HĐQT

- Thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT: Các thành viên HĐQT được hưởng thù lao, thưởng và các lợi ích khác và ngân sách hoạt động của HĐQT theo kết quả thực hiện công việc và theo kế hoạch kinh doanh của PGBank, đảm bảo việc sử dụng quỹ thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT nằm trong hạn mức đã được ĐHĐCĐ phê duyệt hàng năm, phù hợp Điều lệ, các quy định nội bộ hiện hành có liên quan của PGBank. Chi tiết được nêu tại Tờ trình số 02 về Quyết

toán thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và thông qua ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2025 trình ĐHĐCĐ.

4. Về việc triển khai phương án tăng vốn điều lệ

Trong giai đoạn 2020 – 2025, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, PGBank đã triển khai tăng vốn điều lệ lên 5.000 tỷ đồng bao gồm:

- **Đối với việc tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu để tăng 1.200 tỷ đồng vốn điều lệ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2023:** Hoàn thành việc phát hành tăng vốn Điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu từ 3.000 tỷ đồng lên 4.200 tỷ đồng vào Quý I/2024. Nguồn sử dụng để tăng vốn từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ. Về tiến độ/tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành đã được PGBank công bố thông tin theo quy định pháp luật.

- **Đối với việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng thêm 800 tỷ đồng vốn điều lệ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024:** PGBank đã thực hiện các thủ tục phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo quy định pháp luật và đã nhận được văn bản chấp thuận các cơ quan quản lý (*Các nội dung đã được công bố thông tin theo Quy định pháp luật*). Cụ thể:

- Ngày 28/05/2024, HĐQT PGBank ban hành Nghị quyết số 95/2024/NQ-HĐQT về việc triển khai thực hiện tăng vốn Điều lệ.
- Ngày 28/06/2024, PGBank nhận được chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước về việc tăng vốn điều lệ;
- Ngày 26/11/2024, HĐQT PGBank ban hành Nghị quyết số 265/2024/NQ-HĐQT về việc Điều chỉnh phương án sử dụng vốn tại Phương án tăng vốn Điều lệ đính kèm Nghị quyết số 95/2024/NQ-HĐQT;
- Ngày 19/12/2024, HĐQT PGBank ban hành Nghị quyết 286/2024/NQ-HĐQT về việc Điều chỉnh phương án sử dụng vốn tại Phương án tăng vốn Điều lệ đính kèm Nghị quyết số 95/2024/NQ-HĐQT;
- Ngày 28/02/2025, Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận số 43/GCN-UBCK về việc đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho PGBank.
- Hiện nay PGBank đang thực hiện các bước cuối cùng theo quy trình và dự kiến hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 5.000 tỷ đồng vào quý II/2025.

5. Về việc thay đổi tên thương mại

Sau khi có chấp thuận của ĐHĐCĐ năm 2023 về việc thay đổi tên thương mại, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát quá trình triển khai thực hiện đồng bộ các thủ tục, hoạt động liên quan để hoàn thành việc nhận diện PGBank với tên thương hiệu mới bao gồm các công việc đã chỉ đạo, giám sát triển khai cụ thể như: Xin chấp thuận của NHNN và nhận được văn bản chấp thuận; Sửa đổi, bổ sung Giấy phép, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Công tác truyền thông, công bố thông tin. Đến nay, PGBank đã hoàn thiện thực hiện công tác nhận diện thương hiệu đồng bộ với công tác xây dựng cơ bản và phát triển mạng lưới trong toàn hệ thống trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của PGBank.

6. Thay đổi địa điểm đặt Trụ sở chính của PGBank

Với định hướng ổn định để phát triển bền vững sau khi thay đổi nhận diện thương hiệu, kiện toàn và phát triển bộ máy theo mô hình hiện đại đồng thời sẵn sàng đáp ứng các đòi hỏi về

cơ sở vật chất đối với việc bảo quản và lưu trữ dữ liệu của hệ thống tin học ngân hàng. Trên cơ sở dự kiến quy mô phát triển của Ngân hàng trong tương lai, PGBank đã trình và được ĐHĐCĐ thông qua ngày 26/08/2024 về việc thay đổi địa điểm đặt Trụ sở chính. Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện các công việc để triển khai thay đổi địa điểm về khu vực mới phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động và quy định pháp luật. Ngày 26/02/2025, NHNN có Công văn số 735/TTGSNH2 về việc chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của PGBank. Hiện nay, PGBank đang tiến hành các thủ tục pháp lý liên quan để hoàn tất việc chuyển địa điểm đặt Trụ sở chính của PGBank, ghi nhận thông tin về Trụ sở chính trên Giấy phép của PGBank theo quy định pháp luật.

7. Về việc xây dựng và giám sát, chỉ đạo từng bước triển khai Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu tại PGBank giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ bất thường năm 2023 về việc giao HĐQT xây dựng, triển khai Phương án cơ cấu lại giai đoạn 2021-2025 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 08/6/2022 về phê duyệt đề án: “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025” và kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng, HĐQT đã chỉ đạo hoàn thành xây dựng Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu tại PGBank giai đoạn 2021-2025 và đã được NHNN chấp thuận theo Công văn số 796/TTGSNH2 ngày 23/2/2024.

Ngay sau khi đề án được NHNN chấp thuận, HĐQT đã quyết liệt chỉ đạo BDH triển khai đồng bộ các giải pháp để từng bước đạt được các mục tiêu đã cam kết trong đề án, đến 2024 đã đạt được một số kết quả đáng khích lệ như sau: (1) Luôn kiểm soát chặt và đảm bảo tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ an toàn theo quy định của NHNN và pháp luật, góp phần ổn định hoạt động của ngân hàng; (2) Tăng vốn điều lệ, nâng cao tỷ lệ an toàn vốn để tăng cường năng lực tài chính và an toàn hoạt động của PGBank. Năm 2024, PGBank đã tăng vốn điều lệ lên 4.200 tỷ đồng và dự kiến trong quý 2/2025 sẽ tiếp tục nâng vốn điều lệ lên 5.000 tỷ đồng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã thông qua; (3) Hoàn thành chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng của NHNN giao và (4) Chất lượng tài sản được cải thiện qua các năm.

II. Kết quả công tác quản trị của Hội đồng Quản trị

1. Tổng kết các cuộc họp và Nghị quyết của Hội đồng Quản trị

Tuân thủ quy định pháp luật trong từng thời kỳ đặc biệt là Luật các Tổ chức tín dụng và Điều lệ, Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng, Hội đồng Quản trị PGBank đã tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và thông qua các cuộc họp định kỳ hàng tháng cũng như lấy ý kiến bằng văn bản để quyết định các chủ trương, định hướng là cơ sở cho Ban điều hành tổ chức triển khai các kế hoạch hành động. Theo đó, 05 năm qua, HĐQT đã tổ chức 50 Phiên họp trực tiếp, ngoài ra, đã thực hiện lấy ý kiến bằng phiếu biểu quyết để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, trên cơ sở đó, đã ban hành 766 Nghị quyết. Trong đó, năm 2024 HĐQT đã tổ chức 8 phiên họp trực tiếp và lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản 215 phiếu, theo đó, đã ban hành 325 Nghị quyết.

Các Nghị quyết HĐQT tập trung chủ yếu các vấn đề chính như sau:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông bất thường để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông và kiện toàn bộ máy nhân sự cấp cao thuộc HĐQT, Ban kiểm soát (BKS), Tổng Giám đốc (TGD);
- Ban hành mới/sửa đổi, bổ sung một số quy chế để hoàn thiện hệ thống quy định nội bộ của PGBank như: Quy chế cho vay; Quy chế phê duyệt tín dụng; Quy chế An toàn thông tin; Quy chế phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của PGBank; Quy chế về hoạt động mua, bán nợ; Quy chế Bảo lãnh ngân hàng; Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ máy điều hành; ...
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chuyển nhân sự thuộc thẩm quyền của HĐQT; Kiện toàn nhân sự của các Hội đồng, Ủy ban tham mưu, giúp việc cho HĐQT; Thông qua các chế độ phúc lợi, chính sách nhân sự, cơ chế thi đua khen thưởng, đánh giá xếp loại cá nhân/tập thể thuộc thẩm quyền HĐQT;
- Các khoản cấp tín dụng của các khách hàng thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của PGBank; Phương án xử lý và thu hồi một số khoản nợ dư nợ lớn của khách hàng thuộc thẩm quyền của HĐQT;
- Phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển;
- Các vấn đề khác như: Thành lập/chuyển địa điểm đặt trụ sở một số Chi nhánh, Phòng giao dịch; Tổ chức sự kiện “Lễ kỷ niệm 30 năm thành lập và ra mắt nhận diện thương hiệu mới của PGBank”,...

2. Về hoạt động của các thành viên Hội đồng Quản trị

Hoạt động quản trị, giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành được thực hiện theo quy định của Pháp luật, Điều lệ PGBank, Quy chế Tổ chức hoạt động của HĐQT và Quy chế quản trị nội bộ của Ngân hàng.

HQĐT đã ban hành quyết định về việc phân công nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên HĐQT trong đó phân công cụ thể quyền hạn nhiệm vụ của các thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực cụ thể. HĐQT, Chủ tịch HĐQT đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên HĐQT, theo đó từng thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều lệ, Quy chế của PGBank và quy định pháp luật, đảm bảo hiệu quả hoạt động chung của HĐQT.

Các thành viên HĐQT tham gia đóng góp xây dựng định hướng mục tiêu hoạt động của Ngân hàng hàng năm, định hướng chiến lược/giao kế hoạch kinh doanh của hệ thống và tạo các nguồn lực để Ban Điều hành triển khai nhiệm vụ; Thực hiện thảo luận, biểu quyết thông qua đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT và chịu trách nhiệm với các quyết định của mình; Tại nhiều cuộc họp quan trọng của Ban điều hành đều có sự tham gia chỉ đạo, định hướng của Chủ tịch HĐQT/các thành viên HĐQT phụ trách các lĩnh vực liên quan.

3. Hoạt động của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập

Các thành viên HĐQT độc lập thực hiện quyền, nghĩa vụ của Thành viên HĐQT độc lập theo đúng quy chế/quy định nội bộ của PGBank và theo Quyết định phân công của HĐQT/Chủ tịch HĐQT một cách cẩn trọng, trung thực góp phần thành công vào kết quả kinh doanh hàng năm của

PGBank. Trong năm 2024, các Thành viên HĐQT độc lập tham dự các cuộc họp của HĐQT, 01 thành viên HĐQT độc lập tham gia Ủy ban Quản lý rủi ro (UBQLRR) và đã đưa ra đầy đủ các ý kiến đối với các vấn đề được thông qua tại cuộc họp và các vấn đề được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT PGBank: HĐQT đã thực hiện đúng, đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của PGBank, đồng thời, tiếp tục có nhiều đổi mới, quyết liệt trong công tác quản trị, giám sát Ban điều hành triển khai kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua.

4. Hoạt động của các Ủy ban giúp việc của Hội đồng Quản trị theo luật định

Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro được thành lập phù hợp theo quy định của pháp luật và đóng vai trò quan trọng trong công tác tham mưu cho HĐQT thực hiện chức năng quản trị, giám sát cấp cao đối với hoạt động của PGBank.

Ủy ban Nhân sự: Gồm 03 thành viên, trong đó có 02 thành viên Hội đồng Quản trị và 01 thành viên Ban Điều hành. Năm 2024, Ủy ban Nhân sự đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất nhằm tham mưu, tư vấn kịp thời về các nội dung về nhân sự và tổ chức bộ máy để HĐQT có đủ thông tin ra quyết định, các nội dung cơ bản sau: chính sách lương thưởng và đãi ngộ năm 2024, cơ chế tạo động lực thúc đẩy kinh doanh, điều chỉnh và hoàn thiện chức năng của 09 đơn vị Hội sở chính.

Ủy ban Quản lý rủi ro: Gồm 04 thành viên, trong đó có 03 thành viên Hội đồng Quản trị và 01 thành viên Ban Điều hành. Năm 2024, Ủy ban Quản lý rủi ro đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất nhằm tham mưu, tư vấn HĐQT kịp thời về các nội dung về quản trị rủi ro, các nội dung cơ bản sau: Rà soát, đánh giá và tham mưu HĐQT xem xét, phê duyệt khẩu vị rủi ro cho 03 năm 2024-2026; Khuyến nghị, chỉ đạo Ban điều hành lập kế hoạch nghiên cứu, triển khai Basel III trong năm 2025; Tích cực tham mưu HĐQT trong công tác quản trị các rủi ro trọng yếu trong phạm vi toàn hàng góp phần duy trì hoạt động an toàn, ổn định của PGBank trong bối cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn.

5. Về định hướng hoạt động kinh doanh và giám sát triển khai chiến lược

Trên cơ sở kế thừa, phát huy những thành tựu đã đạt được, bám sát những nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT đã định hướng chiến lược phát triển an toàn, bền vững phù hợp trong từng giai đoạn.

Năm 2024, HĐQT đã định hướng mục tiêu hiệu quả đối với tất cả các hoạt động kinh doanh (Ngân hàng doanh nghiệp, Ngân hàng bán lẻ, Kinh doanh vốn, Dịch vụ, Chất lượng tín dụng và xử lý nợ,...) và giám sát Ban Điều hành quyết liệt triển khai định hướng chiến lược và thúc đẩy hoạt động kinh doanh. Đồng thời, HĐQT PGBank đã chỉ đạo nâng cao năng lực cạnh tranh tập trung các nội dung: (i) **Tái cấu trúc mạnh mẽ Hội sở, tinh gọn mô hình tổ chức bộ máy của 9 đơn vị Khối/Ban Trụ sở chính** (Khối Nhân sự Hành chính, Khối Thẩm định phê duyệt, Khối QLRR, Khối Xử lý nợ, Khối Vận hành, Khối KHDN, Khối CNTT, Khối Nguồn vốn và Kinh doanh tiền tệ, Ban Pháp chế); (ii) **Đẩy mạnh cải cách thể chế, cơ chế, tinh gọn hệ thống văn bản nội bộ** gồm 110 Quy chế/Quy định/Quy trình (Cụ thể: 08 Quy chế do HĐQT ban hành, tập trung ở

các lĩnh vực quản trị, các chính sách về rủi ro, tín dụng; 102 Quy định/quy trình do Ban Điều hành ban hành, trong đó 96 quy định về các nghiệp vụ ngân hàng và 06 quy trình tập trung ở mảng nghiệp vụ cấp tín dụng); (iii) Hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin phục vụ hoạt động kinh doanh ngân hàng; (iv) Về con người và văn hóa doanh nghiệp: Chuẩn hóa cho các nhóm chức danh trong Ngân hàng, ưu tiên cán bộ bán hàng, cán bộ dịch vụ khách hàng, cán bộ quản lý. Xây dựng văn hóa kinh doanh, văn hóa tuân thủ, đề cao con người PGBank có đạo đức và trách nhiệm, trung thực và kỷ cương, thấu hiểu và tư vấn, đồng hành và kết nối, đổi mới và thích ứng, hướng đến kết quả, cam kết mang lại giá trị bền vững.

III. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Tổng Giám đốc, Ban Điều hành năm 2024

1. Về hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc, Ban điều hành

HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công theo quy định tại Điều lệ PGBank, trong đó đặc biệt chú trọng giám sát, chỉ đạo trong việc triển khai kế hoạch kinh doanh/chiến lược kinh doanh và các hoạt động được HĐQT đánh giá là có rủi ro trọng yếu đối với Ngân hàng.

HĐQT và các thành viên HĐQT đã chủ động thực hiện chức năng giám sát thông qua các hình thức trực tiếp và gián tiếp, thực hiện giám sát trước, sau đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành theo quy định Pháp luật và quy định PGBank. Theo đó, HĐQT trong năm 2024 đã thực hiện:

- Tham gia các cuộc họp quan trọng của Ban Điều hành và các cuộc họp chuyên đề đối với các lĩnh vực cần giám sát;
- Chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và ban hành các chính sách về giám sát nội bộ, quản lý rủi ro, đánh giá nội bộ về mức đủ vốn tại PGBank;
- Thực hiện giám sát thông qua hệ thống báo cáo hoạt động kinh doanh định kỳ và các báo cáo/đề xuất phát sinh từ Tổng Giám đốc; Xem xét, chỉ đạo thực hiện và yêu cầu thông báo kết quả thực hiện các kiến nghị, đề xuất của Ban Kiểm soát và Kiểm toán nội bộ đối với các Đơn vị của Ngân hàng;
- Ngoài ra, HĐQT cũng sử dụng các ủy ban giúp việc trong quá trình tổ chức triển khai công tác giám sát với Tổng Giám đốc.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Tổng Giám đốc, Ban điều hành năm 2024

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo và giám sát hoạt động đối với Tổng Giám đốc, Ban Điều hành, HĐQT có những đánh giá như sau:

- Tổng Giám đốc, Ban Điều hành đã thực hiện đầy đủ vai trò điều hành Ngân hàng, thực hiện triển khai các chỉ tiêu kinh doanh và định hướng hoạt động đề ra;
- Tổng Giám đốc, Ban Điều hành thực hiện cung cấp thông tin, báo cáo và giải trình đầy đủ, chính xác và đúng hạn về hoạt động của Ngân hàng tại các cuộc họp HĐQT và theo từng vấn đề cụ thể khi có yêu cầu của HĐQT;

Dưới chỉ đạo định hướng của HĐQT, PGBank đã đạt được những kết quả tích cực, phản ánh sự nỗ lực không ngừng của toàn thể cán bộ nhân viên và sự tin tưởng của Quý cổ đông, khách hàng (kết quả kinh doanh đã được báo cáo tại mục I.1).

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và Việt Nam đối mặt nhiều khó khăn, thách thức trong năm 2024, HĐQT ghi nhận sự nỗ lực của Tổng Giám đốc, Ban Điều hành trong công tác điều hành đã có những bước tiến vững chắc trong việc nâng cao hiệu quả kinh doanh và quản trị rủi ro.

Tuy nhiên, còn một số hạn chế cần cải thiện mạnh mẽ hơn nữa để cạnh tranh hiệu quả như sau: cần nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành để phát huy được tối đa khả năng làm việc của hệ thống; chú trọng hơn nữa công tác đầu tư và triển khai các dự án công nghệ, chuyển đổi số để đáp ứng yêu cầu tăng trưởng nhanh và xu hướng số hóa; và cải thiện tỷ trọng thu dịch vụ, thu ngoài lãi. Đồng thời, cần chú trọng hơn công tác xây dựng văn hóa doanh nghiệp, việc xây dựng cơ chế chính sách nhân sự đột phá để tạo động lực cho CBNV và thu hút nhân tài.

IV. Công tác cổ đông và quan hệ nhà đầu tư

PGBank nghiêm túc thực hiện việc công bố thông tin theo các quy định hiện hành, đảm bảo công bố thông tin đầy đủ, chính xác và trung thực đến cơ quan quản lý thông qua website Ngân hàng, cổng thông tin công khai của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, các thông tin công bố luôn đảm bảo minh bạch, giúp cổ đông và nhà đầu tư nắm bắt thông tin về PGBank kịp thời. Trong đó:

- Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó năm 2024: Không có.
- Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Trong năm 2024, PGBank đã thực hiện các giao dịch với: Công ty Cổ phần đầu tư PV-Inconess, Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp Việt Hưng, Công ty TNHH Phát triển Công nghiệp Ô tô Việt Nam do ông Đào Phong Trúc Đại – PCT HĐQT PGBank là người quản lý. Tổng giá trị giao dịch là 200.727.932.264 đồng. Các giao dịch được CBTT đầy đủ, công khai, đúng theo quy định.
- Về Danh sách Người nội bộ & người có liên quan là tổ chức và Danh sách cổ đông sở hữu trên 1% vốn điều lệ của PGBank & người có liên quan theo Phụ lục 02 và Phụ lục 03 đính kèm.

B. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025, NHIỆM KỲ 2025 - 2030 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. Bối cảnh kinh tế xã hội và thị trường

Năm 2024, mặc dù bối cảnh kinh tế thế giới trải qua nhiều bất ổn cùng những biến động khó lường, nền kinh tế Việt Nam cũng trải qua một năm với nhiều nốt thăng trầm, vượt qua tất cả khó khăn, kinh tế Việt Nam năm 2024 tiếp tục phục hồi tích cực, 15/15 chỉ tiêu chủ yếu đạt và vượt kế hoạch do Quốc hội đề ra, đạt tốc độ tăng trưởng GDP 7,09% dẫn đầu khu vực.

Bước sang năm 2025, tình hình thế giới, khu vực dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp; vẫn có các rủi ro ảnh hưởng đến đà tăng trưởng như căng thẳng địa chính trị, nguy cơ chiến tranh thương mại,...các NHTW trên thế giới được dự báo sẽ tiếp tục nới lỏng chính sách tiền tệ do lạm phát có dấu hiệu hạ nhiệt nhưng mức độ cắt giảm lãi suất sẽ khác nhau phụ thuộc tình hình từng nền kinh tế cũng như diễn biến chính sách tại Mỹ.

Các chính sách thương mại của Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump với tính chất khó dự báo, đang tạo ra một bối cảnh kinh tế toàn cầu đầy rủi ro. Chính sách thuế quan của Mỹ tác động đến các nền kinh tế trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Các ngành xuất khẩu chủ lực của Việt Nam như dệt may, da giày, đồ gỗ và linh kiện điện tử, đang đối mặt với nguy cơ suy giảm đà tăng trưởng. Đồng thời, áp lực từ biến động tỷ giá và rủi ro ngoại hối cũng đặt ra thách thức lớn cho các cơ quan quản lý và doanh nghiệp.

Để ứng phó trước tình hình này, các doanh nghiệp cần đa dạng hóa thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường quản lý rủi ro tài chính, về phía các ngân hàng và tổ chức tài chính cần cải tiến hệ thống quản trị rủi ro ngoại hối, hỗ trợ doanh nghiệp trong việc triển khai các công cụ phòng ngừa và đảm bảo ổn định tài chính trong bối cảnh biến động kinh tế được đánh giá là những định hướng cần thiết để đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

Trong bối cảnh có nhiều thời cơ, thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen đó, Chính phủ đã kịp thời chỉ đạo và kiên định với mục tiêu tăng trưởng đã đặt ra - tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên, tạo nền tảng vững chắc để đạt tốc độ tăng trưởng hai con số trong giai đoạn 2026 – 2030, coi đây là cơ hội để phấn đấu vươn mình, góp phần cơ cấu lại nền kinh tế, cơ cấu lại thị trường, sản xuất và xuất khẩu. Chính phủ đã yêu cầu các Bộ/Ngành thực hiện quyết liệt đồng bộ các giải pháp tác động đến sự phát triển và định hướng hoạt động của ngành Ngân hàng, cụ thể:

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính: Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước đang thúc đẩy chuyển đổi số, hướng tới nền kinh tế không dùng tiền mặt.
- Kiểm soát lạm phát, ổn định tiền tệ: Chính sách tiền tệ thận trọng, ưu tiên giảm lãi suất nhưng vẫn kiểm soát tín dụng.
- Tăng trưởng tín dụng có kiểm soát: Tín dụng vào sản xuất kinh doanh được ưu tiên.
- Phát triển ngân hàng xanh: Thúc đẩy tài chính bền vững, hỗ trợ tín dụng cho dự án xanh.

Năm 2025, NHNN sẽ tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, nhằm ổn định tỷ giá, kiểm soát lạm phát, đồng thời đảm bảo thanh khoản, an toàn hệ thống ngân hàng, cung ứng vốn hiệu quả cho nền kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của các TCTD.

Về xu hướng phát triển thị trường tài chính - ngân hàng Việt Nam năm 2025 và giai đoạn tiếp theo sẽ có nhiều cơ hội nhưng cũng đặt ra không ít thách thức:

- Sự cạnh tranh khốc liệt từ ngân hàng số & fintech cùng với sự thay đổi hành vi của khách hàng, tạo nên xu hướng khách hàng dịch chuyển từ ngân hàng truyền thống sang nền tảng số.
- Áp lực lãi suất và chất lượng tài sản vẫn là vấn đề cần được chú trọng. Lãi suất có xu hướng giảm nhưng nợ xấu có thể gia tăng do suy giảm kinh tế toàn cầu.
- Dòng vốn FDI vào Việt Nam vẫn tích cực đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ và sản xuất. Điều này tạo ra cơ hội cũng như thách thức cho các ngân hàng trong việc cung cấp dịch vụ tài chính cho doanh nghiệp FDI trước bối cảnh kinh tế vĩ mô hiện nay.

II. Định hướng hoạt động năm 2025 và nhiệm kỳ 2025 - 2030

Trên cơ sở nghiên cứu bài học kinh nghiệm, kế thừa phát huy từ những thành tựu đã đạt được, căn cứ bối cảnh kinh tế vĩ mô trong nước và thế giới, các chính sách tác động đến ngành ngân hàng nói chung và từ tình hình hoạt động của PGBank nói riêng, với mong muốn tạo sự đột phá trong phát triển 05 năm tiếp theo, Hội đồng Quản trị định hướng hoạt động PGBank năm 2025 và nhiệm kỳ 2025 – 2030 như sau:

1. Mục tiêu chiến lược giai đoạn 2025 - 2030

Định vị của PGBank trên thị trường đến năm 2030: Top 15 các ngân hàng thương mại cổ phần tăng trưởng thu nhập hoạt động (TOI) cao nhất.

Các mục tiêu kinh doanh hàng năm giai đoạn 2025 – 2030:

- Tăng trưởng doanh thu hàng năm từ 25% đến 30%;
- Đến năm 2030, Tỷ lệ Tổng thu nhập/Tổng chi phí hoạt động (CIR) <40%.
- Vốn điều lệ: Tăng vốn điều lệ từ 5.000 tỷ (2025) lên tối thiểu 20.000 tỷ đồng (2030).
- Mục tiêu đến năm 2030, tìm kiếm và hợp tác với cổ đông chiến lược trong nước và quốc tế;
- Kiểm soát chất lượng tín dụng, đảm bảo tỷ lệ nợ xấu dưới 2%.
- Luôn tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ an toàn theo quy định của NHNN và pháp luật.

2. Định hướng hoạt động năm 2025 và giai đoạn 2025 - 2030

Để hiện thực hóa mục tiêu đến năm 2030, với phương châm hành động “Phát triển mạnh mẽ - Hiệu quả- Bền vững”, HĐQT đã định hướng xây dựng PGBank trở thành Ngân hàng bán lẻ dựa trên nền tảng Chuyển đổi số, với các trụ cột chiến lược trọng tâm giai đoạn 2025-2030 bao gồm: (1) **Hiện đại hóa CNTT và Chuyển đổi số mạnh mẽ**; (2) **Tăng cường Quản trị rủi ro và phát triển bền vững**; (3) **Quản trị, phát triển nguồn nhân lực và tối ưu hóa bộ máy vận hành và dựa trên nền tảng Nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua nâng cao năng lực tài chính, tìm kiếm cổ đông chiến lược và mở rộng cơ hội đầu tư nhằm đa dạng hóa sản phẩm, cung cấp dịch vụ tài chính toàn diện cho khách hàng, tăng doanh thu và nâng giá trị thương hiệu trên thị trường trong nước và quốc tế.**

2.1. Định hướng hoạt động năm 2025

Năm 2025, HĐQT đã định hướng mục tiêu hoạt động trong đó xác định năm 2025 là năm “Xây dựng nền tảng” cho thực hiện chiến lược phát triển PGBank 5 năm tiếp theo, bao gồm:

- **Xây dựng và cụ thể hóa chiến lược:** HĐQT xây dựng chiến lược, giải pháp chi tiết giai đoạn 2025-2030 linh hoạt, phù hợp với diễn biến thị trường;
- **Tăng vốn điều lệ:** Đẩy nhanh tiến độ thực hiện tăng vốn, hoàn thành mục tiêu tăng vốn từ 5.000 tỷ đồng lên 10.000 tỷ đồng.
- **Mô hình tổ chức và quản trị nguồn nhân lực:** Tiếp tục tái cấu trúc mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn các phòng ban chức năng trụ sở chính, sáp nhập các phòng ban có chức năng tương đồng; rà soát, quy hoạch chi nhánh/phòng giao dịch nâng cao hiệu quả mạng lưới; nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự thông qua chú trọng đào tạo, quy hoạch và phát triển

- đội ngũ có chuyên môn, đạo đức, “vừa có tâm, vừa có tầm”, sẵn sàng đổi mới, đột phá vì mục tiêu phát triển của PGBank, nâng cao vị thế của Ngân hàng trên thị trường.
- **Kiến toàn hệ thống văn bản định chế:** Rà soát, kiện toàn quy chế/quy định/quy trình định kỳ đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp với thị trường, hướng đến khách hàng, nâng cao năng lực cạnh tranh.
 - **Công nghệ thông tin:** Thúc đẩy các Dự án Công nghệ thông tin trọng điểm hoàn thành đúng tiến độ; tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý tổ chức.
 - **Hợp tác chiến lược:** Kết nối với hệ sinh thái của đối tác chiến lược để tạo ra các sản phẩm tài chính độc quyền.
 - **Quản trị rủi ro:** Trước biến động vĩ mô và áp lực cạnh tranh ngành, cần tăng cường năng lực quản trị rủi ro, xây dựng kịch bản ứng phó với tình hình kinh tế vĩ mô (lãi suất, tỷ giá, lạm phát,...) đảm bảo hoạt động an toàn, liên tục; đẩy mạnh đổi mới sản phẩm và dịch vụ sáng tạo, hiện đại để giữ chân khách hàng trung thành và phát triển khách hàng mới trước áp lực cạnh tranh trong kỷ nguyên số.
 - **Thúc đẩy phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu tại PGBank giai đoạn 2021-2025:** Năm 2025, PGBank sẽ tiếp tục tập trung mọi nguồn lực, triển khai đồng bộ các giải pháp để đạt được các mục tiêu của đề án, tạo nền tảng phát triển vững chắc trong 5 năm tiếp theo
 - **Mục tiêu tài chính năm 2025:** HĐQT đã xác lập các mục tiêu cụ thể và chỉ tiêu kinh doanh năm 2025 chi tiết tại Tờ trình số 03 về việc phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2025 trình ĐHĐCĐ thông qua.

2.2. Định hướng hoạt động giai đoạn 2025 - 2030:

Định hướng một số hoạt động trọng yếu giai đoạn 2025 – 2030 như sau:

a. Hiện đại hóa CNTT và Chuyển đổi số mạnh mẽ

- Nâng cấp và hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin nhằm đáp ứng tốt nhất yêu cầu ngày càng cao trong hoạt động quản trị và vận hành của Ngân hàng cũng như nhu cầu của Khách hàng theo xu thế tất yếu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.
- Triển khai hiệu quả các dự án và sáng kiến chuyển đổi số, lấy khách hàng làm trọng tâm, nâng cao trải nghiệm khách hàng, phát triển nguồn thu mới thông qua: tăng tốc độ đưa sản phẩm bán lẻ/SMEs cạnh tranh ra thị trường, tăng số lượng giao dịch trên kênh số đạt trên 90%, gia tăng thị phần, tăng tỷ trọng thu ngoài lãi và đảm bảo tuân thủ các quy định về bảo mật trong hoạt động ngân hàng.
- Ứng dụng công nghệ chuẩn hóa hệ thống quy trình, hiện đại hóa hệ thống báo cáo, vận hành hiệu suất cao:
 - ✓ Tinh gọn và tự động hóa quy trình, nâng cao năng suất lao động, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh;
 - ✓ Chuẩn hóa thước đo chất lượng dịch vụ, thiết kế lại các nhóm quy trình từ đầu đến cuối để tăng hiệu quả công việc, tốc độ xử lý, chất lượng dịch vụ và hướng đến khách hàng. Chăm sóc người dùng với quy mô và giá trị lớn.

- ✓ Nâng cao năng lực quản trị tài chính kế toán, cải tiến quy trình kế hoạch, xây dựng bộ báo cáo quản trị và dự báo.

b. Tăng cường Quản trị rủi ro và phát triển bền vững

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, giám sát tuân thủ.
- Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống chính sách và công cụ quản trị rủi ro tiên tiến; chú trọng đến việc hoàn tất các mô hình đo lường, dự báo, cảnh báo trong hoạt động ngân hàng,
- Thiết lập cơ chế, quy trình giám sát khẩu vị rủi ro, hạn mức rủi ro nhất quán, trọng điểm, đảm bảo minh bạch, hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật và các chuẩn mực, thông lệ quốc tế.
- Là ngân hàng chú trọng ESG, có trách nhiệm xã hội cao, phát triển xanh và bền vững.

c. Quản trị, phát triển nguồn nhân lực và tối ưu hóa bộ máy vận hành

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và thu hút nhân tài có năng lực chuyên môn vững chắc, liên tục học hỏi, đổi mới gắn với hoạt động chuyển đổi số, thúc đẩy nâng cao năng suất lao động, tăng cường đào tạo năng lực số để sẵn sàng cho kỷ nguyên mới.
- Quản lý tối ưu chi phí nhân sự, xây dựng cơ chế động lực, tạo môi trường làm việc văn minh, chuyên nghiệp để người lao động hoàn toàn yên tâm làm việc, cống hiến vì sự phát triển của PGBank.
- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy, đảm bảo tinh gọn, linh hoạt và quy hoạch, nâng cao hiệu quả mạng lưới các chi nhánh.

d. Nâng cao năng lực cạnh tranh

i. Nâng cao năng lực tài chính

- Thực hiện tăng vốn điều lệ từ 5.000 tỷ (năm 2025) lên tối thiểu 20.000 tỷ (năm 2030) nhằm củng cố và nâng cao năng lực tài chính, đáp ứng nhu cầu về mở rộng quy mô kinh doanh và thúc đẩy đổi mới sản phẩm và chuyển đổi số, phát triển tối đa các nguồn lực, luôn đảm bảo tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ an toàn theo quy định của NHNN và pháp luật.
- Cải thiện chất lượng tài sản, đặc biệt là chất lượng tín dụng, quản trị chi phí hiệu quả, kiểm soát tốc độ tăng của chi phí thấp hơn tốc độ tăng thu nhập; phấn đấu hoàn thành mục tiêu kinh doanh và tuân thủ quy định pháp luật.


ii. Tìm kiếm cổ đông chiến lược và mở rộng cơ hội đầu tư

- Mục tiêu đến năm 2030, PGBank tìm kiếm, lựa chọn và hợp tác với cổ đông chiến lược nhằm hỗ trợ nâng cao năng lực quản trị, mở rộng tệp khách hàng, mạng lưới quan hệ và thị trường, gia tăng giá trị và thương hiệu PGBank trên thị trường trong nước và quốc tế.
- Nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua các cơ hội đầu tư nhằm đa dạng hóa sản phẩm, cung cấp sản phẩm dịch vụ tài chính toàn diện cho khách hàng, tăng doanh thu và nâng giá trị thương hiệu.

Như vậy, Hội đồng Quản trị PGBank đã xây dựng định hướng hoạt động năm 2025 và giai đoạn 2025 – 2030 bám sát định hướng của Chính phủ về phát triển kinh tế xã hội và chỉ đạo của NHNN về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Ngân hàng cũng như mục tiêu

phát triển kinh doanh. Với sự kế thừa và phát huy những thành tựu, kết quả đạt được qua các thời kỳ, triển khai quyết liệt các mục tiêu kinh doanh trên cơ sở đoàn kết, đồng lòng trong toàn hệ thống, PGBank sẽ vượt qua khó khăn, thách thức; đổi mới, sáng tạo toàn diện trong các lĩnh vực hoạt động để phát triển mạnh mẽ, hiệu quả, bền vững.

Hội đồng Quản trị PGBank nhiệm kỳ 2020 – 2025 xin cảm ơn toàn thể Quý vị Cổ đông, Quý cơ quan quản lý nhà nước, các ban ngành liên quan, các Quý khách hàng và Ban điều hành cùng toàn thể cán bộ nhân viên PGBank đã tin tưởng, đồng hành cùng HĐQT trong quá trình thực hiện nhiệm vụ suốt 5 năm qua và tin tưởng rằng PGBank sẽ tiếp tục phát huy thành quả với nền tảng được tạo lập qua 31 năm phát triển, từ đó, mang lại nhiều hơn nữa các giá trị cho khách hàng, cổ đông, cộng đồng, đóng góp vào sự phồn thịnh của đất nước.

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung báo cáo của HĐQT! 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, BPC, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 



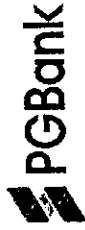
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Phạm Mạnh Thắng

PHỤ LỤC 01

KẾT QUẢ KINH DOANH PGBANK GIAI ĐOẠN 2020 - 2024

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	2020	2021	2022	2023	2024
I	Chỉ tiêu tài chính					
1	Vốn điều lệ	3.000	3.000	3.000	3.000	4.200
2	Tổng tài sản	36.153	40.521	48.991	55.491	73.015
3	Vốn chủ sở hữu	3.930	4.181	4.585	4.864	5.166
4	Tiền gửi khách hàng	28.738	28.075	31.260	35.730	43.326
5	Phát hành GTCG	-	500	500	500	2.280
6	Cho vay khách hàng	25.675	27.499	29.051	35.335	41.533
II	Kết quả kinh doanh	-	-	-	-	-
1	Thu nhập thuần từ lãi	904	738	1.210	1.301	1.659
2	Thu nhập thuần từ các hoạt động ngoài lãi thuần	195	428	301	92	173
3	Tổng thu nhập thuần từ hoạt động kinh doanh	1.099	1.166	1.511	1.393	1.831
4	Tổng chi phí hoạt động	655	664	746	808	974
5	Lợi nhuận thuần từ HĐKD trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	444	501	766	585	857
6	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	232	178	260	234	432
7	Lợi nhuận trước thuế	212	323	506	351	425
8	Lợi nhuận sau thuế	170	258	404	280	340



PHỤ LỤC 02

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN LÀ TỔ CHỨC

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ với người nội bộ/có liên quan	Loại hình giấy NSH (C/CDD, ĐKKD, HGT, khác)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp
1	Phạm Mạnh Thắng	Chủ tịch HĐQT		CCCD	022062001644	11/4/2021	CSS QLHC về TTXH
1.1	Công ty Cổ phần Đầu tư Kim Sơn - Invest		Ông Thắng sở hữu 5% vốn điều lệ	DKKD	0110105728	9/5/2022	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội
2	Đào Phong Trúc Đại	Phó Chủ tịch HĐQT		CCCD	031075009158	3/23/2021	CSS QLHC về TTXH
2.1	Công ty Cổ phần đầu tư PV- Inconess		Ông Đại là Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	Số ĐKKD	0102294528	6/15/2007	Sở KH&ĐT Tỉnh Ninh Bình
2.2	Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp Việt Hưng		Ông Đại là Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc	Số ĐKKD	5700690929	10/23/2007	Sở KH&ĐT Tỉnh Quảng Ninh
2.3	Công ty TNHH Phát triển Công nghiệp Ô tô Việt Nam		Ông Đại là Tổng Giám đốc	Số ĐKKD	5702056771	8/28/2020	Sở KH&ĐT Tỉnh Quảng Ninh
3	Vương Phúc Chính	Thành viên HĐQT		Số CCCD	001075004137	6/24/2021	CSS QLHC về TTXH
3.1	Công ty TNHH Dịch vụ giao nhận hàng hóa Tân Sơn Nhất		Bà Vương Thị Phúc Minh chỉ gái ruột ông Chính là Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	4102038836	4/25/2006	Sở KH&ĐT TP Hồ Chí Minh
4	Đình Thành Nghiệp	Thành viên HĐQT		CCCD	087063015326	11/5/2024	CSS QLHC về TTXH
5	Đào Quốc Tinh	TV Độc lập HĐQT		CCCD	034062003219	8/6/2022	CSS QLHC về TTXH
6	Cao Thị Thúy Nga	TV Độc lập HĐQT		CCCD	001158014688	7/10/2021	CSS QLHC về TTXH



NGÂN HÀNG TMCP THỊNH VƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN
Tòa nhà MIPEC, 229 phố Tây Sơn, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 6281 1298 | Fax: +84 24 6281 1299 | www.pgbank.com.vn |

SĐT	Họ và tên	Chức vụ (tại công ty)	Mối quan hệ với người một bộ/có đồng	Loại hình giấy NSH (CCCD, CMND, ĐKKD, Hộ chiếu)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp
7	Trần Ngọc Dũng	Trưởng BKS		CCCD	079066037877	3/7/2022	CSS QLHC về TTXH
8	Trịnh Mạnh Hoán	Thành viên BKS chuyên trách		CCCD	037057010753	7/8/2022	CSS QLHC về TTXH
9	Hạ Hồng Mai	Thành viên BKS chuyên trách		CCCD	025181000176	22/06/2022	CSS QLHC về TTXH
10	Nguyễn Văn Hương	Tổng Giám đốc		CCCD	035080000568	22/11/2021	CSS QLHC về TTXH
11	Trần Văn Luân	Phó TGD thường trực		CCCD	036084015127	18/12/2021	CSS QLHC về TTXH
12	Nguyễn Trọng Chiến	Phó TGD		CCCD	040087000063	4/15/2023	CSS QLHC về TTXH
12.1	Công ty Cổ phần MG Sài Gòn		Lê Thị Thanh Hà là Thành viên HĐQT (Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 20%)	Số ĐKKD	0316793926	4/7/2021	Sở KH&ĐT TP Hồ Chí Minh
12.2	Công ty TNHH Ô Tô CT		Lê Thị Thanh Hà là Thành viên góp vốn (Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 50%)	Số ĐKKD	0316627887	12/10/2020	Sở KH&ĐT TP Hồ Chí Minh
13	Lê Văn Phú	Phó TGD		CCCD	0300790005141	7/6/2022	CSS QLHC về TTXH
14	Nguyễn Thị Thu Hà	Phó Giám đốc Phụ trách Khối Tài chính kiêm Kế toán trưởng		CCCD	001169008929	7/10/2021	CSS QLHC về TTXH
15	Nguyễn Thị Minh Thư	Người phụ trách quản trị Ngân hàng		CCCD	0030183008010	2/22/2022	CSS QLHC về TTXH



NGÂN HÀNG TMCP THỊNH VƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN
Tòa nhà MIPEC, 229 phố Tây Sơn, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 6281 1298 | Fax: +84 24 6281 1299 | www.pgbank.com.vn |

PHỤ LỤC 03

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG SỞ HỮU TRÊN 01% VÀ SỐ LƯỢNG, TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	Họ và tên	Loại hình giấy NSH (CCCD, CMND, ĐKKD, Hộ chiếu)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Số lượng sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ CƯỜNG PHÁT	Số ĐKKD	0106772542	9/2/2015	Sở KH&ĐT TP Hà Nội	56.873.535	13,541%
	Người có liên quan					33.900	0,008%
2	CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI GIA LINH	ĐKKD	0104948021	8/10/2010	Sở KH&ĐT TP Hà Nội	55.014.425	13,099%
	Người có liên quan					-	0,000%
3	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VŨ ANH ĐỨC	ĐKKD	0800839877	9/6/2010	Sở KH&ĐT Tỉnh Hải Dương	56.110.919	13,360%
	Người có liên quan					-	0,000%
4	Văn Lê Hằng	CCCD	001193028001	4/29/2021	CCSQLHCVTTXH	20.062.980	4,777%
	Người có liên quan					-	0,000%
5	Lê Quang Huy	CCCD	001204018315	7/20/2021	CCSQLHCVTTXH	20.650.000	4,917%
	Người có liên quan					-	0,000%
6	Trần Thị Thu Nga	CCCD	030178010617	4/14/2023	CCSQLHCVTTXH	20.124.609	4,792%
	Người có liên quan					-	0,000%
7	Bùi Chính Hữu	CCCD	001086009092	4/8/2021	CCSQLHCVTTXH	20.414.198	4,861%
	Người có liên quan					-	0,000%
8	Tạ Văn Mạnh	CCCD	001086051032	11/1/2021	CCSQLHCVTTXH	19.050.976	4,536%



NGÂN HÀNG TMCP THỊNH VƯỢNG VÀ PHÁT TRIỂN
Tòa nhà MIPEC, 229 phố Tây Sơn, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84-24 6281 1298 | Fax: +84 24 6281 1299 | www.pgbank.com.vn |

SHTT	Họ và tên	Loại hình giấy NSH (CCCD, GVND, DXXD, Hộ chiếu)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
	Người có liên quan						0,000%
9	Đỗ Thị Nụ	CCCD	034191003300	9/21/2022	CCSQLHCVTTXH	20.724.053	4,934%
	Người có liên quan					-	0,000%
10	Trịnh Quang Nghĩa	CCCD	030078014188	7/23/2021	CCSQLHCVTTXH	20.387.404	4,854%
	Người có liên quan					-	0,000%
11	Bùi Việt Bảo	CCCD	034071007276	11/21/2018	CCSQLHCVTTXH	20.440.000	4,867%
	Người có liên quan					-	0,000%
12	Trịnh Bình Long	CCCD	001075038688	8/17/2022	CCSQLHCVTTXH	20.513.808	4,884%
	Người có liên quan					-	0,000%
13	Nguyễn Thị Thủy	CCCD	001182005129	5/17/2021	CCSQLHCVTTXH	19.477.469	4,637%
	Người có liên quan					-	0,000%
14	Nguyễn Thị Thu Hà	CCCD	033186007455	12/3/2020	CCSQLHCVTTXH	20.764.021	4,944%
	Người có liên quan					-	0,000%
15	Đinh Thành Nghiệp	CCCD	087063015326	11/5/2024	CSS QLHC về TTXH	4.306.932	1,025%
	Người có liên quan					151.939	0,036%

Số: 01/2025/BC-BKS

Ninh Bình, ngày 24 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024, NHIỆM KỲ 2020-2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025, NHIỆM KỲ 2025-2030

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển,

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung ("Luật Các TCTD năm 2024");
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển ("PGBank");
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát PGBank ban hành theo quyết định số QC.BM.016 ngày 28/06/2024 của Ban kiểm soát;
- Căn cứ tình hình hoạt động của PGBank và kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát,

Ban kiểm soát ("BKS") Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển báo cáo Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") về kết quả thực hiện nhiệm vụ của BKS năm 2024, nhiệm kỳ 2020-2025 và đề xuất định hướng hoạt động năm 2025, nhiệm kỳ 2025-2030 của BKS như sau.

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2024

Năm 2024, BKS đã triển khai, thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, các quy định hiện hành góp phần cùng toàn hệ thống PGBank thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ năm 2024 thông qua.

1. Cơ cấu nhân sự và tổ chức hoạt động của BKS

BKS hiện tại gồm 03 thành viên chuyên trách do ĐHĐCĐ bầu, gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, đáp ứng yêu cầu về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều lệ PGBank và Luật các Tổ chức tín dụng. Đơn vị trực thuộc và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của BKS là Phòng Kiểm toán nội bộ ("KTNB").

Trưởng BKS đã phân công nhiệm vụ trong BKS nhằm triển khai nhiệm vụ của BKS theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng.

2. Thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát

Trong năm 2024, BKS đã tổ chức 34 cuộc họp định kỳ hàng tháng và đột xuất (khi cần thiết) để trao đổi, xem xét thông qua các nội dung công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của BKS.

Các hoạt động của BKS được thực hiện thường xuyên trong năm, bao gồm:

- Giám sát hoạt động quản trị, điều hành của PGBank trong việc tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ.

- Giám sát việc thực hiện các quy định của Ngân hàng Nhà nước (“NHNN”) liên quan đến các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn hoạt động, xử lý nợ xấu, triển khai phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu đã trình NHNN, giám sát các hoạt động kinh doanh chủ yếu của Ngân hàng.
- Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị (“HĐQT”).
- Giám sát tình hình thực hiện các kiến nghị của Thanh tra NHNN.
- Giám sát Kiểm toán nội bộ thực hiện kế hoạch kiểm toán năm 2024, giám sát chất lượng hoạt động kiểm toán, giám sát tình hình thực hiện khắc phục, chỉnh sửa các kiến nghị của BKS, KTNB đối với HĐQT, Ban điều hành.
- Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của Ngân hàng thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT.
- Giám sát thực trạng tài chính, thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2024 và Báo cáo tài chính năm 2024 của PGBank.
- Lập và cập nhật danh sách cổ đông lớn, cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ và những người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD, cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên theo quy định của pháp luật và PGBank.
- Rà soát các quy định nội bộ của BKS, KTNB để điều chỉnh, chỉnh sửa kịp thời.

3. Đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ trong năm 2024

Trong năm 2024, PGBank đã tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 20/04/2024, ĐHĐCĐ bất thường vào ngày 26/08/2024 và ban hành 11 Nghị quyết thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

BKS đã tổ chức giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024, kết quả đã hoàn thành 09 Nghị quyết ĐHĐCĐ và đang triển khai 02 Nghị quyết, cụ thể 02 Nghị quyết đang triển khai gồm:

- Nghị quyết số 09/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2024 điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ: PGBank đã được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận số 43/GCN-UBCK về việc đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho PGBank. PGBank đang hoàn thiện các thủ tục theo quy trình và dự kiến tăng vốn điều lệ lên 5.000 tỷ đồng vào Quý II/2024.
- Nghị quyết số 11/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/08/2024 về việc chuyển địa đặt trụ sở chính. Ngày 26/02/2025, NHNN đã có Công văn số 735/TTGSNH2 về việc chấp thuận thay đổi địa điểm đặt Trụ sở chính của PGBank. Hiện nay, PGBank đang hoàn thiện các thủ tục pháp

lý liên quan để hoàn thiện việc chuyển địa điểm đặt Trụ sở chính của PGBank và ghi nhận thông tin thay đổi địa chỉ Trụ sở chính trên Giấy phép hoạt động, Điều lệ của PGBank.

PGBank cũng đang tiếp tục triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ số 07/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/10/2023 về việc triển khai Phương án tái cơ cấu gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 – 2025. Theo đó, PGBank đang nỗ lực để thực hiện các mục tiêu đã cam kết tại Phương án tái cơ cấu đã được NHNN phê duyệt.

4. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024

BKS đã thẩm định báo cáo tài chính (BCTC) giữa niên độ và báo cáo tài chính năm 2024, theo đó, BCTC của PGBank phù hợp với nguyên tắc, chế độ kế toán của các TCTD và chuẩn mực kế toán Việt Nam. BKS thống nhất với ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam như sau: BCTC năm 2024 của PGBank đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của PGBank thời điểm 31/12/2024 cũng như kết quả hoạt động và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các TCTD tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2024 được ĐHĐCĐ giao như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng, %

TT	Chỉ tiêu	TH 2024	KH 2024	Kết quả TH/KH	Biến động TH-KH	Tỷ trọng biến động TH-KH
1	Tổng tài sản	73.015	63.503	115%	9.512	15%
2	Tổng dư nợ tín dụng	41.533	40.476	103%	1.057	3%
3	Tổng huy động	66.685	56.530	118%	10.155	18%
4	Tổng thu thuần	1.831	2.086	88%	(255)	(12%)
5	Chi phí hoạt động & dự phòng	1.406	1.532	92%	(126)	(8%)
6	Lợi nhuận trước thuế	425	554	77%	(129)	(23%)
7	Vốn điều lệ	4.200	5.000	84%	(800)	(16%)

HĐQT, TGD đã triển khai hoạt động kinh doanh theo kế hoạch được ĐHĐCĐ giao, thực hiện quyết liệt các biện pháp thúc đẩy kinh doanh trong môi trường kinh tế còn nhiều khó khăn, cạnh tranh giữa các ngân hàng ngày càng gia tăng. Tuy PGBank đạt kết quả về quy mô tài sản, quy mô dư nợ, huy động nhưng PGBank chưa đạt kế hoạch về chỉ tiêu tổng thu thuần, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế và vốn điều lệ. Nguyên nhân PGBank chưa đạt kế hoạch ĐHĐCĐ năm 2024 giao vì những lý do sau:

- Tăng trưởng tín dụng tập trung vào thời điểm cuối năm, đồng thời lãi suất cho vay của PGBank giảm so với các năm trước do thực hiện theo chỉ đạo của NHNN về việc giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ khách hàng dẫn đến thu thuần chưa đạt kế hoạch.
- Thu hồi nợ xấu không đạt kế hoạch thu nợ.
- Thu nhập ngoài lãi giảm do thu phí dịch vụ, thu từ hoạt động bảo hiểm, thu kinh doanh ngoại tệ gặp khó khăn chung của thị trường.
- Chi phí hoạt động tăng do tăng đầu tư về công nghệ thông tin, tăng chi phí mở rộng mạng lưới và tăng chi phí nhân sự để đảm bảo chính sách giữ chân và thu hút nhân sự.
- Việc tăng vốn điều lệ còn phụ thuộc vào tiến trình thực hiện theo quy định của pháp luật.

5. Giám sát việc thông qua và thực hiện các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT

- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan của PGBank thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT: Trong năm 2024, BKS đã rà soát việc phê duyệt và thực hiện 06 giao dịch với người có liên quan của PGBank. Kết quả rà soát cho thấy trình tự, thủ tục, thẩm quyền thông qua đúng quy định pháp luật, Điều lệ PGBank và được công bố thông tin đúng quy định pháp luật.

- Giám sát việc thông qua và theo dõi tình hình thực hiện các dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác thuộc thẩm quyền HĐQT: Trong năm 2024, BKS đã tiếp nhận thông tin, giám sát quá trình phê duyệt, đưa ra các ý kiến, góp ý độc lập, phù hợp quy định pháp luật đối với 18 khoản cấp tín dụng và thay đổi điều kiện cấp tín dụng cho khách hàng, 09 hợp đồng thuê địa điểm trụ sở văn phòng làm việc, 06 giao dịch về hoạt động nguồn vốn, 04 giao dịch đầu tư mua sắm CNTT, tài sản, hàng hóa dịch vụ, 04 hợp đồng về dịch vụ kiểm toán, 1 giao dịch đầu tư góp vốn. Về cơ bản, các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT đã tuân thủ, phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ PGBank về thẩm quyền, mục đích giao dịch và trình tự thực hiện.

6. Giám sát cấp cao của Ban Kiểm soát với Kiểm toán nội bộ

BKS đã định hướng, chỉ đạo và giám sát thường xuyên đối với KTNB trong việc triển khai kế hoạch kiểm toán đã được phê duyệt. Năm 2024, KTNB đã thực hiện 14 cuộc kiểm toán theo kế hoạch (bao gồm 09 cuộc kiểm toán Chi nhánh, 5 cuộc kiểm toán chuyên đề), 04 cuộc kiểm tra, đánh giá, rà soát ngoài kế hoạch và các cuộc kiểm tra đột xuất về công tác an toàn kho quỹ tại các Chi nhánh.

Hoạt động kiểm toán nội bộ tiếp tục thực hiện theo phương pháp kiểm toán “định hướng theo rủi ro” trên cơ sở ưu tiên tập trung ưu tiên nguồn lực để kiểm toán các đơn vị, quy trình được đánh giá có mức độ rủi ro cao. Công tác đảm bảo chất lượng cuộc kiểm toán được BKS ưu tiên để sớm phát hiện các rủi ro tiềm ẩn, kịp thời cảnh báo, giảm thiểu rủi ro, hạn chế tổn thất cho PGBank. Kết quả kiểm toán, rà soát đã chỉ ra các sai sót, vi phạm tại các đơn vị được kiểm toán, các tồn tại trong chính sách, quy định nội bộ để kiến nghị các đơn vị thực hiện chỉnh sửa, khắc phục sau kiểm toán, xử lý trách nhiệm các cá nhân có vi phạm, góp phần nâng cao chất lượng và đảm bảo an toàn trong hoạt động của PGBank; Chỉ đạo KTNB tổ chức theo dõi, đôn đốc các đơn vị khắc phục và chỉnh sửa các kiến nghị của BKS, KTNB để nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả của hoạt động kiểm toán.

BKS cũng thúc đẩy công tác trao đổi thông tin, tư vấn, phản hồi về các vấn đề, rủi ro, vi phạm, khắc phục sau kiểm toán giữa BKS và HĐQT, TGD, các cấp quản lý trong hệ thống.

7. Giám sát công tác quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc

Trong năm 2024, HĐQT PGBank có sự thay đổi về cơ cấu nhân sự để phù hợp với định hướng phát triển của Ngân hàng và tuân thủ các quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng. Tính đến cuối năm 2024, HĐQT gồm 06 thành viên, trong đó có 01 Chủ tịch, 01 Phó chủ tịch, 02 thành viên và 02 thành viên độc lập. Chủ tịch HĐQT đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng.

Năm 2024, HĐQT đã tổ chức 08 cuộc họp trực tiếp, 215 lần lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để thảo luận, ra quyết định về những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT và chỉ đạo công tác điều hành của TGD. Các cuộc họp và việc lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các quyết định của HĐQT được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng. Trong năm 2024, HĐQT PGBank đã ban hành 325 Nghị quyết HĐQT đối với những vấn đề về kế hoạch kinh doanh, cơ cấu tổ chức, chính sách, quy định nội bộ, hoạt động cấp tín dụng, quản lý rủi ro, xử lý nợ, công tác nhân sự ... thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, đảm bảo an toàn hoạt động, kiểm soát rủi ro, cũng như định hướng các hoạt động, mục tiêu năm 2024 trong điều hành hoạt động.

HQĐT đã triển khai công tác quản trị, giám sát hoạt động điều hành của TGD thông qua bộ máy tham mưu, giúp việc là các Ủy ban trực thuộc. Tuy nhiên, theo đánh giá của BKS, trong năm 2024, HĐQT chưa có các quyết sách kịp thời khi tình hình kinh tế khó khăn, chưa triệt để chỉ đạo TGD trong việc điều hành để thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã giao dẫn đến kết quả kinh doanh năm 2024 chưa đạt như kỳ vọng.

TGD đã tích cực tổ chức, điều hành hoạt động của PGBank nhằm triển khai kế hoạch kinh doanh và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro theo chỉ đạo của HĐQT và Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Các Hội đồng trực thuộc TGD được tổ chức và hoạt động theo các quy định của pháp luật, đóng vai trò là cơ quan tham mưu cho TGD trong công tác điều hành, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và đánh giá nội bộ về mức đủ vốn. Ngoài những điểm tích cực nêu trên, trong năm 2024, công tác điều hành của TGD cũng còn những mặt hạn chế trong việc chưa dành nguồn lực để xử lý các đơn vị hoạt động kinh doanh chưa hiệu quả, chưa mạnh dạn đưa ra các giải pháp nhằm tăng trưởng tín dụng ngay từ đầu năm, chưa phát huy hết nguồn lực trong công tác xử lý, thu hồi nợ xấu để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHĐCĐ và HĐQT đã giao trong năm 2024.

Công tác giám sát của BKS đối với hoạt động quản trị, điều hành được thực hiện thường xuyên, thông qua hoạt động của BKS và hoạt động kiểm toán nội bộ. Qua công tác giám sát, BKS nhận thấy về cơ bản, hoạt động quản trị, điều hành đã được triển khai phù hợp theo quy định của pháp luật và Điều lệ PGBank. HĐQT và TGD đã kịp thời ban hành các Nghị quyết, quyết định, chỉ thị nhằm triển khai các quy định của pháp luật về quản lý, kiểm soát hoạt động ngân hàng, đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ đảm bảo an toàn và kiểm soát rủi ro trong hoạt động ngân hàng.

8. Công tác phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc

BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban của Ban điều hành do TGD chủ trì, thực hiện giám sát HĐQT, TGD trong việc thực hiện các hoạt động quản trị, điều hành để định hướng mục tiêu và triển khai hoạt động kinh doanh năm.

BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, TGD trong việc giám sát quản lý cấp cao, đảm bảo hoạt động của PGBank tuân thủ quy định pháp luật, quy định của PGBank và hướng tới phát triển bền vững. Việc phối hợp giữa BKS với HĐQT, TGD được đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định nội bộ và vì lợi ích chung của Ngân hàng, nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.

HĐQT, TGD tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Các kiến nghị của BKS, KTNB được HĐQT, TGD xem xét chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện.

9. Thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích khác của Ban kiểm soát

Ngân sách hoạt động, thù lao của BKS năm 2024 thực hiện theo phê duyệt của ĐHĐCĐ tại Nghị quyết số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2024 và được trình quyết toán tại ĐHĐCĐ

thường niên 2025. Theo đó, thù lao, chi phí hoạt động, lợi ích khác của BKS được chi trả theo đúng quy định pháp luật, quy định nội bộ của PGBank và không vượt ngân sách năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2020 – 2025

1. Cơ cấu tổ chức, nhân sự và các cuộc họp của Ban kiểm soát

BKS nhiệm kỳ 2020-2025 được ĐHĐCĐ các năm bầu gồm các thành viên đáp ứng yêu cầu về số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện theo các quy định tại Điều lệ PGBank và Luật các Tổ chức tín dụng. Nhân sự thành viên BKS trong nhiệm kỳ 2020 – 2025 thay đổi như sau:

Thành viên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Trần Ngọc Dũng	Trưởng BKS	23/10/2023	-
Trịnh Mạnh Hoán	TV BKS chuyên trách	23/10/2023	-
Hạ Hồng Mai	TV BKS chuyên trách	24/06/2020	-
Nguyễn Tuấn Vinh	Trưởng BKS	24/06/2020	31/07/2023
	TV BKS	31/07/2023	23/10/2023
Dương Ánh Tuyết	TV BKS chuyên trách	30/03/2021	
	Trưởng BKS	31/07/2023	23/10/2023
Trần Văn Hương	TV BKS chuyên trách	24/06/2020	26/04/2023

Trưởng BKS đã tổ chức phân công nhiệm vụ các thành viên BKS theo từng mảng nghiệp vụ để phát huy được kiến thức, năng lực chuyên môn và kinh nghiệm của từng thành viên nhằm triển khai nhiệm vụ của BKS theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng. BKS tổ chức họp định kỳ và đột xuất để trao đổi, xem xét thông qua các nội dung công việc theo chức năng, nhiệm vụ của BKS, chỉ đạo và giám sát cấp cao với KTNB. Các thành viên BKS đều thực hiện đầy đủ và hoàn thành các nhiệm vụ được phân công, góp phần để BKS hoàn thành nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Các cuộc họp BKS được tổ chức theo đúng yêu cầu về thời gian, trình tự theo quy định của pháp luật và Quy chế tổ chức, hoạt động của BKS trong từng thời kỳ. Nội dung cuộc họp được ghi chép thành Biên bản với đầy đủ nội dung, thành phần tham dự cuộc họp, ý kiến các thành viên và kết luận của Trưởng BKS. Các biên bản họp được lưu trữ theo quy định của Ngân hàng.

2. Kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2020 - 2025

BKS nhiệm kỳ 2020-2025 đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng, cụ thể như sau:

2.1 Công tác giám sát hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, TGD

Thực hiện chức năng nhiệm vụ, BKS đã hoàn thành vai trò giám sát hoạt động của HĐQT, TGD trong việc quản trị, điều hành Ngân hàng, kịp thời có ý kiến độc lập đến HĐQT, TGD nhằm đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ khác của PGBank, phát hiện, ngăn chặn các rủi ro, vi phạm trong hoạt động của Ngân hàng để có các kiến nghị kịp thời đến HĐQT, TGD. Kết quả hoạt động giám sát của BKS gồm những nội dung chính sau:

- *Về tổ chức hoạt động của HĐQT, TGD:* HĐQT PGBank có sự biến động trong nhiệm kỳ do hoạt động thoái vốn của Tập đoàn Xăng dầu Petrolimex nhưng vẫn đảm bảo về số lượng và cơ cấu phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ PGBank. HĐQT đã triển khai công tác quản trị, giám sát hoạt động điều hành của TGD theo quy định pháp luật. HĐQT, TGD đã kiện toàn, hoàn thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Ủy ban, Hội đồng trực thuộc HĐQT, TGD theo đúng quy định pháp luật để đảm bảo việc vận hành hiệu quả của các Ủy ban, Hội đồng. HĐQT, TGD đã chỉ đạo kiện toàn nhiều chính sách, quy chế, quy định nội bộ phù hợp với quy định pháp luật mới ban hành và trở thành các quy định nội bộ thống nhất để áp dụng triển khai trên toàn hệ thống. Chủ tịch HĐQT đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT, các thành viên HĐQT đã tích cực thực hiện nhiệm vụ được phân công. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, chỉ đạo Ban điều hành triển khai hoạt động kinh doanh và các công tác về quản trị nhân sự, quản trị rủi ro. TGD luôn bám sát các chỉ đạo, định hướng của HĐQT để nỗ lực điều hành hoạt động kinh doanh, hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch được giao, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ.

- *Về kết quả triển khai hoạt động kinh doanh, việc triển khai phương án tái cơ cấu gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2020 – 2025:* Trong giai đoạn 2020-2025, dù có nhiều biến động ở nhân sự cấp cao và các định hướng hoạt động thay đổi sau khi cơ cấu lại cổ đông lớn, với sự nỗ lực, sát sao trong định hướng và điều hành từ HĐQT, Ban điều hành đã giúp PGBank đạt được những kết quả đáng kể trong hoạt động kinh doanh. Kết quả hoạt động kinh doanh của PGBank trong từng năm thuộc giai đoạn 2020 – 2025 đều đã được báo cáo ĐHCĐ thường niên hàng năm. Ngoài các chỉ tiêu đã đạt được, PGBank vẫn còn một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động kinh doanh chưa hoàn thành như chỉ tiêu về tăng vốn điều lệ, lợi nhuận trước thuế. Trong nhiệm kỳ, HĐQT, TGD đã chỉ đạo và hoàn thành thay đổi tên thương mại, nhận diện thương

hiệu của PGBank, kiện toàn các vị trí lãnh đạo cấp cao, hệ thống phân cấp thẩm quyền, bổ sung các quy định nội bộ của PGBank. Các mục tiêu, chỉ tiêu theo phương án tái cơ cấu gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2020 – 2025 được HĐQT, TGD bám sát để đưa ra các chỉ đạo kịp thời nhằm triển khai phương án. PGBank đã tuân thủ việc báo cáo kết quả thực hiện phương án tái cơ cấu định kỳ hàng quý với NHNN và vẫn đang trong giai đoạn nỗ lực để hoàn thành các mục tiêu đề ra trong bối cảnh hoạt động ngân hàng còn gặp nhiều khó khăn.

- *Về công tác quản lý rủi ro và thực hiện các chỉ đạo của Cơ quan quản lý Nhà nước:* HĐQT đã tích cực triển khai các giải pháp nâng cao quản lý rủi ro thông qua việc ban hành các Nghị quyết về chính sách quản lý rủi ro, khẩu vị quản lý rủi ro và TGD ban hành các quyết định để tổ chức triển khai các Nghị quyết của HĐQT trong từng thời kỳ. Ủy ban quản lý rủi ro trực thuộc HĐQT và Hội đồng rủi ro trực thuộc TGD đã thực hiện vai trò tham mưu cho HĐQT, TGD trong công tác về quản trị, quản lý rủi ro, hướng tới nâng cao năng lực giám sát, quản trị, điều hành của PGBank. Các chỉ đạo của NHNN luôn được quan tâm và chỉ đạo triển khai ngay khi tiếp nhận yêu cầu. HĐQT, TGD đã nghiêm túc chấp hành, thực hiện theo đúng chủ trương, định hướng của NHNN.

- *Về tổ chức khắc phục các kiến nghị của Cơ quan quản lý Nhà nước, kiểm toán độc lập:* HĐQT, TGD đã tích cực chỉ đạo việc khắc phục các kiến nghị của Cơ quan quản lý Nhà nước, kiểm toán độc lập, các đơn vị kiểm tra bên ngoài nhằm đảm bảo hoạt động của PGBank tuân thủ quy định pháp luật, đảm bảo an toàn hoạt động.

Qua công tác giám sát, BKS đánh giá hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, TGD trong nhiệm kỳ 2020 – 2025 đã được triển khai phù hợp quy định pháp luật, Điều lệ, đảm bảo tuân thủ an toàn hoạt động, mặc dù hoạt động kinh doanh vẫn chưa đạt được toàn bộ chỉ tiêu được giao nhưng vẫn đạt được 1 số thành tích đáng ghi nhận.

2.2 Công tác tổ chức thực hiện kiểm toán nội bộ

BKS đã xây dựng, kiện toàn bộ máy kiểm toán nội bộ phù hợp với yêu cầu tại Luật các TCTD, Thông tư số 13/2028/TT-NHNN, các văn bản pháp luật khác có liên quan và phù hợp với quy mô hoạt động của PGBank.

BKS kiện toàn bộ máy và nhân sự KTNB, hoàn thiện hệ thống văn bản nội bộ trong hoạt động kiểm toán, tổ chức đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ của BKS, KTNB, nghiên cứu và triển khai cải tiến mô hình, phương pháp kiểm toán nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về giám sát và kiểm soát rủi ro trong môi trường ngân hàng. Các thành viên BKS và KTNB tuân thủ đúng các nguyên tắc trong hoạt động và tuân thủ các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp theo quy định.

Trong nhiệm kỳ, KTNB đã hoàn thành các cuộc kiểm toán theo kế hoạch được phê duyệt, bao gồm các cuộc kiểm toán tại đơn vị kinh doanh, các cuộc kiểm toán chuyên đề nghiệp vụ và các cuộc kiểm tra theo yêu cầu bổ sung từ NHNN hoặc nhu cầu quản trị rủi ro của ngân hàng. Kết quả kiểm toán cho thấy, các đơn vị tại PGBank về cơ bản đã tuân thủ các quy định của pháp luật và quy trình, quy định nội bộ của Ngân hàng trong quá trình hoạt động, không để xảy ra các sai phạm nghiêm trọng. Các tồn tại, vi phạm và rủi ro được phát hiện trong quá trình kiểm toán đều được báo cáo, trao đổi với HĐQT, TGD và các đơn vị liên quan để có chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục kịp thời.

2.3 Công tác thẩm định báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính các năm 2020 – 2024 của PGBank được kiểm toán bởi các Công ty kiểm toán độc lập do HĐQT lựa chọn theo phê duyệt và ủy quyền của ĐHĐCĐ hàng năm. Báo cáo tài chính hàng năm đều có ý kiến của các Công ty kiểm toán độc lập chấp nhận toàn phần, phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của PGBank trong các năm tài chính, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, trình bày theo đúng quy định của NHNN về chế độ Báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng.

Một số chỉ tiêu tài chính trong giai đoạn từ năm 2020 đến hết năm tài chính 2024 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Tổng tài sản	36.153	40.521	48.991	55.491	73.015
2	Tổng dư nợ tín dụng	25.765	27.932	32.275	35.858	41.533
3	Tổng huy động	31.580	35.680	42.700	49.798	66.685
4	Tổng thu thuần	1.099	1.166	1.511	1.393	1.831
5	Chi phí hoạt động & dự phòng	887	843	1.006	1.042	1.411
6	Lợi nhuận trước thuế	212	323	506	351	425
7	Vốn điều lệ	3.000	3.000	3.000	3.000	4.200

2.4 Cập nhật danh sách cổ đông lớn, cổ đông tư 1% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD, cổ đông từ 1% vốn điều lệ trở lên

Việc cập nhật danh sách cổ đông lớn, cổ đông từ 1% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD, cổ đông từ 1% vốn điều lệ trở lên của PGBank đã được BKS thực hiện định kỳ trên cơ sở phối hợp, trao đổi thông tin với Văn phòng HĐQT. Thực tế, các thông tin thay đổi danh sách cổ đông lớn, cổ đông từ 1% vốn điều lệ, thay đổi thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD và người có liên quan được cập nhật định kỳ và lưu trữ đầy đủ danh sách.

2.5 Công tác phối hợp giữa BKS và HĐQT, TGD

PGBank đã ban hành quy định về cơ chế phối hợp giữa HĐQT, TGD, các tuyến bảo vệ thứ nhất, tuyến bảo vệ thứ hai và BKS, KTNB trong hoạt động giám sát của quản lý cấp cao và hoạt động kiểm toán nội bộ. Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, TGD và Ban điều hành đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định nội bộ của PGBank và vì lợi ích chung của Ngân hàng.

HĐQT, TGD tạo điều kiện cho BKS thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ. BKS/đại diện BKS đã tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT và dự các cuộc họp giao ban của Ban điều hành do TGD chủ trì.

Thông qua hoạt động kiểm soát, giám sát BKS đã đưa ra các ý kiến độc lập, kiến nghị với HĐQT, TGD về các biện pháp tăng cường kiểm soát, quản lý rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định nội bộ. Các kiến nghị của BKS và KTNB đã được HĐQT, TGD xem xét, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2025-2030, KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025

1. Định hướng hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của BKS, chiến lược hoạt động của PGBank giai đoạn 2025 - 2030, các chỉ đạo của Chính phủ và NHNN về các mục tiêu, nhiệm vụ chính sách tiền tệ, các biện pháp bảo đảm an toàn hoạt động; các yêu cầu của NHNN đối với BKS, căn cứ diễn biến hoạt động thực tế, BKS tiếp tục phấn đấu thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và quyền hạn của BKS theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ, bao gồm các nhiệm vụ như sau:

- Giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ PGBank trong quản trị điều hành của HĐQT, TGD, Ban điều hành; Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và các chỉ đạo của cơ quan quản lý Nhà nước; Giám sát việc tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn.

- Giám sát thực trạng tài chính, thẩm định báo cáo tài chính giữa niên độ và báo cáo tài chính hàng năm của PGBank.

- Tiếp tục tăng cường hoạt động giám sát, kiểm toán nội bộ, đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định và hoàn thành kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm được phê duyệt; giám sát việc tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của các thành viên BKS, kiểm toán nội bộ; nâng cao chất lượng hoạt động kiểm toán nội bộ để sớm phát hiện các rủi ro, kịp thời cảnh báo, hạn chế rủi ro cho PGBank; tập trung kiểm toán các lĩnh vực có rủi ro cao nhằm đánh giá các vấn đề rủi ro mang tính hệ thống, các rủi ro tiềm ẩn. Tăng cường giám sát thông qua hệ thống thông tin, báo cáo, nhận diện và kiểm soát kịp thời các vấn đề có tác động trọng yếu đến hoạt động Ngân hàng để có các kiến nghị/khuyến nghị và xây dựng biện pháp ứng xử phù hợp.

- Thực hiện vai trò giám sát cấp cao đối với KTNB, đổi mới, kiện toàn cơ cấu mô hình tổ chức của bộ máy KTNB phù hợp tình hình thực tiễn hoạt động, định hướng và mô hình hoạt động của PGBank giai đoạn 2025 – 2023 và Luật các TCTD. Áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động kiểm toán, giám sát nhằm tối ưu hóa hiệu suất lao động, nghiêm túc tuân thủ quy định pháp luật có liên quan. Chú trọng đào tạo nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ KTNB nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về giám sát và kiểm soát rủi ro trong môi trường phát triển và biến động không ngừng của ngân hàng.

- Định kỳ hàng năm xem xét lại quy định nội bộ của BKS. Ban hành đầy đủ các quy định nội bộ của BKS, KTNB phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, các văn bản nội bộ, hướng dẫn của NHNN và đáp ứng yêu cầu.

- Cập nhật danh sách cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên, người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD của PGBank, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này.

- Tăng cường cơ chế phối hợp làm việc giữa BKS với HĐQT, TGD, Ban điều hành. Tăng cường cơ chế phối hợp hiệu quả theo chức năng của kiểm soát nội bộ giữa các tuyến bảo vệ để khai thác và chia sẻ thông tin, kết quả một cách hệ thống và hiệu quả.

- Triển khai nghiêm túc các chỉ đạo của NHNN đối với BKS và KTNB.

2. Kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm năm 2025

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và định hướng hoạt động nhiệm kỳ năm 2025-2030, BKS sẽ tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025 như sau:

- Giám sát hoạt động quản trị, điều hành Ngân hàng: giám sát việc ban hành và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của HĐQT, TGD; giám sát việc thông qua và thực hiện các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền ĐHCĐ, HĐQT. Giám sát quá trình tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh: giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và

đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch; giám sát thường xuyên kết quả hoạt động kinh doanh, quản lý chi phí của Ngân hàng

- Giám sát về tổ chức bộ máy, nhân sự.
- Giám sát việc quản trị rủi ro và các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn.
- Giám sát việc triển khai các dự án công nghệ thông tin.
- Thẩm định BCTC 06 tháng đầu năm và BCTC năm 2025. Chỉ đạo KTNB thực hiện kế hoạch kiểm toán đã phê duyệt, rà soát và hoàn thiện văn bản nội bộ của BKS, KTNB.
- Thực hiện các nhiệm vụ bắt buộc khác theo quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng: giám sát thực trạng tài chính; lưu giữ và cập nhật danh sách cổ đông lớn, cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên.
- Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc khắc phục, chỉnh sửa các kiến nghị của BKS, KTNB đối với HĐQT, TGD.
- Nghiêm túc thực hiện các chỉ đạo của NHNN đối với BKS và KTNB.

Trên đây là báo cáo tổng hợp về Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, tổng kết nhiệm kỳ 2020-2025 và định hướng hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030, kế hoạch hoạt động trọng tâm của BKS năm 2025 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- $\overline{DH\overline{DCD}}$;
- $\overline{H\overline{DQT}}$, \overline{TGD} ;
- $\overline{Liru VT}$, \overline{BKS} , $\overline{VPH\overline{DQT}}$.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



TRẦN NGỌC DŨNG

Số: 01/2025/TTr-HĐQT

Ninh Bình, ngày 24 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH SỐ 01

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển,

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 (“Luật Các TCTD năm 2024”);
- Căn cứ quy định pháp luật về tài chính, kế toán và trích lập các quỹ;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển.

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2024 của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển (“PGBank”) đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam, đã được Ban Kiểm soát PGBank thẩm định và báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. Tóm tắt các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đơn vị: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024
1	Tổng tài sản	73.015.114.167.532
2	Vốn chủ sở hữu	5.166.050.076.176
	<i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	4.200.000.000.000
3	Tổng dư nợ tín dụng	41.533.481.865.423
4	Tổng huy động	66.685.373.743.308
5	Lợi nhuận trước thuế	425.448.449.178
6	Lợi nhuận sau thuế	339.803.141.745

2. Phương án phân phối lợi nhuận như sau:

Đơn vị: Đồng

TT	Khoản mục	Giá trị
1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước năm 2024	305.990.816.061
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2024	425.448.449.178
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024	85.645.307.433
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 [(2)-(3)]	339.803.141.745
5	Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ [(4) x 10%]	33.980.314.175
6	Trích lập Quỹ dự phòng tài chính [(4) x 10%]	33.980.314.175
7	Lợi nhuận còn lại sau thuế và trích lập các quỹ năm 2024 [(4)-(5)-(6)]	271.842.513.396
8	Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối sau khi trích lập các Quỹ [(1)+(7)]	577.833.329.457
9	Chia cổ tức	500.000.000.000
10	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối sau khi chia cổ tức [(8)-(9)]	77.833.329.457

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như đề trình;
- Lưu: BKS, KTC, VP.HĐQT



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Mạnh Thắng

Số: 02/2025/TTr-HĐQT

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH SỐ 02

V/v: Quyết toán thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và thông qua ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung ("Luật Doanh nghiệp");
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 ("Luật Các TCTD năm 2024") và văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị quyết số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2024 của Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển (PGBank);
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 của PGBank,

Hội đồng Quản trị báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về việc Quyết toán mức thù lao, thưởng, các lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) trong năm 2024 và Thông qua ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2025 như sau:

I. Về quyết toán thù lao, thưởng, các lợi ích khác và ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS trong năm 2024

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ quyết toán mức thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động thực tế của HĐQT, BKS năm 2024 như sau:

1. Quyết toán mức thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động thực tế của HĐQT năm 2024 là **13.989.997.136** đồng, trong đó thù lao **9.181.161.818** đồng. Số thực hiện ngân sách hoạt động năm 2024 bao gồm thù lao của HĐQT không vượt quá hạn mức đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.
2. Quyết toán mức thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động thực tế của BKS năm 2024 là **4.732.732.513** đồng, trong đó thù lao **3.595.320.000** đồng. Số thực hiện ngân sách hoạt động năm 2024 bao gồm thù lao của BKS không vượt quá hạn mức đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

II. Thông qua ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2025

Trên cơ sở kế hoạch hoạt động năm 2025, HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ thông qua ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2025, cụ thể như sau:

1. Thông qua ngân sách hoạt động năm 2025 của HĐQT như sau:

1. Thông qua ngân sách hoạt động năm 2023 của HĐQT như sau:
- Thông qua ngân sách hoạt động dự kiến là: **15.500.000.000 đồng** trong đó thù lao là: **10.656.000.000 đồng**.
 - Ủy quyền cho HĐQT: (i) Quyết định mức thù lao cụ thể đối với từng thành viên HĐQT; (ii) Quyết định mức thưởng, lợi ích khác của các thành viên HĐQT trên cơ sở phù hợp với: Tình hình thực tế kinh doanh của PGBank; Quy định chi trả thưởng, lợi ích khác; Quy định về quản lý và thu chi tài chính của PGBank và phù hợp với quy định pháp luật.

2. Thông qua ngân sách hoạt động năm 2025 của BKS như sau:

2. Thông qua ngân sách hoạt động năm 2023 của BKS như sau:
- Thông qua ngân sách hoạt động dự kiến là: **8.200.000.000 đồng** trong đó thù lao là: **6.240.000.000 đồng**.
 - Ủy quyền cho BKS: (i) Quyết định mức thù lao cụ thể đối với từng thành viên BKS; (ii) Quyết định mức thưởng, lợi ích khác của các thành viên BKS trên cơ sở phù hợp với: Tình hình thực tế kinh doanh của PGBank; Quy định chi trả thưởng, lợi ích khác; Quy định về quản lý và thu chi tài chính của PGBank và phù hợp với quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Như đề trình;
- Lưu: VT, BKS, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Mạnh Thắng

Số: 03/2025/TTH-HĐQT

Ninh Bình, ngày 24 tháng 04 năm 2025



TỜ TRÌNH SỐ 03

V/v: Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển,

Trên cơ sở dự báo kinh tế 2025, Ngân hàng đã xây dựng kế hoạch kinh doanh 2025 với mục tiêu phấn đấu cao nhất, tích cực xử lý nợ xấu, kiểm soát các chi phí.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2024	KH 2025	Tăng/giảm (+-)	Tăng/giảm (%)
1	Tổng tài sản	73.015	91.226	18.211	24,9%
2	Tổng dư nợ tín dụng	41.533	48.653	7.119	17,1%
3	Tổng huy động	66.685	78.449	11.763	17,6%
4	Tổng thu thuần	1.831	2.657	826	45,1%
5	Chi phí hoạt động & dự phòng	1.406	1.656	250	17,8%
6	Lợi nhuận trước thuế	425	1.001	576	135,3%
7	Vốn điều lệ	4.200	10.000	5.800	138,1%

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: KTC, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 

Phạm Mạnh Thắng

Ninh Bình, ngày 24 tháng 04 năm 2025



V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung (“Luật Doanh nghiệp”);
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 (“Luật Các TCTD năm 2024”) và văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011 và các văn bản sửa đổi, bổ sung (“Luật Kiểm toán độc lập”);
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Thông tư số 51/2024/TT-NHNN ngày 29/11/2024 quy định về kiểm toán độc lập đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (“Thông tư 51”);
- Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 quy định về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng (“Thông tư 183”);
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển,

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc:

1. Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2026, dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính năm 2026:

1.1. Tổ chức kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam

1.2. Phạm vi dịch vụ cung cấp:

- Soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính;
- Thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Tổ chức kiểm toán đối với các nội dung/công việc khác ngoài Khoản 1 Tờ trình này:

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trong danh sách các công ty kiểm toán độc lập được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán và đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định pháp luật để thực hiện:

- 2.1. Kiểm toán Báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm về tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với trái phiếu còn dư nợ của PGBank theo quy định của pháp luật hiện hành đối với các kỳ báo cáo của năm 2025;
 - 2.2. Thực hiện các hoạt động kiểm toán độc lập đối với các nội dung, hoạt động khác theo phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc theo quy định pháp luật trong từng thời kỳ.
- Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như đề trình;
- Lưu: BKS, VP.HĐQT, KTC.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Trần Ngọc Dũng



Số: 05/2025/HĐQT-HĐQT

Ninh Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH SỐ 05

V/v: Thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp
được can thiệp sớm

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển,

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và văn bản sửa đổi, bổ sung ("Luật Các TCTD năm 2024");
- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động tại Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển ("PGBank"),

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét, thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm, cụ thể như sau:

1. Cơ sở đề xuất

Theo quy định tại Khoản Điều 143 Luật Các TCTD năm 2024 ghi nhận:

- Ngân hàng thương mại phải xây dựng phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm. Phương án khắc phục này phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được thông qua.
- Phương án khắc phục này phải được xây dựng, thông qua trước ngày 01 tháng 07 năm 2025.

2. Nội dung của Phương án khắc phục dự kiến

Phương án khắc phục thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 143 Luật Các TCTD, cụ thể gồm 04 (bốn) nội dung chính như sau:

2.1. Thông tin, đánh giá về cơ cấu tổ chức, hoạt động kinh doanh của PGBank;

2.2. Thực trạng tài chính và hoạt động của PGBank;

2.3. Các trường hợp bị can thiệp sớm gồm:

- Số lỗ lũy kế của Ngân hàng lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo quy định pháp luật;
- Xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
- Vi phạm quy định về tỷ lệ khả năng chi trả trong thời gian 30 ngày liên tục;
- Vi phạm quy định về tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu trong thời gian 06 tháng liên tục;
- Bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi Ngân hàng Nhà nước.

2.4. Các biện pháp nhằm khắc phục từng trường hợp được can thiệp sớm gồm các biện pháp chủ yếu sau:

- Tăng vốn điều lệ và thời gian thực hiện; lộ trình giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông quy định tại điểm b khoản 1 Điều 159 của Luật Các TCTD năm 2024;

- Cải thiện khả năng thanh khoản; tăng cường nắm giữ tài sản có tính thanh khoản cao; bán, chuyển nhượng tài sản và giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng;
 - Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh;
 - Nâng cao năng lực quản trị, điều hành;
 - Xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, nợ xấu, tài sản bảo đảm và các biện pháp khắc phục vi phạm pháp luật;
 - Biện pháp truyền thông, công nghệ thông tin để khắc phục khó khăn về thanh khoản.
- 2.5. Lộ trình, thời hạn thực hiện từng biện pháp khắc phục.

Nội dung chi tiết của Phương án khắc phục theo Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

3. Nội dung trình

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua: Thông qua Phương án khắc phục dự kiến PHÂN VƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN trong trường hợp được can thiệp sớm tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

Sau khi ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT thực hiện báo cáo Ngân hàng Nhà nước theo yêu cầu tại Khoản 4 Điều 143 Luật Các TCTD năm 2024.

Trong trường hợp Phương án khắc phục đã được ĐHĐCĐ thông qua và NHNN có ý kiến điều chỉnh (sửa đổi, bổ sung) thì việc điều chỉnh Phương án khắc phục theo yêu cầu của NHNN sẽ do HĐQT thực hiện trên cơ sở phù hợp quy định của Luật Các TCTD

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Như đề trình;
- Lưu: VT, VP.HĐQT, K.QLRR.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Mạnh Thắng

PHỤ LỤC
PHƯƠNG ÁN KHẮC PHỤC DỰ KIẾN TRONG TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC CAN THIỆP SỚM
(Kèm theo Tờ trình số 05/2025/TTr-HĐQT)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Phương án này quy định thống nhất về hành động cần thực hiện nhằm phản ứng kịp thời với các trường hợp PGBank được can thiệp sớm theo yêu cầu của Ngân hàng nhà nước nhằm hạn chế tối đa các tổn thất cho PGBank, cổ đông và Khách hàng.

Điều 2. Phạm vi áp dụng

Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm áp dụng cho PGBank.

Điều 3. Giải thích từ ngữ và chữ viết tắt

1. **Giải thích từ ngữ:** Trong Phương án này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- a) **Can thiệp sớm:** Là việc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi là Ngân hàng Nhà nước) áp dụng các yêu cầu, biện pháp hạn chế đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và yêu cầu tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đó thực hiện phương án khắc phục dưới sự giám sát của Ngân hàng Nhà nước nhằm khắc phục tình trạng theo quy định tại khoản 1 Điều 156 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 và văn bản sửa đổi, bổ sung;
- b) **Rút tiền hàng loạt:** Là việc tổ chức tín dụng bị nhiều người gửi tiền cùng rút tiền dẫn đến tổ chức tín dụng có nguy cơ mất khả năng chi trả hoặc mất khả năng chi trả theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
- c) **Vốn tự có:** Gồm giá trị thực của vốn điều lệ của tổ chức tín dụng hoặc vốn được cấp của chi nhánh ngân hàng nước ngoài, cộng một số quỹ dự trữ, cộng một số tài sản nợ khác, trừ các khoản phải giảm trừ. Việc xác định vốn tự có thực hiện theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

2. **Các từ viết tắt**

- a) ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- b) HĐQT : Hội đồng quản trị
- c) NHNN : Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
- d) Ngân hàng/PGBank : Ngân hàng Thương mại Cổ phần Thịnh vượng và Phát triển
- e) Phương án khắc phục: Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm
- f) TCTD : Tổ chức tín dụng
- g) Luật Các TCTD : Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và văn bản sửa đổi, bổ sung.

CHƯƠNG II

CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Các trường hợp NHNN thực hiện can thiệp sớm

PGBank được Ngân hàng Nhà nước xem xét, quyết định thực hiện can thiệp sớm khi thuộc một hoặc một số trường hợp sau đây:

1. Số lỗ lũy kế của PGBank lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu quy định tại điểm b khoản 1 Điều 138 của Luật Các TCTD;
2. Xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
3. Vi phạm quy định về tỷ lệ khả năng chi trả quy định tại điểm a khoản 1 Điều 138 của Luật Các TCTD trong thời gian 30 ngày liên tục;
4. Vi phạm quy định về tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu quy định tại điểm b khoản 1 Điều 138 của Luật Các TCTD trong thời gian 06 tháng liên tục;
5. Bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi NHNN.

Điều 5. Thông tin, đánh giá về cơ cấu tổ chức, hoạt động kinh doanh và thực trạng tài chính

1. Về cơ cấu tổ chức

PGBank hiện xây dựng mô hình phù hợp với quy định pháp luật. Theo đó, PGBank hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, cơ cấu tổ chức quản lý thực hiện theo quy định của Luật các TCTD và Luật Doanh nghiệp, cụ thể gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và các đơn vị trực thuộc.

Hệ thống của PGBank bao gồm: Hội sở chính, các Chi nhánh, Phòng Giao dịch và các Đơn vị khác được thành lập theo quyết định của cấp thẩm quyền PGBank trên cơ sở phù hợp với quy định pháp luật. Bộ máy điều hành của PGBank gồm: Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc tại Hội sở chính.

2. Về chiến lược, hoạt động kinh doanh

PGBank áp dụng mô hình quản lý cấu trúc trực tuyến hiện đại, đảm bảo hoạt động hiệu quả và linh hoạt. Với mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch của PGBank đang ngày càng được mở rộng đã giúp khách hàng tiếp cận dịch vụ ngân hàng hiện đại một cách thuận tiện. Hội đồng Quản trị định hướng chiến lược, trong khi Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm triển khai và quản lý hoạt động kinh doanh. Các phòng ban chuyên môn phối hợp chặt chẽ để cung cấp dịch vụ tài chính đa dạng, đáp ứng nhu cầu khách hàng. Cùng với đội ngũ nhân sự tận tâm, chuyên nghiệp, PGBank không ngừng đổi mới, ứng dụng công nghệ số để nâng cao trải nghiệm khách hàng và khẳng định vị thế trên thị trường tài chính – ngân hàng. Hoạt động chính của Ngân hàng là cung cấp dịch vụ ngân hàng và các dịch vụ tài chính có liên quan tại Việt Nam, trong đó:

Sản phẩm dịch vụ chính

PGBank cung cấp đầy đủ các sản phẩm dịch vụ ngân hàng truyền thống, bao gồm sản phẩm huy động vốn, tín dụng, thanh toán quốc tế, tài trợ thương mại, sản phẩm thẻ (Flexicard), Internet Banking, Mobile Banking và các sản phẩm bảo hiểm. Hướng tới mục tiêu phục vụ tốt nhất các nhu cầu của khách hàng, đội ngũ nhân viên PGBank luôn nỗ lực không ngừng nhằm đem đến cho khách hàng những sản phẩm dịch vụ tài chính mới, đa dạng và hữu ích.

Nền tảng công nghệ thông tin

Trong bối cảnh số hóa đang diễn ra mạnh mẽ trong ngành tài chính ngân hàng, PGBank đặt mục tiêu ứng dụng công nghệ để nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả kinh doanh và trải nghiệm khách hàng. Quá trình chuyển đổi số tại PGBank đang tập trung vào việc tạo ra những trải nghiệm ngân hàng liền mạch, an toàn và phù hợp với từng nhu cầu riêng biệt.

Dịch vụ ngân hàng trực tuyến, ứng dụng ngân hàng di động của PGBank đã được đẩy mạnh phát triển, cho phép các khách hàng dễ dàng thực hiện hầu hết các giao dịch ngân hàng thông qua Internet, mobile banking với giao dịch thân thiện, độ an toàn thông tin cao.

Mạng lưới hoạt động

Tính đến ngày 31/12/2024 PGBank có tổng số 23 chi nhánh, 68 phòng giao dịch đang hoạt động tại các tỉnh và thành phố trên cả nước với 1.921 nhân viên¹. Hội sở chính của Ngân hàng đặt tại Thủ đô Hà Nội.

Trong thời gian tới, để thuận tiện hơn cho việc phục vụ khách hàng tại nhiều địa bàn mới, PGBank sẽ xin chấp thuận của NHNN để tăng số lượng chi nhánh và phòng giao dịch trên toàn quốc.

Cùng với đó, toàn bộ điểm giao dịch của PGBank sẽ được nâng cấp và áp dụng mô hình mặt bằng điển hình theo nhận diện thương hiệu mới. Các chi nhánh, phòng giao dịch khang trang, hiện đại hơn hứa hẹn sẽ góp phần mang lại trải nghiệm giao dịch thuận lợi, hiện đại hơn cho khách hàng.

Mạng lưới ngân hàng đại lý

Hiện tại PGBank đã thiết lập mạng lưới ngân hàng đại lý với khoảng 200 ngân hàng và chi nhánh ngân hàng trên toàn thế giới, trong đó PGBank luôn đặt quan hệ đại lý với các ngân hàng hàng đầu tại từng quốc gia và vùng lãnh thổ đó.

Tại thời điểm Phương án khắc phục này được thông qua, PGBank tự đánh giá về hoạt động kinh doanh như sau:

- Chiến lược kinh doanh theo định hướng tăng trưởng bền vững, an toàn và hiệu quả.
- Mô hình kinh doanh hiện tại của PGBank tập trung vào khách hàng cá nhân và doanh nghiệp vừa và nhỏ với khả năng sinh lời cao và đảm bảo chất lượng tài sản tốt. Cụ thể, trong năm 2024 tổng dư nợ khách hàng cá nhân chiếm 43% tổng dư nợ PGBank, tăng 21% về dư nợ và tăng 19% về số lượng khách hàng so với năm 2023.

¹ Theo số liệu Báo cáo tài chính năm 2024

- PGBank tiếp tục hoàn thiện mô hình kinh doanh, kiểm soát chất lượng tín dụng, cải thiện tỷ trọng thu nhập từ phí trên tổng thu nhập, nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng.

3. Thực trạng tài chính và hoạt động:

Tại thời điểm Phương án khắc phục này được thông qua, PGBank tự đánh giá về thực trạng tài chính và hoạt động như sau:

- Hoạt động kinh doanh tăng trưởng mạnh trong năm 2024, tổng tài sản tăng 31,58%; trong đó: Tổng dư nợ khách hàng cá nhân, tổ chức kinh tế tăng 16,6%; nợ xấu kiểm soát tốt ở mức 2,07%; huy động vốn bình quân tăng 21%; lợi nhuận trước thuế đạt 425,5 tỷ đồng tăng 21,13% so với năm 2023.
- PGBank kiểm soát tốt hoạt động cấp tín dụng cho ngành nghề có rủi ro cao trong năm 2024: Dư nợ cho vay đầu tư, kinh doanh bất động sản chỉ chiếm 8,34% trong tổng dư nợ PGBank.
- Trong năm 2025, PGBank tiếp tục định hướng tăng trưởng bền vững, an toàn hiệu quả. Mục tiêu ROE > 10%; CIR < 50%; NIM bình quân từ 3,0 – 3,4%;
- Trong năm 2025, kế hoạch huy động vốn bình quân đạt 25,1%. Ngoài ra, PGBank bám sát tình hình thực tế để cân đối huy động vốn đảm bảo thanh khoản.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Tại ngày 31/12/2024

Đơn vị : Triệu VND

STT	CHỈ TIÊU	THUYẾT MINH	31/12/2024	01/01/2024
	1	2	3	4
A	TÀI SẢN			
I	Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	5	224,524	229,343
II	Tiền gửi tại NHNN	6	2,197,457	1,601,718
III	Tiền gửi và cho vay các TCTD khác	7	23,801,965	14,270,357
I	Tiền gửi tại các TCTD khác		23,801,965	14,270,357
IV	Các công cụ tài chính phái sinh và các TS tài chính khác	8	1,948	1,161

VI	Cho vay khách hàng		40,811,502	34,983,261
1	Cho vay khách hàng	9	41,236,482	35,335,012
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng (*)	10	(424,980)	(351,751)
VI	Hoạt động mua bán nợ	11	294,772	22,748
1	Mua nợ		297,000	22,920
2	Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ		(2,228)	(172)
VII	Chứng khoán đầu tư	12	4,250,897	2,932,810
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán		1,937,014	2,225,648
2	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn		2,739,483	949,273
3	Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư (*)		(425,600)	(242,111)
VIII	Góp vốn, đầu tư dài hạn	13	488	488
5	Đầu tư dài hạn khác		529	529
6	Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn (*)		(41)	(41)
IX	Tài sản cố định	14	248,219	277,365
1	Tài sản cố định hữu hình	14.1	200,251	223,498
a	Nguyên giá TSCĐ		488,264	478,524

b	Hao mòn TSCĐ		(288,013)	(255,026)
2	Tài sản cố định vô hình	14.2	47,968	53,867
a	Nguyên giá TSCĐ		127,440	121,902
b	Hao mòn TSCĐ (*)		(79,472)	(68,035)
X	Tài sản có khác	15	1,183,343	1,171,867
1	Các khoản phải thu		643,257	528,992
2	Các khoản lãi, phí phải thu		468,766	569,031
3	Tài sản Có khác		129,801	112,325
4	Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác		(58,481)	(38,481)
	TỔNG TÀI SẢN		73,015,115	55,491,118
B	NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		-	-
I	Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	16	419,069	-
1	Tiền gửi và vay Chính phủ, NHNN		419,069	-
II	Tiền gửi và vay các TCTD khác	17	20,660,560	13,568,062
1	Tiền gửi của các TCTD khác		20,660,560	13,568,062
III	Tiền gửi của khách hàng	18	43,325,745	35,729,811

IV	Phát hành giấy tờ có giá	19	2,280,000	500,000
V	Các khoản nợ khác		1,163,691	829,421
1	Các khoản lãi, phí phải trả		791,219	706,228
2	Các khoản phải trả và công nợ khác	20	372,472	123,193
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		67,849,065	50,627,294
VI	Vốn và các quỹ			
1	Vốn của ngân hàng	22	4,200,000	3,000,000
	<i>Vốn điều lệ</i>		<i>4,200,000</i>	<i>3,000,000</i>
2	Quỹ của ngân hàng	22	320,256	378,272
3	Lợi nhuận chưa phân phối	22	645,794	1,485,552
	TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU		5,166,050	4,863,824
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		73,015,115	55,491,118

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

STT	CHỈ TIÊU	THUYẾT MINH	<u>31/12/2024</u>	<u>01/01/2024</u>
I	Nghĩa vụ nợ tiềm ẩn		<u>8,818,705</u>	<u>5,964,527</u>
1	Bảo lãnh vay vốn	35	40,712	12,976
2	Cam kết giao dịch hối đoái	35	2,538,759	572,772

a	Cam kết mua ngoại tệ		149,937	14,562
b	Cam kết bán ngoại tệ		127,065	36,405
c	Cam kết giao dịch hoán đổi		2,261,757	521,805
3	Cam kết trong nghiệp vụ L/C	35	564,728	480,507
4	Bảo lãnh khác	35	4,902,944	4,103,025
5	Các cam kết khác	35	771,562	795,247
6	Lãi cho vay và phí phải thu chưa thu được	36	683,839	652,104
7	Nợ khó đòi đã xử lý	37	2,865,745	2,843,727
8	Tài sản và chứng từ khác	38	2,830,884	2,358,508

Điều 6. Các biện pháp triển khai nhằm khắc phục các trường hợp xảy ra được can thiệp sớm

1. Trường hợp số lỗ lũy kế lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ và vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu

Các biện pháp triển khai dự kiến gồm:

- Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, cắt giảm chi phí hoạt động của PGBank.
- Kiểm soát chất lượng tín dụng, giảm nợ xấu, nâng cao chất lượng tài sản; tăng cường kiểm tra, giám sát mục đích sử dụng vốn, khả năng trả nợ của khách hàng.
- Tăng vốn điều lệ trong khoảng thời gian cụ thể và/hoặc có lộ trình giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại điểm b khoản 1 Điều 159 của Luật Các TCTD: Xây dựng lộ trình cụ thể để đảm bảo khắc phục dần tình trạng thiếu vốn và bảo đảm ngân hàng hoạt động an toàn.

2. Trường hợp xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Thống đốc NHNN

Các biện pháp dự kiến triển khai gồm:

- Nâng cao năng lực quản trị và điều hành.
- Xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, nợ xấu, tài sản bảo đảm và các biện pháp khắc phục vi phạm pháp luật; trong đó tập trung thu hồi nợ quá hạn và nợ xấu.

3. Trường hợp vi phạm quy định về tỷ lệ khả năng chi trả trong thời gian 30 ngày liên tục

Các biện pháp dự kiến triển khai gồm:

- Cải thiện khả năng thanh khoản; Tăng cường nắm giữ tài sản có tính thanh khoản cao như tiền gửi tại NHNN, tiền gửi qua đêm tại các TCTD khác và trái phiếu Chính phủ. Bán, chuyển nhượng tài sản và giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu về tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định.
- Giảm dần dòng tiền ra ròng trong 30 ngày tiếp theo.

4. Trường hợp vi phạm quy định về tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu trong thời gian 06 tháng liên tục

Các biện pháp dự kiến triển khai gồm:

- Cải thiện vốn tự có, bao gồm cả vốn cấp II.
- Cải thiện các loại tài sản Có rủi ro.

5. Trường hợp bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi NHNN

a) Biện pháp truyền thông, công nghệ thông tin để khắc phục khó khăn về thanh khoản.

- Công tác truyền thông:

- + Truyền thông bên ngoài nhằm củng cố lòng tin khách hàng, các ngân hàng đại lý và đối tác; trong đó tăng cường công tác truyền thông tại các điểm giao dịch, trên website của PGBank, những kênh mạng xã hội của PGBank và các phương tiện thông tin đại chúng.
- + Truyền thông nội bộ như hướng dẫn trả lời các câu hỏi của khách hàng về Ngân hàng, gửi thư để khuyến khích tinh thần đoàn kết trong toàn thể nhân sự; đồng thời phổ biến hình ảnh, mục tiêu, kế hoạch của PGBank.
- + Kiểm soát chặt chẽ các thông tin gây bất lợi ảnh hưởng đến danh tiếng của PGBank.

- Công tác công nghệ thông tin:

- + Đảm bảo hoạt động của hệ thống công nghệ thông tin ổn định, thực hiện sao lưu dữ liệu, kiểm tra các hệ thống/thiết bị/đường truyền dự phòng, tăng cường giám sát hệ thống và ngăn chặn các vụ tấn công vào hệ thống mạng làm giảm khả năng phục vụ khách hàng.
 - + Chuẩn bị phương án đối phó để đáp ứng những trường hợp giao dịch tăng đột biến.
 - + Phân công nhân sự đến chi nhánh và phòng giao dịch để hỗ trợ, xử lý sự cố công nghệ thông tin.
 - + Báo cáo và đề xuất Ban điều hành các hành động quản lý hệ thống công nghệ thông tin.
- b) Triển khai các biện pháp khôi phục huy động thông qua điều chỉnh quy định sản phẩm/chương trình thu hút khách hàng đã rút tiền để gửi lại, đặc biệt đối tượng khách hàng lớn.

c) Đưa ra các phương án phục hồi lòng tin của người gửi tiền.

d) Tiếp cận NHNN và các đối tác để thực hiện vay NHNN, vay thanh toán điện tử, vay thanh toán bù trừ, vay đặc biệt, vay tái cấp vốn và vay liên ngân hàng.

e) Thương lượng với các ngân hàng khác để thực hiện rút trước hạn những khoản tiền gửi/cho vay chưa đáo hạn theo tiêu chí giảm thiểu thiệt hại cho PGBank.

f) Phân bổ vốn cho các chi nhánh và phòng giao dịch dựa vào nhu cầu vốn, quy mô hoạt động và mức độ thiếu thanh khoản của các đơn vị.

g) Bán, chuyển nhượng hoặc cầm cố các tài sản có khác ngoài danh mục dự phòng thanh khoản của PGBank để tạo thêm thanh khoản.

- h) Một số giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng; tuân thủ một hoặc một số giới hạn, tỷ lệ quy định tại Điều 136 và Điều 138 của Luật Các TCTD.

Điều 7. Lộ trình, thời hạn thực hiện từng biện pháp khắc phục

Khi được can thiệp sớm, các biện pháp khắc phục chủ yếu (nêu tại Điều 157 Luật Các TCTD) thực hiện như sau:

- Truyền thông để khắc phục khó khăn về thanh khoản;
- Biện pháp công nghệ thông tin để khắc phục khó khăn về thanh khoản;
- Tăng cường nắm giữ tài sản có tính thanh khoản cao;
- Tăng vốn điều lệ và có lộ trình giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông quy định tại điểm b khoản 1 Điều 159 của Luật Các TCTD;
- Bán, chuyển nhượng tài sản;
- Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh;
- Nâng cao năng lực quản trị, điều hành;
- Xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, nợ xấu, tài sản bảo đảm và các biện pháp khắc phục vi phạm pháp luật.

Giao Hội đồng quản trị xây dựng lộ trình, thời hạn áp dụng cụ thể đối với từng biện pháp khắc phục chủ yếu nêu trên. Khi được can thiệp sớm, lộ trình, thời hạn thực hiện dự kiến đối với từng biện pháp khắc phục chủ yếu nêu trên cũng như Phương án khắc phục này sẽ được cập nhật theo văn bản yêu cầu của NHNN (như quy định tại khoản 2 Điều 156 Luật Các TCTD), đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật, tình hình thị trường và thực tế PGBank tại thời điểm đó.

CHƯƠNG III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Phương án khắc phục có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua.
2. Trong trường hợp Phương án khắc phục đã được ĐHĐCĐ thông qua và NHNN có ý kiến điều chỉnh (sửa đổi, bổ sung) thì việc điều chỉnh Phương án khắc phục theo yêu cầu của NHNN sẽ do HĐQT thực hiện trên cơ sở phù hợp quy định của Luật Các TCTD.
3. Trong trường hợp có quy định của pháp luật có liên quan mà chưa được đề cập trong văn bản này hoặc trong trường hợp có quy định mới của pháp luật có liên quan mà khác với các điều khoản trong văn bản này thì quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng.



Số: 06/2025/TT-HĐQT

Ninh Bình, ngày 24 tháng 04 năm 2025



TỜ TRÌNH SỐ 06

Về: Thông qua phương án tăng Vốn Điều lệ PGBank

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển,

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và văn bản sửa đổi, bổ sung ("Luật Các TCTD năm 2024");
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và phát triển ("PGBank"/ "Ngân hàng");
- Căn cứ Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ tình hình thực tế,

Căn cứ chiến lược phát triển của PGBank, nhằm nâng cao năng lực tài chính cũng như khả năng cạnh tranh của Ngân hàng và việc tăng trưởng quy mô hoạt động trong thời gian tới đảm bảo tuân thủ quy định về an toàn hoạt động ngân hàng, Hội đồng Quản trị ("HĐQT") kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua phương án tăng vốn điều lệ của PGBank, cụ thể như sau:

I. Kế hoạch tăng vốn điều lệ

1. Mức tăng vốn điều lệ

1.1. Thông tin vốn điều lệ thời điểm hiện tại:

- Vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại: **4.200.000.000.000** đồng (Bằng chữ: Bốn nghìn hai trăm tỷ đồng).
- Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành: **420.000.000** (Bốn trăm hai mươi triệu) cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: **420.000.000** (Bốn trăm hai mươi triệu) cổ phiếu.

1.2. Thông tin vốn điều lệ dự kiến sau khi kết thúc đợt tăng vốn điều lệ năm 2024:

- Vốn điều lệ dự kiến sau khi kết thúc đợt tăng vốn điều lệ năm 2024: **5.000.000.000.000** đồng (Bằng chữ: Năm nghìn tỷ đồng).
- Số lượng cổ phiếu phổ thông dự kiến sau khi kết thúc đợt tăng vốn điều lệ năm 2024: **500.000.000** (Năm trăm triệu) cổ phiếu.

1.3. Thông tin vốn điều lệ dự kiến tăng thêm trong năm 2025:

- Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm tối đa: **5.000.000.000.000** đồng (Bằng chữ: Năm nghìn tỷ đồng).

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: **500.000.000** (Năm trăm triệu) cổ phiếu

1.4. Thông tin vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành tăng vốn năm 2025:

- Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành tăng Vốn: **10.000.000.000.000** đồng (Bằng chữ: Mười nghìn tỷ đồng).
- Số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành dự kiến sau khi hoàn thành tăng Vốn: **1.000.000.000** (Một tỷ) cổ phiếu.
- Tổng giá trị mệnh giá cổ phiếu dự kiến sau khi hoàn thành tăng Vốn: **10.000.000.000.000** đồng (Bằng chữ: Mười nghìn tỷ đồng).

2. Hình thức và phương án phát hành

- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến tăng thêm (theo mệnh giá): **500.000.000.000** đồng (Năm trăm tỷ đồng) tương đương tỷ lệ phát hành là 10%.
- Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu: Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến tăng thêm (theo mệnh giá): **4.500.000.000.000** đồng (Bốn nghìn năm trăm tỷ đồng) tương đương tỷ lệ chào bán là 9/11.

(Nội dung chi tiết được trình bày tại Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 đính kèm Tờ trình này).

3. Thời gian dự kiến thực hiện phát hành và thời gian dự kiến hoàn thành: Trong năm 2025.

4. Thông tin cổ đông dự kiến

- Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ tại thời điểm 31/03/2025¹ và dự kiến sau khi tăng vốn: Chi tiết tại Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 đính kèm;
- Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên so với vốn điều lệ tại thời điểm 31/03/2025 và dự kiến sau khi tăng vốn: Chi tiết tại Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 đính kèm;
- Thông tin Tổng mức sở hữu cổ phần của Nhà đầu tư nước ngoài trước và sau khi tăng vốn: Chi tiết tại Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 đính kèm.

5. Đăng ký cổ phiếu, đăng ký giao dịch bổ sung

Việc đăng ký bổ sung cổ phiếu tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam ("VSDC") và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu (trên hệ thống giao dịch UPCoM) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với số lượng cổ phiếu phát hành/chào bán thêm.

6. Kế hoạch sử dụng vốn và dự kiến kế hoạch kinh doanh sau khi tăng vốn điều lệ

Được trình bày tại Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 đính kèm.

II. Nội dung kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua

Trên cơ sở các nội dung trình bày nêu trên, HĐQT kính trình Đại hội đồng Cổ đông:

¹ Số liệu xác định theo danh sách cổ đông tại thời điểm gần nhất của PGBank nhận được từ VSDC là ngày 31/03/2025.

1. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 đính kèm Tờ trình này. Vốn Điều lệ tối đa dự kiến sau khi hoàn tất việc tăng Vốn Điều lệ năm 2025 là 10.000.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười nghìn tỷ đồng*).
2. Phê duyệt sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 17 tại Điều lệ PGBank về mức Vốn Điều lệ mới tương ứng sau khi thực hiện hoàn tất việc tăng vốn theo Phương án tăng Vốn Điều lệ năm 2025 theo quy định pháp luật đồng thời có quyết định của Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi mức vốn điều lệ tại Giấy phép.
3. Thông qua việc đăng ký, lưu ký tại VSDC và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số cổ phiếu chào bán, phát hành thêm.
4. Ngoài các nội dung đã giao/ủy quyền cụ thể tại Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025, Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT chủ động thực hiện các công việc cụ thể để triển khai Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của PGBank, quy định pháp luật và yêu cầu/hướng dẫn của Cơ quan có thẩm quyền, bao gồm các vấn đề sau:
 - 4.1. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh và giải trình toàn bộ vấn đề, nội dung của Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 (bao gồm các nội dung chưa được trình bày trong Phương án tăng vốn điều lệ (nếu có)) để thực hiện việc tăng vốn theo đúng quy định pháp luật, yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
 - 4.2. Xem xét, quyết định thời điểm cụ thể thực hiện các phương án tăng vốn điều lệ, thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm phân phối cổ phiếu.
 - 4.3. Điều chỉnh đối với kế hoạch sử dụng vốn thu được trên cơ sở hiệu quả, phù hợp với thực tế kinh doanh của PGBank và phù hợp theo quy định pháp luật.
 - 4.4. Quyết định và thực hiện các thủ tục và ký hồ sơ, tài liệu để triển khai, thực hiện Phương án tăng vốn điều lệ bao gồm nhưng không giới hạn: (i) Hồ sơ, thủ tục xin chấp thuận Phương án tăng vốn điều lệ của PGBank theo quy định và các nội dung yêu cầu/ hướng dẫn của Cơ quan có thẩm quyền về việc này; (ii) Hồ sơ, thủ tục đăng ký, lưu ký, đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung; (iii) Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép, các thủ tục, hồ sơ, giấy tờ pháp lý khác có liên quan đến việc cập nhật mức Vốn điều lệ mới theo thực tế kết quả thực hiện của Phương án tăng vốn điều lệ của PGBank.
 - 4.5. Quyết định việc sửa đổi các nội dung liên quan đến Vốn điều lệ và cổ phần trong Điều lệ của PGBank sau khi hoàn tất việc chào bán, phát hành và thực hiện thủ tục sửa đổi Giấy phép của PGBank. Người ký Điều lệ là Người đại diện theo pháp luật của PGBank.
 - 4.6. Quyết định các phương án xử lý cổ phiếu lẻ khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, xử lý cổ phiếu không chào bán hết khi phát hành cổ phiếu để chào bán cho cổ đông hiện hữu, quyết định việc ghi nhận số lượng cổ phần phát hành thực tế.
 - 4.7. Điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trong trường hợp cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế, chiến lược đầu tư và định hướng phát triển của PGBank và đảm bảo tuân thủ quy định tại Khoản 2 Điều 9 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, và chỉ thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành

11623
HÀNH
ẠI CỘ P
VƯỜN
T TRIỆ
9 - T.P

với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, phát hành khi được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và theo quy định tại Điều lệ. Khi thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành Hội đồng quản trị sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.

- 4.8. Quyết định nội dung khác (nếu có phát sinh) để hoàn tất việc tăng vốn điều lệ.
5. Trong quá trình thực hiện, trường hợp cần thiết, HĐQT được quyền giao/ủy quyền lại nội dung được giao/ủy quyền nêu trên phù hợp với quy định nội bộ của Ngân hàng và quy định của pháp luật.

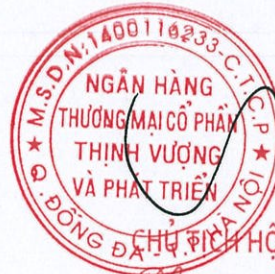
Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như đề trình;
- Lưu VT, VP HĐQT.
- Lưu: VT, VP. HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Phạm Mạnh Cường



Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2025

PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ PGBANK

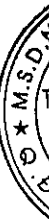
(Đình kèm Tờ trình số 06/2025/TTr-HĐQT ngày 24/04/2025 của HĐQT Ngân hàng TMCP
Thịnh vượng và Phát triển)

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tên tổ chức phát hành: **Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển**
- Tên tiếng Anh: Prosperity and Growth Commercial Joint Stock Bank
- Tên viết tắt: PGBANK
- Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng thương mại cổ phần số 42/GP-NHNN ngày 16/06/2021 của Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển và các văn bản sửa đổi, bổ sung thay thế trong từng thời kỳ
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 16-23-24 - Tòa nhà MIPEC - Số 229 Tây Sơn - P. Ngã Tư Sở - Q. Đống Đa - Tp. Hà Nội
- Điện thoại: (84.24) 6281 1298
- Website: <https://www.pgbank.com.vn/>

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và văn bản sửa đổi, bổ sung (“Luật Các TCTD năm 2024”);
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2029, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, luật quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ban hành ngày 29/11/2024, và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;



- Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;
- Điều lệ PGBank.

III. SỰ CẦN THIẾT PHẢI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Việc tăng Vốn điều lệ của PGBank là cần thiết và có ý nghĩa quan trọng nhằm nâng cao năng lực tài chính, năng lực hoạt động và khả năng cạnh tranh của PGBank trong quá trình hội nhập kinh tế và đáp ứng các yêu cầu của cơ quan Nhà nước, cụ thể:

1. Đáp ứng yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước về nâng cao năng lực tài chính của các Ngân hàng thương mại cổ phần, tạo nền tảng để phát triển mạng lưới, mở rộng thị trường và quy mô kinh doanh, đa dạng hóa loại hình dịch vụ, sản phẩm của ngân hàng;
2. Nâng cao năng lực tài chính để đầu tư, nâng cao hệ thống hạ tầng, xây dựng trụ sở, hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin phục vụ hoạt động kinh doanh, công tác quản trị ngân hàng và cung ứng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng mới;
3. Đảm bảo tuân thủ, đáp ứng tốt các chỉ tiêu đảm bảo an toàn, nâng cao khả năng quản trị rủi ro trong hoạt động của Ngân hàng;
4. Bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh.

IV. KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Mức tăng Vốn điều lệ

1.1. Thông tin vốn điều lệ thời điểm hiện tại:

- Vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại: **4.200.000.000.000** đồng (*Bằng chữ: Bốn nghìn hai trăm tỷ đồng*).
- Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành: **420.000.000** (*Bốn trăm hai mươi triệu*) cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: **420.000.000** (*Bốn trăm hai mươi triệu*) cổ phiếu.

1.2. Thông tin vốn điều lệ dự kiến sau khi kết thúc đợt tăng vốn điều lệ năm 2024:

- Vốn điều lệ dự kiến sau khi kết thúc đợt tăng vốn điều lệ năm 2024: **5.000.000.000.000** đồng (*Bằng chữ: Năm nghìn tỷ đồng*).
- Số lượng cổ phiếu phổ thông dự kiến sau khi kết thúc đợt tăng vốn điều lệ năm 2024: **500.000.000** (*Năm trăm triệu*) cổ phiếu.

1.3. Thông tin vốn điều lệ dự kiến tăng thêm trong năm 2025:

- Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm tối đa: **5.000.000.000.000** đồng (*Bằng chữ: Năm nghìn tỷ đồng*).
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: **500.000.000** (*Năm trăm triệu*) cổ phiếu

1.4. Thông tin vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành tăng vốn năm 2025:

- Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành tăng Vốn: **10.000.000.000.000** đồng (*Bằng chữ:*

Mười nghìn tỷ đồng).

- Số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành dự kiến sau khi hoàn thành tăng Vốn: **1.000.000.000 (Một tỷ) cổ phiếu.**
- Tổng giá trị mệnh giá cổ phiếu dự kiến sau khi hoàn thành tăng Vốn: **10.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười nghìn tỷ đồng).**

2. Hình thức tăng vốn

- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức;
- Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.

3. Phương án phát hành chi tiết để tăng vốn điều lệ

3.1. Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu (*Mười nghìn đồng một cổ phiếu*)

Số lượng cổ phiếu : Tối đa 50.000.000 (*Năm mươi triệu*) cổ phiếu
phát hành

Tổng giá trị cổ phiếu 500.000.000.000 đồng (*Năm trăm tỷ đồng*)
dự kiến phát hành
(theo mệnh giá)

Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của PGBank tại ngày
đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông được nhận cổ phiếu (“Danh
sách”).

Thời điểm chốt Danh sách được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho
HĐQT quyết định.

Phương thức phát hành : Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo phương thức thực hiện quyền.
hành

Tỷ lệ phát hành dự kiến : 10% (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu
hành tại thời điểm phát hành sau khi hoàn tất đợt tăng vốn điều lệ năm
2024).

Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến : 10:1, theo đó, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ
đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền nhận và cứ 10 quyền
nhận sẽ được nhận 01 cổ phiếu mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm
tròn xuống tính đến hàng đơn vị.

Nguồn phát hành : Lợi nhuận chưa phân phối căn cứ trên báo cáo tài chính năm 2024 đã
được kiểm toán của PGBank sau khi hoàn tất các nghĩa vụ thuế và trích
lập các quỹ theo quy định. Trong đó:

T T	Khoản mục	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo BCTC kiểm toán độc lập	Số tiền được sử dụng để tăng vốn điều lệ
1	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế	645,793,957,806	500,000,000,000
2	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	41,595,988,682	0
3	Quỹ đầu tư phát triển	650,000,000	0
4	Quỹ dự phòng tài chính	278,010,129,688	0
5	Thặng dư cổ phần	-	0
6	Số tiền được sử dụng để tăng vốn điều lệ từ lợi nhuận giữ lại chưa phân phối lũy kế		500,000,000,000

Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu mà cổ đông sở hữu sau khi thực hiện quyền mua sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.

Thời gian dự kiến thực hiện phát hành và dự kiến hoàn tất đợt phát hành : Trong năm 2025.
Thời điểm phát hành cụ thể được Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước (“SBV”) và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”)

Thời gian phân phối cổ phiếu : Sau khi có được chấp thuận của UBCKNN và trong thời hạn phân phối theo quy định của pháp luật

Mục đích phát hành : Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

Nguyên tắc làm tròn xuống, xử lý cổ phiếu lẻ : Số lượng cổ phiếu phát hành theo tỷ lệ phân phối quyền đối với từng cổ đông được tính theo số nguyên, phần thập phân sẽ không được làm tròn thành 01 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ thập phân phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ được hủy bỏ.

Đăng ký, lưu ký bổ sung và Đăng ký giao dịch bổ sung : Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) theo quy định của pháp luật ngay sau khi kết thúc đợt phát hành.

3.2. Phương án tăng vốn điều lệ thông qua chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông

- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu (*Mười nghìn đồng một cổ phiếu*)
- Số lượng cổ phiếu phát hành quyền mua cổ phần : Tối đa là 450.000.000 (*Bốn trăm năm mươi triệu*) cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán (theo mệnh giá) 4.500.000.000.000 đồng (*Bốn nghìn năm trăm tỷ đồng*)
- Giá chào bán : 10.000 đồng/ cổ phiếu.
- Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu (“Danh sách”).
- Thời điểm chốt Danh sách được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định.
- Phương thức chào bán : Phát hành quyền mua cổ phần cho các cổ đông hiện hữu thuộc Đối tượng chào bán.
- Tỷ lệ chào bán : 9:11 (số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chào bán sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức tại Phương án này).
- Tỷ lệ thực hiện quyền : 11:9, theo đó, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua cổ phiếu chào bán thêm. Cứ 11 quyền mua sẽ được mua 9 cổ phiếu mới.
- Thời gian dự kiến thực hiện phát hành và dự kiến hoàn tất đợt phát hành : Dự kiến trong năm 2025.
- Thời điểm phát hành cụ thể được Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước (“SBV”) và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”).
- Thời gian phân phối cổ phiếu : Sau khi có được chấp thuận của UBCKNN và trong thời hạn phân phối theo quy định của pháp luật.
- Mục đích phát hành : Cho vay nhằm đáp ứng nhu cầu vốn của khách hàng.
- Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách Người sở hữu chứng khoán được phân bổ quyền mua do VSDC cung cấp có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định (chậm nhất trong 05 (năm) ngày làm việc trước ngày hết hạn nộp tiền mua).
- Quyền mua chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần duy nhất (*người nhận*

chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.

Ví dụ: Vào ngày chốt Danh sách, Cổ đông A sở hữu 200 cổ phần, sẽ được hưởng 200 quyền mua. Cổ đông A có thể chuyển nhượng 100 quyền mua cho nhà đầu tư B và chuyển nhượng 100 quyền mua cho nhà đầu tư C. Nhà đầu tư B và C không được chuyển nhượng tiếp quyền mua cho người thứ ba.

Nguyên tắc làm tròn xuống, xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu nhà đầu tư từ chối mua : Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phần chào bán thêm mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phần.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, cổ đông A sở hữu 200 cổ phần, sẽ được hưởng 100 quyền mua. Khi đó, số cổ phần chào bán thêm mà cổ đông A được mua như sau: $(200 \times 9) / 11 = 163,64$ cổ phần. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần mà cổ đông A được quyền mua là 163 cổ phần.

Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu : Không áp dụng.

Phương án sử dụng vốn : Nguồn vốn thu được từ phát hành cổ phiếu dự kiến sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Ngân hàng theo phương án sử dụng vốn tại Mục V Phương án này.

Phương án xử lý số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua/ không nộp tiền mua/ đăng ký mua nhưng không nộp tiền mua đúng hạn/ số cổ phiếu chưa phân phối hết : Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu (gồm số cổ phiếu phát sinh do làm tròn, số cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua và số cổ phiếu còn dư chưa được phát hành do các nguyên nhân khác) sẽ được HĐQT chào bán cho nhà đầu tư khác (bao gồm các cổ đông hiện hữu khác) với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua và bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan, bao gồm nhưng không giới hạn quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Ngân hàng, hoặc chấm dứt đợt chào bán theo quyết định của HĐQT.

ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định việc chào bán, xây dựng tiêu chí và lựa chọn nhà đầu tư khác có nhu cầu mua số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu chưa phân phối hết.

Trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (gồm cả thời gian gia hạn nếu có) mà cổ phiếu vẫn chưa được

phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT quyết định kết thúc đợt chào bán.

Đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành : Trong đợt phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng cổ phần dự kiến sau phát hành, bao gồm:

- (i) Pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu;
- (ii) Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu;
- (iii) Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết;
- (iv) Pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện việc phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.

Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.

Cổ đông hiện hữu đang sở hữu cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được phân bổ quyền mua. Số cổ phiếu mua thêm từ việc thực hiện quyền mua không bị hạn chế chuyển nhượng.

Trường hợp xử lý cổ phiếu lẻ, chào bán cổ phiếu chưa phân phối hết cho nhà đầu tư khác, thì số cổ phiếu này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

Đăng ký, lưu ký bổ sung và Đăng ký giao dịch bổ sung : Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) theo quy định của pháp luật ngay sau khi kết thúc đợt phát hành.

Nghĩa vụ của Cổ đông/ Người nhận chuyển nhượng quyền mua : - Cổ đông/Người nhận chuyển nhượng quyền mua phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng đang có hiệu lực thi hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn liên quan.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn tiền mua cổ phiếu và chịu trách nhiệm cung cấp các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến nguồn tiền mua cổ phiếu theo yêu cầu của PGBank, Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có yêu cầu).

- Không sử dụng nguồn vốn do các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng để thanh toán tiền mua cổ phiếu tại PGBank.

- Không mua cổ phiếu của PGBank dưới tên của cá nhân, tổ chức khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được ủy thác theo quy định pháp

luật.

- Trường hợp nhận uỷ thác đầu tư cho cá nhân, tổ chức khác, Cổ đông/ Người nhận chuyển nhượng quyền mua phải cung cấp cho PGBank thông tin về chủ sở hữu thực sự của số cổ phiếu mà mình nhận uỷ thác đầu tư tại PGBank. PGBank có quyền đình chỉ tư cách và quyền của cổ đông trong trường hợp phát hiện Cổ đông/ Người nhận chuyển nhượng không cung cấp thông tin xác thực về chủ sở hữu thực sự của cổ phiếu.
- Chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Các tổ chức tín dụng đang có hiệu lực về giới hạn sở hữu cổ phần của cổ đông, cổ đông và người có liên quan, tuân thủ quy định về cổ đông lớn, và người có liên quan của cổ đông lớn.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật (nếu thuộc đối tượng công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC) và văn bản sửa đổi, bổ sung, chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin này.

4. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với Vốn điều lệ thời điểm ngày 31/03/2025 và dự kiến sau khi tăng vốn

Chi tiết tại Phụ lục I đính kèm Phương án này.

5. Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 15% trở lên so với Vốn điều lệ thời điểm ngày 31/03/2025 và dự kiến sau khi tăng vốn: Không.

6. Thông tin tổng số lượng cổ phần sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài trước và sau khi tăng vốn

a) Tổng số lượng cổ phần sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài tại PGBank trước và sau khi tăng vốn:

- Theo danh sách cổ đông chốt ngày 31/03/2025 do VSDC cung cấp cho PGBank, tổng mức sở hữu cổ phần của Nhà đầu tư nước ngoài tại PGBank trước khi tăng vốn là: 222.281 cổ phần (tương đương tỷ lệ: 0,05%).
- Tổng số lượng cổ phần sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài tại PGBank dự kiến sau khi tăng vốn là 444.562 cổ phần (tương đương tỷ lệ: 0,05%).

b) Trường hợp xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết theo phương án phân phối cổ phiếu cho nhà đầu tư khác (bao gồm các cổ đông hiện hữu), trong đó bao gồm cả nhà đầu tư nước ngoài (nếu có) thì PGBank cũng sẽ đảm bảo tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Ngân hàng.

c) PGBank cam kết luôn đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài trước, trong và sau khi phát hành cổ phiếu theo các phương án nêu trên tại PGBank và chịu trách nhiệm nếu vi phạm cam kết này.

7. Công bố thông tin

PGBank thực hiện công bố thông tin theo quy định nội bộ của PGBank, quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

V. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ là 5.000.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Năm nghìn tỷ đồng*). Việc sử dụng vốn được phân bổ theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới và dự kiến được sử dụng như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	Số tiền sử dụng dự kiến	Thời gian sử dụng dự kiến
	Cho vay nhằm đáp ứng nhu cầu vốn của khách hàng	5.000.000.000.000	2026-2028
1	Cho vay ngắn hạn	2.000.000.000.000	2026-2028
2	Cho vay trung – dài hạn	3.000.000.000.000	2026-2028

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chủ động điều chỉnh, cân đối và phân bổ số tiền thu được từ đợt tăng vốn vào các mục đích nêu trên một cách hợp lý, tùy thuộc vào tình hình thực tế đảm bảo hiệu quả và lợi ích cho Ngân hàng, cổ đông và phù hợp quy định pháp luật, quy định tại Phương án này.

Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích dự kiến, Ngân hàng có thể sử dụng vốn vay hợp pháp, đảm bảo tuân thủ các quy định về tỷ lệ an toàn vốn tiệm cận của Ngân hàng, quy định pháp luật có liên quan.

VI. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH KINH DOANH SAU KHI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

PGBank dự kiến tăng vốn điều lệ (VĐL) trong năm 2025 và dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025 - 2028 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Dự kiến năm 2025	Dự kiến năm 2026	Dự kiến năm 2027	Dự kiến năm 2028
Tổng Tài sản	91.226	102.077	117.183	137.976
Tổng dư nợ tín dụng	48.653	56.924	68.309	84.020
Tổng Huy động	78.449	87.768	101.162	119.646
Tổng Thu nhập	2.657	3.262	3.992	4.989
Chi phí hoạt động & Dự phòng	1.656	1.956	2.364	2.821
Lợi nhuận trước thuế	1.001	1.306	1.628	2.168
Vốn điều lệ	10.000	10.000	10.000	10.000
Tỷ lệ nợ xấu	Dưới 2%			
Tỷ lệ an toàn vốn CAR	Đảm bảo các tuân thủ theo quy định của NHNN			

VII. TÍNH KHẢ THI CỦA PHƯƠNG ÁN

1. Tính khả thi của việc tăng Vốn điều lệ

- Để nâng cao khả năng tài chính, năng lực cạnh tranh của PGBank và đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, việc tăng vốn điều lệ là xu hướng tất yếu. Sau khi tăng vốn PGBank sẽ nâng cao được khả năng đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng, mở rộng mạng lưới, phát triển đồng bộ, hiện đại theo kịp với xu thế thời đại, như vậy lợi ích của các cổ đông sẽ được đảm bảo.
- Theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024, lợi nhuận chưa phân phối lũy kế, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ được sử dụng để phát hành cổ phiếu tăng vốn đảm bảo đủ để thực hiện việc tăng vốn điều lệ thêm 500.000.000.000 đồng thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- Với sự phát triển của thị trường chứng khoán như hiện nay và uy tín của PGBank, việc tăng vốn điều lệ thêm 4.500.000.000.000 đồng thông qua Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu với giá chào bán thấp hơn giá thị trường là hoàn toàn khả thi.

2. Về khả năng quản trị, năng lực quản lý, giám sát của PGBank đối với quy mô vốn và quy mô hoạt động khi tăng Vốn điều lệ

- Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát đều có uy tín, trình độ, kinh nghiệm quản trị ngân hàng và có nhiều tâm huyết, trách nhiệm đóng góp vào sự phát triển của Ngân hàng.
- Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc của Ngân hàng đều là các thành viên có trình độ, được đào tạo bài bản, tác phong làm việc chuyên nghiệp, có đạo đức và có tâm huyết cống hiến vì sự phát triển của Ngân hàng.
- Ngoài ra PGBank đã hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ bao gồm hệ thống các chính sách, quy chế, quy định, quy trình hướng dẫn cùng bộ phận chức năng và kiểm toán và kiểm soát rủi ro của Ngân hàng trong từng hoạt động nghiệp vụ. Hệ thống kiểm soát nội bộ của PGBank cơ bản đã đảm bảo đáp ứng quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-NHNN cùng các văn bản sửa đổi, bổ sung và phù hợp với thực tiễn.
- Với cơ chế quản trị và điều hành thống nhất, phối hợp thường xuyên và hiệu quả giữa hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc trong điều hành hoạt động kinh doanh là yếu tố quan trọng giúp PGBank phát triển hiệu quả và vững chắc.

VIII. LỘ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Thực hiện đồng thời việc nộp hồ sơ Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu. Để đảm bảo việc thực hiện phân phối cổ phiếu diễn ra thuận lợi, đúng theo nội dung đăng ký với UBCKNN, các mốc thời điểm thực hiện phát hành, chào bán sau khi các hồ sơ đăng ký phát hành, chào bán được UBCKNN chấp nhận được triển khai như sau:
 - 1.1. Việc nộp hồ sơ Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và hồ sơ Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu được diễn ra đồng thời trên cơ sở tuân thủ các bước thực hiện như đề cập tại mục 1.3 dưới đây;

- 1.2. Việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu Chào bán cho cổ đông hiện hữu được thực hiện sau khi đã kết thúc đợt Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức;
- 1.3. Các mốc thời gian và các bước thực hiện dự kiến như sau:

BƯỚC	NỘI DUNG CHI TIẾT
1	Nộp hồ sơ Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và hồ sơ Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
2	UBCKNN thông báo nhận đủ tài liệu Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
3	Ngày chốt quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức
4	Ngày kết thúc đợt Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
5	UBCKNN chấp thuận chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng
6	Ngày chốt quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu
7	Ngày kết thúc đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu

Đại hội đồng cổ đông chấp thuận/đồng ý/phê duyệt việc ủy quyền/phân quyền/giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị Ngân hàng quyết định các mốc thời gian cụ thể dựa trên tình hình triển khai tăng vốn thực tế.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hội đồng Quản trị sẽ chịu trách nhiệm tiến hành các thủ tục để thực hiện phát hành cổ phiếu tăng Vốn điều lệ theo Phương án nêu trên.



Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn có quyền biểu quyết và so với Vốn điều lệ thời điểm ngày 31/03/2025 và dự kiến sau khi tăng vốn

Stt	Tên cổ đông	Mã số doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Người đại diện theo pháp luật của tổ chức	Số Chứng minh nhân dân hoặc số định danh cá nhân, số hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Quốc tịch	Tại ngày 31/03/2025 ¹		Dự kiến sau khi tăng vốn	
							Tỷ lệ sở hữu cổ phần so với vốn có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần so với vốn điều lệ (%)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần so với vốn có quyền biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu cổ phần so với vốn điều lệ (%)
1	CTCP Quốc Tế Cường Phát	0106772542	Thôn Kinh Nỗ, Xã Uy Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Nguyễn Văn Mạnh	001081018229	Việt Nam	13,54	13,54	6,26	6,26
2	CTCP Thương mại Vũ Anh Đức	0800839877	Khu dân cư Lĩnh Đông, Phường Phạm	Nguyễn Văn Đạt	030085002907	Việt Nam	13,36	13,36	6,17	6,17

12

			Thái, Thị xã Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam							
3	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Phát triển Thương mại Gia Linh	010494 8021	Số nhà 103, ngõ 79, đường Cầu Giấy, tổ 7, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Phạm Thị Phương	183600104	Việt Nam	13,10	13,10	6,05	6,05



Số: 07/2025/TTr-HĐQT

Ninh Bình, ngày 24 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH SỐ 07
Về: Bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát PGBank
nhiệm kỳ 2025-2030

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 và văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/9/2018 của NHNN hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển đã được ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2024;
- Căn cứ Thông báo số 40/2025/TB-HĐQT ngày 12/02/2025 v/v ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến bầu làm thành viên HĐQT, thành viên BKS PGBank nhiệm kỳ 2025-2030;
- Căn cứ kết quả tiếp nhận hồ sơ nhân sự ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030;
- Căn cứ Công văn số 3117/NHNN-QLGS ngày 23/04/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự bầu làm thành viên HĐQT, thành viên BKS PGBank nhiệm kỳ 2025-2030.

Theo quy định pháp luật và Điều lệ Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển (PGBank), tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên PGBank năm 2025, Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát của PGBank sẽ hết nhiệm kỳ 2020-2025 và Đại hội đồng cổ đông thường niên sẽ tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban Kiểm soát (“BKS”) nhiệm kỳ mới 2025-2030. HĐQT báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua cơ cấu, số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030 và bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

- Thông qua cơ cấu, số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát PGBank nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:**
 - Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 06 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.
 - Số lượng thành viên Ban Kiểm soát: 05 thành viên.
- Thông qua danh sách ứng viên bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS PGBank nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:**

Ngày 12/02/2025, PGBank ban hành Thông báo số 40/2025/TB-HĐQT về việc ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến bầu làm thành viên HĐQT, thành viên BKS PGBank nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Ngày 31/03/2025, PGBank đã nhận đủ hồ sơ đề cử nhân sự dự kiến bầu làm thành viên HĐQT, thành viên BKS PGBank nhiệm kỳ 2025 – 2030. Tuy nhiên, ngày 22/4/2025, một nhân sự dự kiến cho vị trí thành viên độc lập HĐQT và một nhân sự dự kiến cho vị trí thành viên BKS đã rút hồ sơ vì lý do cá nhân.

Do vậy, tại ĐHĐCĐ thường niên lần này, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua danh sách ứng viên bầu 05 thành viên HĐQT (trong đó có 01 thành viên độc lập HĐQT) và 04 thành viên BKS PGBank nhiệm kỳ 2025-2030. PGBank sẽ thực hiện thủ tục bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT và thành viên BKS bảo đảm tuân thủ quy định tại Khoản 2, Điều 50, Điều 51 và Điều 69 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024.

(Thông tin trích ngang của nhân sự bầu làm thành viên HĐQT, thành viên BKS PGBank nhiệm kỳ 2025-2030 được đính kèm tại Phụ lục 01 và Phụ lục 02 đính kèm tờ trình này)

2.1 Danh sách ứng viên HĐQT PGBank nhiệm kỳ 2025-2030:

STT	Họ và tên ứng viên	Chức danh dự kiến
1	Bà Cao Thị Thúy Nga	Thành viên Hội đồng quản trị
2	Ông Nguyễn Văn Hương	Thành viên Hội đồng quản trị
3	Ông Vương Phúc Chính	Thành viên Hội đồng quản trị
4	Ông Đinh Thành Nghiệp	Thành viên Hội đồng quản trị
5	Ông Nguyễn Văn Tý	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

2.2 Danh sách ứng viên BKS PGBank nhiệm kỳ 2025-2030:

STT	Họ và tên ứng viên	Chức danh dự kiến
1	Ông Trần Ngọc Dũng	Thành viên Ban Kiểm soát
2	Ông Trịnh Mạnh Hoán	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Bà Hạ Hồng Mai	Thành viên Ban Kiểm soát
4	Bà Đinh Thụy Trâm	Thành viên Ban Kiểm soát

3. Giao HĐQT PGBank chỉ đạo, thực hiện các thủ tục cần thiết sau khi ĐHĐCĐ hoàn tất việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS PGBank nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo quy định pháp luật.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Mạnh Thắng

**PHỤ LỤC 01: THÔNG TIN TRÍCH NGANG CỦA NHÂN SỰ DỰ KIẾN BẦU LÀM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ PGBANK NHIỆM KỲ 2025-2030**

1. Thông tin trích ngang của bà Cao Thị Thúy Nga

- Sinh năm 1958;
- Là Cử nhân Tài chính, Thạc sĩ Tài chính- tiền tệ (Học viện Tài chính);
- Có 42 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng;
- Chức danh đã đảm nhiệm:
 - + Phó Tổng Giám đốc - MBBank;
 - + Chủ tịch HĐQT - Công ty Cổ phần Chứng khoán MB;
 - + Trưởng Ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Chứng khoán MB;
 - + Thành viên HĐQT – Công ty Cổ phần Tư vấn và kết nối kinh doanh Việt.

2. Thông tin trích ngang của ông Nguyễn Văn Hương

- Sinh năm 1980;
- Là Cử nhân Kinh tế đầu tư, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh;
- Có 24 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng;
- Chức danh đã đảm nhiệm:
 - + Giám đốc Vùng 04 của Khối KHCN - VPBank;
 - + Giám đốc Kênh bán hàng trực tiếp, Khối KHCN - VPBank;
 - + Giám đốc Khối Bán lẻ - OCB;
 - + Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Ngân hàng Bán lẻ - OCB
- Chức danh đang đảm nhiệm: Tổng Giám đốc PGBank

3. Thông tin trích ngang của ông Vương Phúc Chính

- Sinh năm 1975;
- Là Cử nhân Tài chính tín dụng;
- Có 28 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính tín dụng;
- Chức danh đã đảm nhiệm:
 - + Giám đốc khu vực 3 Vùng 1 - Techcombank;
 - + Giám đốc Vùng – Khối Bán hàng và dịch vụ (S&D)- VP Bank;
 - + Giám đốc Khu vực- Khối Bán hàng và dịch vụ- SeABank;.

4. Thông tin trích ngang của ông Đinh Thành Nghiệp

1102
N HÂN
MAI CÔ
H VỰC
HÁT TR
ĐA - T

- Sinh năm 1963;
- Là Cử nhân Kinh tế ngoại thương, Cử nhân Luật, Cử nhân Cao cấp chính trị;
- Có 37 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính tín dụng;
- Chức danh đã đảm nhiệm:
 - + Phó Giám đốc Công ty Calimex;
 - + Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Ngân hàng Nông thôn Đồng Tháp Mười (Nay là Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển);
 - + Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc PGBank.
- Chức danh đang đảm nhiệm: Thành viên HĐQT PGBank nhiệm kỳ 2020-2025.

5. Thông tin trích ngang của ông Nguyễn Văn Tý

- Sinh năm 1957;
- Là Cử nhân Kinh tế lao động (Đại học Kinh tế Quốc dân);
- Có 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, kế toán;
- Chức danh đã đảm nhiệm:
 - + Kế toán trưởng Công ty Cổ phần kỹ thuật công trình Việt Nam;
 - + Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Thành Công 5;
- Chức danh đang đảm nhiệm:
 - + Chuyên viên Ban Đầu tư Công ty CP Tập đoàn Thành Công;
 - + Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Mai Động.

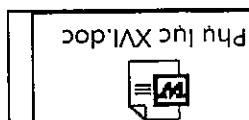
PHỤ LỤC 02: THÔNG TIN TRÍCH NGANG CỦA NHÂN SỰ DỰ KIẾN BẦU LÀM THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT PGBANK NHIỆM KỲ 2025-2030

1. Thông tin trích ngang của ông Trần Ngọc Dũng

- Sinh năm 1966;
- Là Cử nhân Tài chính tín dụng; Cử nhân Quản trị kinh doanh; Cử nhân Luật học.
- Có 22 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng;
- Chức danh đã đảm nhiệm:
 - + Giám đốc chi nhánh Nha Trang - Ngân hàng TMCP Nam Á
 - + Giám đốc Khối Quản lý rủi ro - Ngân hàng TMCP Nam Á;
 - + Thành viên Ban Kiểm soát - Ngân hàng TMCP Nam Á;
 - + Trưởng Ban Kiểm soát - Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam;
 - + Trợ lý Tổng Giám đốc PGBank; Trưởng Kiểm toán nội bộ PGBank;
 - + Trưởng Ban Kiểm soát PGBank nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Thông tin trích ngang của ông Trịnh Mạnh Hoán

- Sinh năm 1957;
- Là Cử nhân Ngân sách;



- Có 35 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, kiểm toán;
- Chức vụ đã đảm nhiệm:
 - + Kế toán trưởng Liên hiệp xí nghiệp gang thép Thái Nguyên;
 - + Kiểm toán trưởng chuyên ngành I - Kiểm toán Nhà nước;
 - + Thành viên BKS PGBank nhiệm kỳ 2020-2025.

3. Thông tin trích ngang của bà Hạ Hồng Mai

- Sinh năm 1981;
- Là Cử nhân Kinh tế;
- Có 23 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, kiểm toán;
- Chức vụ đã đảm nhiệm:
 - + Chuyên viên khách hàng, chuyên viên thẩm định và quản lý rủi ro tín dụng Techcombank;
 - + Chuyên viên tái thẩm định PGBank;
 - + Chuyên viên Kiểm toán nội bộ PGBank;
 - + Phó Trưởng kiểm toán nội bộ PGBank;
 - + Trưởng Kiểm toán nội bộ PGBank;
 - + Thành viên BKS của PGBank nhiệm kỳ 2020 - 2025.

4. Thông tin trích ngang của bà Đinh Thụy Trâm

- Sinh năm 1981;
- Là Cử nhân kế toán doanh nghiệp; Cử nhân Luật; Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng; Cao cấp lý luận chính trị
- Có 22 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng;
- Chức vụ đã đảm nhiệm:
 - + Chuyên viên/Thanh tra viên Thanh tra giám sát chi nhánh- NHNN tỉnh Vĩnh Phúc;
 - + Phó Chánh Thanh tra giám sát- NHNN Chi nhánh tỉnh Vĩnh Phúc;
 - + Phó Trưởng Kiểm toán nội bộ PGBank.

